NHÂN GIAN DU KÝ

人間遊記

TRƯỚC TÁC VÀ ẤN TỐNG
THÁNH HIỀN ĐƯỜNG



HỘI ÁI HỮU VÔ VI
ẤN TỐNG LẦN THỨ NHẤT NĂM 1984

Ý CHỈ

Tiên Cô Nguyên Quân
giáng

Thơ

Đại đạo uyên nguyên bố hảo âm
Thánh Hiền chư tử cứu thế cần
Tịch diệt tam độc siêu phàm giới
Tái ban thiên thư nhất phiên tân.

Dịch

Đạo lớn cội nguồn trải khắp nơi
Thánh Hiền đệ tử cứu muôn người
Tham sân trừ sạch hồn siêu thoát
Nay được ban thêm cuốn sách trời.

Đức Thánh dạy: Đêm nay ta phụng mệnh đức Lão Mẫu Vô Cực mang Ý Chỉ xuống tuyên đọc, thần nhân phủ phục. Kính cẩn vâng lệnh chiếu chỉ của đức Lão Mẫu khuyên răn:

"Mẫu ngụ tại cung Dao Trì, vì tưởng nhớ tới con đỏ nên thấy cảnh đời điên đảo, đạo lý suy đồi lòng Mẫu vô cùng đau đớn, cho nên vận trời vào ngày mồng một, tháng năm, năm Kỷ Mùi (1979) mới triệu tập mở thánh hội Tam Tào tại cung Vô Cực, và đã đồng quyết nghị ban bố ba bộ sách trời là:

1. Địa Ngục Du Ký: Tôn chỉ chuyên trừng phạt tội ác để khuyên răn làm điều thiện.

2. Thiên Đăng Du Ký: Nhằm khuyên người đời gắng công quả, lập đức cùng tu tâm sửa tánh.

3. Nhân Gian Du Ký: Cốt khuyên thế nhân làm điều lành để hiểu rõ mệnh trời mà qui y.

Mệnh trời lớn rộng, do đó phải chịu sự khảo đảo để thử hỏa hầu, kẻ luyện chí không thối lui mới có thể lãnh mệnh. Nay Thánh Hiền Đường đã trải qua nhiều năm tháng tẩy rửa đãi lọc, nửa năm nay lại bị nạn ma qui hoành hành mà vẫn không sờn lòng nản chí nên mới được lãnh sứ mệnh lớn lao.

Lòng Mẫu giờ đây vô cùng sung sướng đặc biệt ban Ý Chỉ để Phật Sống Tế Công được phép hướng dẫn bút trời Thái Sinh dạo cõi nhân gian viết thành cuốn sách với tựa đề là Nhân Gian Du Ký vô cùng kỳ lạ chưa từng thấy, nó quả là cuốn sách trời thấu suốt, cùng hợp làm một được cả ba cõi Đất Trời Người, truyền thống đạo pháp từ đây hẳn là sẽ lưu truyền muôn thuở. Hy vọng chư đệ tử của Thánh Hiền Đường giữ bền được tinh thần vì đạo tốt đẹp này mãi mãi, mười năm như một ngày, từ trước tới sau gắng vượt mọi gian lao khổ cực, ngày viết xong sẽ xét công tưởng thưởng."

Kính vâng không một phút giây sao lãng, cúi đầu tạ ơn.

Vận trời ngày 6 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

NGỌC CHỈ

Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ giáng

Thơ

Thiên thư nhất bộ giáng phàm gian
Du ký chân quyền luyện thánh đan
Tam tào phổ độ kiến kỳ tích
Tái ban bảo thư đạo tử tham.

Dịch

Báu kinh một bộ giáng phàm gian
Du Ký bao thiên luyện thánh đan
Tam Tạo cứu khổ còn lưu dấu
Sách quí ban thêm đệ tử xem.

Đức Thánh Dạy: Đêm nay ta phụng mệnh mang Ngọc Chỉ xuống tuyên đọc, thần nhân phủ phục:

"Trẫm ngự tại điện Linh Tiêu lòng hằng lo lắng thế đạo, thấy chúng sinh khắp ba cõi chỉ biết coi trọng khoa học kỹ thuật mà xao lãng luân thường đạo đức tới nỗi nam thiếu trung hiếu, nữ thiếu tiết trinh, cho nên chư Tiên Thánh Phật không nỡ để đồng bào đọa lạc, nguyên linh đồ thán, cho nên nhân mệnh trời ngày mồng một, tháng năm, năm Kỷ Mùi (1979) mới triệu tập khai mở thánh hội và đã đồng thanh quyết nghị hoàn thành các sách Địa Ngục, Thiên Đăng và Nhân Gian Du Ký để ban bố khắp cõi nhân gian. Hai trong ba bộ sách này là Địa Ngục, Thiên Đăng Du Ký đã sớm được truyền bá ở thế gian, nhưng những tác phẩm tương tự như thế không thiếu chi, duy sách Nhân Gian Du Ký là bộ sách lạ hiếm hoi, vì phải là người có đại lực phát tâm nguyện mới đảm trách nổi, cho nên chư đệ tử Thánh Hiền Đường trải qua nửa năm chân thành chịu đựng sự trui rèn phi thường của đạo, giờ đây sự khảo đảo đã chấm dứt, đạo quả phi phàm, tinh thần giữ đạo đã đạt mức rễ sâu gốc vững.

Lòng Trẫm vô cùng sung sướng, đặc biệt ban lệnh phát hành sách Nhân Gian Du Ký để làm phương pháp tu trì hầu đạt sự quán thông ba cõi Đất Trời Người. Mệnh lớn đã ban như vậy, ngày Ngọc Chỉ tới, mỗi khi lập đàn cơ ra lệnh Phật Sống Tế Công hướng dẫn thiên bút Thái Sinh dạo cõi nhân gian viết thành cuốn kinh báu thế gian chưa từng có, ban tặng cho đời để các hành giả làm phương châm tu trì.

Mong chư đệ tử Thánh Hiền Đường đốc chí, dốc

lực, một dạ trung thành thực hiện, ngày sách hoàn thành sẽ xét công tưởng thưởng, chớ cãi lệnh Trẫm"

Kính vâng không sao lãng, cúi đầu tạ ơn.
Vận trời ngày mồng 6 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

THÁI THƯỢNG VÔ CỰC HỖN NGUYÊN GIÁO CHỦ NGUYÊN THỦY THIÊN TÔN

Giáng

Tựa

Phàm chân lý được duy trì là nhờ hành giả kiên nhẫn giữ gìn đạo đức. Người đời vì mê hoặc nên phần đông bỏ thanh tịnh chạy theo động loạn, khiến bị sóng tửu sắc cuốn trôi vào biển khổ trầm luân, những kẻ sa cơ lỡ bước này kể sao cho xiết. Nay đệ tử Thánh Hiền Đường chịu khổ cực phát tâm ấn hành tạp chí Thánh Hiền là cốt mong cứu độ chúng sinh bị đọa đày sớm vượt thoát được biển khổ mà tỏi bờ giác ngộ, nhờ vậy nay mới được hưởng ơn trời sâu rộng qua việc thiết lập đàn cơ phụ đồng trước tác ba bộ sách, thần và người đã tốn hao bao tâm huyết, sau khi Tế Phật hướng dẫn Thái Sinh dạo thăm thì những điều bí ẩn về thiện ác nhân quả nơi chốn trần ai được thuật lại tỏ tường, để làm tấm gương sáng cho nhân loại soi chung mà thức tỉnh, hầu thấy rõ bản ngã chân thực của mình, xa rời ngả tối tăm quay về nẻo sáng.

Trải hơn một năm sách mới viết xong, chân lý đạo người được bày tỏ không chút giấu giếm, ta mong người đời hãy chăm chỉ đọc sách này để cho thân tâm chính định, đạo tâm phấn chấn, từ bỏ điều ác chuyên làm điều thiện. Đó là lời tựa.

Nguyên Thủy Thiên Tôn giáng cơ đề tựa.
Vận trời ngày 26 tháng 10 năm Nhâm Tuất (1982)

CHỦ TỊCH BẢN ĐƯỜNG
VĂN HÀNH THÁNH ĐỆ HỌ TỪ ĐẶNG ĐÃI

Tựa

Kể từ khi tạp chí Thánh Hiền Đường bắt đầu phổ biến tới nay thấm thoát đã gần bảy năm, sách hay kinh quí cũng phát hành nhiều vô kể, vì thời kỳ mạt pháp, vật dục ngập tràn tinh thần sa đọa, đó là trách nhiệm cũng sứ mệnh trọng đại của bản đường.

Ba bộ sách trời này đã hoàn tất, song sách lạ Nhân Gian Du Ký từ trước tới giờ chưa từng có, Tế Phật cũng Thái Sinh đảm nhận trọng trách mới hoàn tất đúng kỳ hạn, mắt nhìn bạn đạo Thánh Hiền Đường lòng vui chan chứa nỗi niềm, vô cùng cảm kích biết làm sao tỏ, bản thân lại được giữ chức chủ tịch bản đường biết bao vinh hạnh.

Để lưu lại hậu thế, bản đường ra sức khôi phục cũng hoằng dương tinh thần văn hóa cố hữu Á Đông, thần vã người cũng coi sóc, ngăn cản gió tham dục xa xỉ không cho lan tràn, xóa sạch mọi tai họa lớn của nhân loại.

Mong chư đệ tử Thánh Hiền Đường tiếp tục giữ bền được tinh thần hy sinh lúc ban đầu để phát được tâm nguyện "Lo trước cái lo của người đời, vui sau cái vui của người đời". *(Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc).* Để rồi sau đó còn phải luôn luôn nỗ lực phổ biến giáo hóa đại đạo, hầu giúp chúng sinh dưới gầm trời cải tà qui chính, thức tâm tu đạo để rồi ra sức lập công lập đức, ngày sau công thành quả mãn cùng lên cõi trời. Đó là lời tựa.

Chủ tịch bản đường Quan Hưng kính đề.

Vận trời ngày 26 tháng 10 năm Nhâm Tuất (1982)

Tựa

Hoằng dưởng đạo đức đó là trách nhiệm của mỗi người, văn hóa Á Đông quyết chí phát huy. Sách Nhân Gian Du Ký là sách lạ hiếm có trong số những sách trời của ba cõi, lời lẽ sâu xa ngọt ngào, lý luận rành rẽ sáng sủa, trình bày rộng rãi các giáo pháp, vấn tụ đối đáp câu nào câu nấy rất là đẹp đẽ siêu diệu, khiến trở thành những châm ngôn tu đạo chân chính, quả xứng đáng là một pho sách thánh, người đời đọc xong ắt tin theo những điều chỉ dạy.

Suốt một năm rỏng trải qua biết bao đắng cay gian khổ, cuối cùng nay sách đã xong, nhân ngày giao hoãn Ngọc Chỉ, tôi có đôi lời tỏ bày là, trong suốt thời gian trước tác sách này, từ thần tới người đều đã phải hết sức phấn đấu, không dám một chút buông lỏi, do đó hiện tại sách mới hoàn tất cùng phổ biến khắp cõi nhân gian. Tôi hy vọng những ai xem sách này đều sẽ chăm lo tu tiến, và sẽ vượt được sông mê tới bờ bến giác. Đó là lời tựa.

Ngọc Hư Đồng Tử ngồi đãn cơ kính đề.

Vận trời ngày 26 tháng 10 năm Nhâm Tuất (1982)

HỒI MỘT

NGHĨA CHƯƠNG ĐẦU, TẾ PHẬT THUYẾT NHÂN DUYÊN DẠO HỒI MỘT, THÁI SINH TÂM THANH TỊNH

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 13 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

Cơ giáng: phò thiên bút

Thơ

Phổ độ nguyên linh phi khổ tâm
Thiên đàng địa ngục bất từ hành
Tân thư ban mệnh tốc khai trước
Nhân Gian Du Ký sướng thế tình.

Dịch

Cứu rỗi nguyên linh chịu khổ tâm
Thiên đàng địa ngục quyết đi tầm
Lệnh ban sách mới mau hoàn tất
Dạo cõi nhân gian tả nỗi niềm.

Tế Phật: Ẩn náu một thời gian, đêm nay Thánh Hiền Đường lại phụng chỉ viết sách mới quả là đại sự, trò ngoan ôi! cảm tưởng của con thế nào?

Thái Sinh: Mệnh lớn tới, con bàng hoàng kinh hãi, thưa ân sư, không hiểu liệu có lo tròn nổi phận sự chăng?

Tế Phật: Trò ngoan này, con chớ quá lo lắng, việc tới sẽ tự nhiên thành.

Thái Sinh: Trước đây ân chủ Chủ Tịch đã từng bày tỏ là soạn sách Nhân Gian Du Ký phải hết sức tránh sự nghi hoặc của người đời, hiện tại không rõ việc đó sẽ ra sao, kính xin ân sư chỉ giáo cho?

Tế Phật: Việc này vốn là sự bí mật của thiên cơ, vả lại hiện giờ nó đã trở thành chuyện dĩ vãng, thầy sẵn sàng miêu tả lại việc đó như sau để giúp con thấu tỏ:

"Ngày mồng một tháng giêng năm nay là ngày lành tháng tốt, vì nhằm ngày thánh đản của đức Nguyên Thủy Thiên Tôn, tất cả Thánh Thần tại cõi trời sẽ tựu hợp tại cung Vô Cực, mở hội nghị lâm thời để thảo luận về ba bộ sách kỳ lạ của ba cõi Đất, Trời, Người là Địa Ngục, Thiên Đàng, và Nhân Gian Du Ký. Hai cuốn trên đã phổ biến khắp nhân gian, duy chỉ còn cuốn thứ ba là Nhân Gian Du Ký hiện chưa phát hành, có lẽ vì thế mà hiện giờ đã tới lúc tuyển chọn xem đạo tràng nào có thành tích xứng đáng để giao phó việc trước tác, thì đồng thời được biết đệ tử Thánh Hiền Đường đã từng phát đại nguyện cứu nhân độ thế. Song sách quá phi thường thật là kỳ diệu hiếm có, nên cần phải tuyển cho kỳ được tu sĩ và đạo trường có đại nguyện lực mới có thể trừ khử phần tạp nhạp lưu giữ phần tinh túy để được ban chỉ trước tác, còn không sợ rằng khó đạt thành sứ mệnh và làm hỏng đại cuộc. Ngay lúc đó chủ tịch họ Quan của Thánh Hiền Đường dâng đề nghị là "Nghiệp đạo của tệ đường đã thấy huy hoàng, thần và người đều rõ, nếu như lại ban trách nhiệm trước tác Nhân Gian Du Ký cho tệ đường, tệ đường nguyện chấp nhận mọi sự khảo đảo để rèn luyện ý chí. Đức Kim Mẫu lúc đó nét mặt và lời nói biểu lộ vẻ hiền từ, phán dạy: "Hay lắm, hay lắm, họ Quan con của Mẫu chỉ vì đạo mà chẳng quản ngại khó khăn do đó đã phát tâm, nguyện vì chúng sinh hiến dâng tất cả, lại còn thề một lòng chịu đựng mọi thử thách để mong tôi rèn tâm trí. Trải qua nửa năm khảo luyện đạo chí, Thánh Hiền Đường sẽ bị người phỉ báng, bị ma quỉ quấy phá quá nhiều, nào như mượn danh phá đạo, lộng giả thành chân, thấy lợi nảy lòng tà, tham lam tiền bạc, tâm của các đạo hữu đều biến thành tâm ma quỉ. Các đệ tử Thánh Hiền Đường bị khảo luyện đến như vậy, thử hỏi liệu họ Quan con của Mẫu có thể chịu đựng nổi không?" Chủ Tịch họ Quan khẳng khái tâu lên:

"Danh lợi vốn là nguyên nhân cản trở làm băng hoại đạo, song những đệ tử chân tu của bản đường chẳng thiếu, nên dầu có bị khảo đảo thêm lần này đi nữa thì lại càng có cơ hội luyện cát thành vàng, luyện đạo thành chân, càng phân biệt được thực và hư, cho nên nguyện dốc tâm chấp nhận mọi thử thách của đạo."

Đức Kim Mẫu vẻ mặt hiền từ lại nói: "Hay lắm, họ Quan con của Mẫu đã phát đại nguyện cứu nhân độ thế như vậy, lòng Mẫu được an ủy vô cùng, trong khoảng thời gian nửa năm nay, nếu như đệ tử nào của Thánh Hiền Đường không nản lòng thối chí, cũng tuân hành nghiêm nhặt lệnh này, ắt việc trước tác bộ sách trời của ba cõi tất nhiên sẽ do Thánh Hiền Đường lãnh Ngọc Chỉ trước tác."

Ngày tháng thoi đưa, mau lẹ qua đi như nước tuôn vời biển đông, trong khoảng thời gian này, Thánh Hiền Đường luôn luôn bị những kẻ tiểu nhân đả kích và bắn lén. Bởi không phòng bị kịp, một số độc giả cũng đệ tử của Thánh Hiền Đường đã gặp sự khảo đảo phi thường của đạo, kẻ tâm chí không kiên định nổi, tâm đạo phai tàn, không kham nổi, bỏ tu chạy theo danh lợi. Trái lại kẻ nhẫn nhục chịu đựng được, luôn luôn sẵn sàng chấp nhận mọi thử thách, chẳng màng lợi lộc, khiến đức tin càng ngày càng mạnh mẽ, không chút mềm lòng nản chí, nên có thể coi lệnh của trời là trách nhiệm của mình. Tới ngày 24 tháng 6 là ngày lành thánh đản của đức Quan Đế, sau khi các chư Tiên Thánh Thần của ba cõi chúc thọ xong, bèn được mời tham dự thánh hội và chư ngài đã đồng thanh tấu với đức Ngọc Hoàng như sau:

"Trong thời gian Thánh Hiền Đường bị khảo đảo vì đạo, thần nhân đã thấy rõ được niềm tin son sắt lớn lao, không chút sờn lòng nản chí, kính xin đức Thiên Tôn soi xét cho."

Đức Ngọc Đế gật đầu ban lời vàng ngọc: "May thay, may thay, dân cơ trực thuộc hạt Nam Thiên

quả là không thẹn, Trẫm đặc biệt ban Ngọc Chỉ ra lệnh cho Chủ Tịch Thánh Hiền Đường cùng Phật Sống Tế Công hãy sớm lo liệu việc trước tác sách Nhân Gian Du Ký, để tới ngày mồng 6 tháng 8 chính thức nhận lãnh Ngọc Chỉ của Trẫm ban cho." Ngay lúc đó chủ tịch họ Quan cùng ta liền cúi đầu tạ ơn và tâu rằng: "Kính vâng lời dạy". Sau khi đức Kim Mẫu và đức Ngọc Đế cùng chư Thiên Thánh Thần ban khen xong, chủ tịch họ Quan vẻ vô cùng thanh nhẹ. Tinh thần đạo của Thánh Hiền Đường phấn phát mạnh mẽ, hoàn toàn tiếp nhận linh pháp từ cõi hư không hỗ trợ cho thiên bút Thái Sinh, nên tới kỳ ngồi đàn cơ từ cõi hữu hình sẽ xuất hồn lên được cảnh giới vô hình, mặc dầu hiện thời thiên bút Thái Sinh giác linh chưa viên mãn, nhưng vẫn không hề ảnh hưởng tới đại mệnh trước tác sách Nhân Gian Du Ký. Chư đệ tử của Thánh Hiền Đường quả là gặp nhiều khó khăn, thuyền pháp ra tới giữa biển khơi đột nhiên gặp sóng to gió lớn, nếu như tâm không bấn loạn, bình tĩnh lèo lái con thuyền mạnh dạn tiến tới quê trời nguyên linh. Vì đã lấy đạo lớn làm trọng, khiến chư Thiên Thánh Thần khâm phục, cho nên sách trời ba cõi tất nhiên do Thánh Hiền Đường đảm nhiệm việc trước tác.

Nguyên nhân của đoạn văn mô tả trên đây cũng là lý do ban lệnh trước tác sách Nhân Gian Du Ký, nay nói rõ ra để phá tan sự mê hoặc của chúng sinh.

Thái Sinh: Quả đã khiến cho người ta phải kinh hãi trong suốt nửa năm nay, mong rằng sẽ đủ sức phấn đấu vươn lên đảm nhiệm sứ mệnh của thời đại trao phó, còn nếu như ngược lại sẽ tạo thêm tội lỗi mang nghiệp vào thân, hậu quả sẽ vô cùng tai hại, không thể tưởng tượng nổi. Trong thời gian này lại càng cảm tạ ơn chư Thiên Thánh Thần đã ban tình thương yêu, chư đệ tử đồng tu của Thánh Hiền Đường trong những năm gần đây âm thầm phát triển đạo đức trung hiếu, dốc tâm phục vụ khiến nền đạo đức cố hữu Á Đông được bền vững, giới lay chẳng đổ, ơn ích thực quả lớn lao.

Tế Phật: Hay lắm, đêm nay bắt đầu dạo cõi nhân gian để con được mở rộng tầm mắt.

Thái Sinh: Được như vậy quả là rất khó, các bạn đồng tu từ nay về sau phải một mực chân thành tin theo ân chủ mới mong có nhiều hy vọng, tâm chí phải tuyệt đối không được hỗn loạn để khỏi phá hoại đại cuộc.

Tế Phật: Trò ngoan, mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong.

Tế Phật: Trò ngoan, cớ sao con lại phủ phục trên đài sen?

Thái Sinh: Thưa, còn chưa từng ngồi đài sen, nên sợ rằng đài sen bay quá nhanh, chẳng may bị rớt giữa không trung, hư mất đại mệnh, cho nên con phải phủ phục ôm chặt đài sen để mong bảo đảm được sự an toàn.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan quả là thận trọng, chớ ngại, chớ ngại, lần đầu cưỡi đài sen khiến con hoang mang, để thầy ban cho con một viên thuốc "định thần" hầu giúp con tự trấn tĩnh.....

Thái Sinh: Quả thật đúng, thuốc "định thần" quả thần diệu, tâm thần con lúc này đã hoàn toàn an định, song trò ngu vì lần đầu ngồi tòa sen, xin ân sư giảm tốc độ chầm chậm lại, để tâm thần con khỏi kinh hoảng dao động, tránh sảy chân rớt té.

Tế Phật: Quả vi diệu thay, con thực có thiên chân, người ta chỉ đọa lạc vì một niệm sai trái, chứ chưa từng thấy cưỡi đài sen mà bị rớt, do đó con hãy yên tâm.

Thái Sinh: Thưa may phước, vì trò ngu từng đi máy bay nên thấy mỗi hành khách đều có cột dây an toàn, do đó không còn lo sợ bị rớt té, song ngược lại đài sen lại không thấy trang bị dây an

toàn như vậy hẳn là nguy hiểm lắm, do đó mà con sinh lòng sợ hãi.

Tế Phật: Ha ha, tâm trò ngoan quả là tâm trẻ thơ, lời nói thật đáng buồn cười, lần tới thầy trò chẳng cần cưỡi tòa sen, thầy sẽ đặc biệt hóa phép một chiếc máy bay cho con đi để con được an tâm, con nghĩ sao?

Thái Sinh: Thưa, ân sư quá khéo chọc cười, vì con chưa nghe nói đạo sĩ vân du bằng phi cơ bao giờ, việc này nghe quả là kỳ lạ.

Tế Phật: Tại sao lại không được? Người ta vốn sống trong cõi thế gian, hồi này xuất hồn dạo cõi nhân gian mà lại cho là hão huyền sao?

Thái Sinh: Thưa đúng, những lần phò đàn cơ trước đây là ngầm thực hiện việc viết sách Du Ký nên con đã được rõ việc này trọng đại, bởi vậy trò ngu đã từng mấy lần cầu xin chư Thiên Thánh Thần chuyển giao sứ mệnh lớn lao này cho người khác đảm trách để mong được sống yên ổn, tránh khỏi bị rớt vào vòng phiền não. Song lệnh của trời khó mà cải nổi, nên Ngọc Chỉ ban mệnh soạn sách đã giáng ngay bản đường và chính trò ngu phải đảm nhiệm trọng trách, trò ngu tự xét mình vô tài vô đức nên thấy khó mà thực hiện nổi sứ mệnh lớn lao.

Tế Phật: Ngu ngốc thay, trách nhiệm này biết bao kẻ khác cầu mà chẳng được, cớ sao con lại thoái từ, con chẳng rõ một sớm sách này soạn xong danh vang khắp cõi, khi đó há con chẳng lưu tiếng thơm ư?

Thái Sinh: Thưa ân sư, hư danh tiền tài cuối cùng sẽ dẫn tới bất lợi, cho nên con không muốn bị ràng buộc.

Tế Phật: Quả đúng như vậy, thầy chỉ thử tâm trí tuệ của con một chút đấy thôi, thấy tầm nhìn của trò ngoan quả nhiên lớn rộng, tâm hết còn bị

trói buộc, thật không thẹn với sự quí trọng của chư Thiên Thánh Thần. Thôi hãy tạm ngưng cuộc nhàn đàm tại đây, mau lên đài sen để còn khởi hành.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong.

Tế Phật: Trước tiên hãy nhắm hai mắt lại, kẻo không chịu đựng nổi sức gió.

Thái Sinh: Thưa vâng..... Con đã núp sau lưng ân sư mà vẫn còn cảm thấy sức gió thổi quá mạnh, nghe kêu vù vù mãi bên tai, có cảm giác thần hồn bay vun vút.

Tế Phật: Đã tới nơi, có thể mở mắt được rồi.

Thái Sinh: Ôi! Cớ sao ân sư lại đưa con tới chốn này, thật khó mà thưởng thức nổi cảnh sắc tươi sáng của ao hồ núi non, và phía trước lại có một vị tướng quân vũ trang khí giới đang đi tới, chắc là sẽ đuổi thầy trò mình ra khỏi nơi đây?

Tế Phật: Con hãy yên tâm, vị đó là Tướng Quân giữ ao, bữa nay tới đây là cốt để tẩy rửa mắt phàm, thân tục của con, hầu giúp con lưu thanh khử trược, hoàn toàn trong suốt.

Thái Sinh: Thưa, thế thì đỡ quá, ngày đầu tới đây con chỉ muốn được uống nước.

Tế Phật: Thôi chớ nói dông dài, con hãy tự lội xuống đi, kẻo không thầy sẽ đẩy con đây này.

Thái Sinh: Xin thầy hãy để con tự lội xuống..... Chu choa! Nước hồ cớ sao lại lạnh buốt tới cỡ này, nếu giờ đẩy lội xuống không rõ ngày nào mới gặp lại ân sư!

Tế Phật: Trò ngoan này, con chớ có lo lắng, vì có thầy ở đây, nếu chẳng may có sự nguy hiểm xảy tới, thầy sẽ cứu con ngay.

Thái Sinh: May quá, con xin lội xuống ngay.....

Tướng Quân Giữ Ao: Xin hỏi Tế Phật, kẻ phàm nhân này là ai đây?

Tế Phật: Đó là Thiên Bút đàn cơ của Thánh Hiền Đường phụng chỉ trước tác sách Nhân Gian Du Ký, bữa nay tôi hướng dẫn tới ao này để tẩy mình.

Tướng Quân Giữ Ao: À, thì ra nguyên nhân là như vậy, tôi nghi kẻ phàm này không biết rõ về nước trong ao này nên đã bơi tới bơi lui mà lại còn ngụp lặn. Tế Phật, tôi thấy đã gần hết giờ rồi đấy.

Tế Phật: Được, để tôi kêu lên.....

Thái Sinh: Thưa ân sư, ao này tuy nước rất lạnh, song bơi một hồi hết còn cảm giác giá buốt, hiện tại tinh thần con hoàn toàn thoải mái, nước thánh quả là tuyệt diệu, cảm tạ ân sư đã đưa con tới chốn này để con có dịp tắm rửa tại đây, kỳ tới xin ân sư lại hướng dẫn đến đây để con bơi lội.

Tế Phật: Con chớ coi thường, muốn bơi lội chơi thì tới hồ tắm ở dương gian, còn hồ này là hồ "Tĩnh Tâm" nếu không phải là tiên thánh của ba cõi không được tới đây tắm rửa. Bữa nay con nhờ phụng chỉ trước tác sách Nhân Gian Du Ký nên mới được tới đây tắm rửa, còn không thầy đâu được phép dẫn con tới đây bơi lội chơi, hãy mau cảm ơn Tướng Quân giữ ao, để chúng ta còn chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa, thì ra nguyên nhân là như vậy. Xin đa tạ Tướng Quân.

Tướng Quân Giữ Ao: Chớ khách sáo, vì quí vị đã quá khổ cực.

Tế Phật: Thời giờ eo hẹp, thầy trò chúng tôi

đã tới quấy rầy, xin cáo biệt. Thái Sinh mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI

ĐẠO HỒI HAI, LẬP NGUYỆN HÓA MÊ TRẦN HỎI TÁC GIẢ, CHỌN BÀI ĐỘ CHÚNG SINH

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 23 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Nhất khí sở hóa tính bản đồng
Sư sinh chi biệt mê ngộ trung
Năng khử tư chấp giai thị Phật
Hà lai danh tướng loạn hống hống.

Dịch

Một khí sinh ra tính vốn chung
Thầy trò chia cách tỉnh mê lòng
Diệt trừ tánh chấp đều thành Phật
Sắc tướng há còn loạn hỗn mang.

Tế Phật: Tế Phật, Tế Công, Tế Sư, Đạo Tế. Đạo hiệu của ta quả là nhiều, cứ kêu lên thảy thảy đều là đạo, chúng sinh còn mê chấp, người đời từ

muôn ngàn kiếp trước tới nay vốn từ một khí sinh ra, cớ sao lại còn phân biệt thầy trò, sự thực thì cả hai vốn là một, song lại kêu là Phật, là sư, là sinh ấy vì kẻ giác ngộ là Phật, kẻ sáng suốt là thầy, kẻ mê lầm là trò. Lúc này ta là thầy của chúng sinh, nhưng muôn ngàn kiếp trước chúng sinh há chẳng từng có kẻ là thầy ta sao? Chỉ tại chúng sinh mê lầm, sống rồi lại chết, chết rồi lại sống, luân hồi quá lâu sớm đánh mất chân bản ngã của mình, song nếu sớm diệt trừ được ngã chấp, ngã tướng, ngã tư mà ngộ đạo, tu đạo, hành đạo, tương lai ắt cũng thành Phật thành sư vậy.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quả là sáng suốt, nếu như chịu lắng nghe thì đó là Phật lý, chân lý, đạo lý. Còn riêng trò ngu của thầy thì đã lãnh hội được đầy đủ.

Tế Phật: Đêm nay trước tác hồi thứ hai của sách Nhân Gian Du Ký, cảm tưởng của con ra sao?

Thái Sinh: Trời cao rủ lòng thương ban cho bản đường việc lo liệu cuốn chót trong ba cuốn sách thánh của ba cõi, nên ân sư và con đã có dịp cùng chung sức gánh vác, giờ đây trò ngu cảm thấy trách nhiệm ấy vô cùng lớn lao.

Tế Phật: Biên soạn bộ sách trời này, mệnh thánh quá phi thường nên công đức của con chẳng ít. *(Lời nói của Tế Phật lúc này có ý muốn thử chí hướng của Thiên Bút).*

Thái Sinh: Trò ngu của ân sư chỉ xem đó là phương tiện mà thôi, hay đúng hơn nên coi là trách nhiệm, còn công đức hoàn toàn thuộc về độc giả là những người đã hiến cả công lẫn của cũng đức tin vững mạnh vào đàn cơ của các đệ tử thuộc Thánh Hiền Đường. Con chỉ mong các tín hữu dốc tâm phát huy đạo lớn thánh hiền, tiếp nối tinh thần truyền thống phổ biến chính pháp khắp nơi, còn trò ngu này không hề có công đức lớn lao nào đáng kể.

Tế Phật: Không kể công mới thực sự tạo được công to, không kể đức mới chính thức tạo nên đức lớn *(Bất cứ công tựu thị đại công, bất cứ đức tựu thị đại đức)*. Trò ngoan quả nhiên khác xa người đời, ít năm nay tham gia soạn nhiều bộ sách trời, luôn luôn gắng gỏi nên đã lập được công lớn, còn lần này thầy tin rằng con sẽ vững vàng mạnh mẽ hơn, có thể thực hiện nổi công việc thay xuống đổi thịt khó khăn vô kể này. Ôi! quí hóa biết là bao nhiêu.

Thái Sinh: Ân sư quá khen, trò ngu đã thấu hiểu rõ rằng, làm mà nệ vào công đức thì chỉ mới được coi là có lòng hăng hái chứ chưa vĩnh viễn đạt giải thoát, do đó tâm đạo còn chìm đắm lu mờ chẳng thể đem tinh thần "vô úy" lớn lao, tiếp tục đảm trách sứ mệnh trọng đại của đời này để phục vụ chúng sinh.

Tế Phật: Đêm nay trò ngoan giảng pháp thực đã khiến thầy phải mở to mắt để nhìn, quả đúng như lời "Màu xanh vốn từ màu lam mà ra, nhưng lại thắng nổi màu lam" *(Thanh xuất ư lam, nhi thắng ư lam)*. Nếu như chỉ cầu tìm công đức mà không tu tự tính, thì chẳng khác nào người phàm ngồi trên cao chỉ nghĩ đến chức vị mà không biết tính toán, biết lo liệu mà không biết kinh doanh, có hư vị mà không có thực chức, cho nên thầy hy vọng con thi hành tinh thần đại đạo sao cho đạt mức thông suốt tròn đầy.

Thái Sinh: Trò ngu chỉ hy vọng chúng sinh không khinh rẻ sự vô tài của những kẻ thấp hèn, hầu tiếp tục cùng nhau kiên trì, lo lắng phát huy đạo lý, xây dựng đức tin vững mạnh, nếu được như vậy kẻ hèn này cũng nguyện đem công đức riêng của mình chuyển thành công đức chung của toàn thể chúng sinh, chỉ mong được cùng chúng sinh dưới gầm trời học hỏi dạy dỗ lẫn nhau, vì: *"Ngày nào chúng sinh chưa thành đạo, kẻ hèn này nguyện không thành đạo"*.

Tế Phật: Con đã phát tâm nguyện lớn lao, từ bi như vậy hẳn là đã chứng đắc "Bồ Đề giác lộ" xứng danh là đèn sáng tinh thần của chúng sinh, là rường cột của đạo lớn, Tam Tào sẽ cảm động cũng lo hộ trì, ước mong con noi theo tinh thần đại nguyện của các đấng Quan Thế Âm Bồ Tát, U Minh Giáo Chủ Địa Tạng Vương Bồ Tát, cũng Lã Tiên Tổ thực hành mãi đại nguyện, lưu tiếng thơm muôn đời, thầy có được trò ngoan như vậy thì dẫu khổ mấy cũng vinh.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư siêu diệu biết là bao, chỉ tiếc trò ngu này đạo thô học thiển mà lại dám lãnh trách nhiệm trọng đại này, e khó thành tựu nổi.

Tế Phật: Tâm con đỏ của trò chính hợp tâm trời, thiên chân ngay thẳng chính hợp tâm Phật, chúng sinh lại khuyến khích con, trông chờ con, con chớ quá lo lắng.

Thái Sinh: Thưa đúng như vậy, con đã cởi bỏ nhiều rồi, song đầu óc vẫn còn u tối.

Tế Phật: Chẳng phải vậy đâu, khôn ngoan giống như ngu ngốc, khéo léo tựa như vụng về, đó là bản tính của kẻ học đạo, con có lòng ngay thẳng thầy rất vui mừng, hy vọng con sẽ tự thực hiện nổi.

Thái Sinh: Được nghe lời dạy của ân sư, tinh thần con phấn chấn lắm. A! thưa bữa nay đi đạo nơi đâu?

Tế Phật: Chớ hỏi trước, tới khi đó con sẽ rõ.

Thái Sinh: Thưa vâng, con chỉ biết nghe lời thầy dạy, đi theo đường thầy chỉ.

Tế Phật: Mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã chuẩn bị xong.

Tế Phật: Tại sao bữa nay con không nằm sát xuống đài sen?

Thái Sinh: Mới ngồi thử con đã vững chải rồi, hơn nữa bữa nay con lại còn dám nắm chặt áo Phật của ân sư nên tin chắc rằng sẽ không nguy hiểm.

Tế Phật: Áo Phật của ta đã giúp con được an toàn, ha ha.

Thái Sinh: Tiếng cười của ân sư càng khiến con thêm tin tưởng, những ngày kế tiếp thiết nghĩ con sẽ tạm thông suốt được pháp đạo nhiệm mầu.

Tế Phật: Hay lắm, nhưng phải cẩn thận đừng có làm rách áo cà sa của thầy mới được, còn không con sẽ không bồi thường nổi.

Thái Sinh: Nếu không bồi thường nổi, con sẽ trả công cho thầy.

Tế Phật: Ta không mở quán, không bán buôn, nếu phải đền công con sẽ làm công việc gì?

Thái Sinh: Làm công việc phổ hóa chúng sinh.

Tế Phật: Đó chẳng phải là công việc đời mà là công việc Thánh. *(Cả thầy lẫn trò cùng cười ha hả.....)* Hay lắm, nói dông dài một chút thôi, chúng ta còn phải mau lên đường.

Thái Sinh: Được cùng ân sư đàm luận thông suốt vui vẻ nên giây phút này là giây phút tâm trong ý đẹp. Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, trò ngoan hãy mở mắt ra.

Thái Sinh: Thưa ân sư đây là chốn não mà giống như là chốn sơ khai, hai ngôi lầu phía trước

mỗi ngôi đều có một vị thiếu niên đang cặm cụi viết lách, thưa tôi quấy rầy một chút có được không?

Tế Phật: Con hãy đến phỏng vấn qua loa xem sao? Đêm nay thời giờ eo hẹp, chớ có hỏi han quá lâu, đợi thầy niệm Phật chú, chân ngôn.....

Thái Sinh: Ân sư giống như đại sư thôi miên, đêm nay con mới thực sự mở lớn tầm mắt, ân sư niệm ít lời xong, một lát sau vị thanh niên đó đờ đẫn mở mắng, ngủ gục trên bàn, nguyên linh dần dần bay cao tít..... Ha ha! Đã thành công.

Duyên Sinh: Ôi! tại sao tôi lại tới chốn này?

Thái Sinh: Yên tâm, yên tâm! Đó là Phật Sống Tế Công giúp nguyên linh của huynh siêu thăng.... Huynh chớ quá lo lắng, chắc chắn sẽ hoàn hồn.

Duyên Sinh: À! Nguyên nhân thì ra là tại ân sư giáng lâm, con xin lạy ân sư ba lạy..... còn huynh chắc là Thiên Bút Thái Sinh?

Thái Sinh: Đúng vậy, tại sao huynh biết rõ?

Duyên Sinh: Tôi không nhận ra huynh, song vì tôi là độc giả dài hạn của tạp chí Thánh Hiền, nên đạo danh của huynh không những tôi đã rõ mà còn kính phục từ lâu.

Thái Sinh: Thưa, có phải vừa rồi huynh lo tuyển chọn bài vở cho tạp chí Thánh Hiền phải không?

Duyên Sinh: Đúng vậy, đã từ lâu bỏ viết văn, nên giờ đây bút mực không theo kịp ốc nghĩ, đêm nay tâm huyết dâng trào cảm xúc chan hòa, cầm bút viết văn chữ xấu như gà bới, nhưng lại gặp được kỳ duyên, quả là ba đời may mắn.

Thái Sinh: Xin huynh chớ khách sáo, chữ viết

của đệ còn nguệch ngoạc hơn nhiều, chúng ta cũng học hỏi lẫn nhau, dạy dỗ lẫn nhau. A! đúng lắm, tạp chí Thánh Hiền quả là mảnh đất tốt cho những ai có lòng vì đạo, mong huynh đóng góp nhiều bài vở nghiên cứu về đạo để hoằng dương đạo pháp, cứu độ chúng sinh.

Duyên Sinh: Thưa tôi đã hiểu trách nhiệm đó.

Tế Phật: Thời giờ đã trễ, trò ngoan ơi! Để thầy dẫn hồn con nhập xác.

Duyên Sinh: Thưa vâng, con xin lạy thầy ba lạy.

Thái Sinh: Rất mong được thết trà huynh tại Thánh Hiền Đường *(Tế Phật lúc này miệng lẩm bẩm niệm chú, vị thanh niên dần dần tỉnh lại.)* Ha ha, thưa ân sư không những hết mê mà lại còn tỉnh táo một cách lạ thường.

Tế Phật: Lời Phật chú vừa rồi so với cháo lú tại quán Mạnh Bà ở âm phủ, tuy hình thức khác nhau nhưng nội dung công hiệu như nhau, lúc mê đi không biết thì lúc tỉnh lại cũng chẳng hay, trạng thái này giống hệt như chúng sinh hiện sống nơi trần thế, càng hoài nghi càng tìm hiểu, nhưng cuối cùng chẳng tìm ra sự giải đáp thỏa đáng về vấn đề nhân duyên của kiếp trước.

Thái Sinh: Ha ha, pháp Phật quả là vô biên, vô cùng thần diệu..... *(Lúc này Thái Sinh có chút hoài nghi.)* Nhưng thưa ân sư con vẫn chưa hoàn toàn tin tưởng, vì trạng thái mất ký ức đó, biết đâu chẳng có lúc dẫn đến tình trạng tinh thần lệch lạc, thiếu quân bình?

Tế Phật: Con đã từng thấy người say rượu chưa

Thái Sinh: Thưa có.

Tế Phật: Kẻ uống rượu say nói năng lúc đúng

lúc trật, bô lô ba la, mơ mơ hồ hồ tới khi tỉnh lại liệu có nhớ nổi rằng mình đã phát biểu những gì không?

Thái Sinh: Thưa, nhưng trò ngu rất ít gần rượu nên không rõ sau khi say mèm, trạng thái ý thức lúc đó ra sao, điểm này hoàn toàn còn ở ngoài kinh nghiệm thực hành. A, thưa vừa rồi tại sao ân sư lại kêu vị thanh niên đó là trò ngoan?

Tế Phật: Vì thanh niên đó đã tôn thầy là sư, vả lại cũng thường xuyên đóng góp bài vở cho tạp chí Thánh Hiền, nên đương nhiên là một vị thần có công lớn của Thánh Hiền Đường. Còn nhận xét về người học trò hiền này, thì thấy đạo căn phi phàm trí tuệ mới mẻ sáng suốt có thể viết những bài luận thuyết bàn về đạo để cứu nhân độ thế. Nếu như giữ bền được chí lớn, tương lai ắt sẽ trở về được cõi trời Vô Cực, vĩnh viễn là trò ngoan của ta. Do đó, bữa nay nhờ có hội này, con hãy thử thời vận coi.

Thái Sinh: Thưa hay lắm, phải đánh bạc một phen.

Tế Phật: Trò ngoan rành đánh bạc lắm sao mà nói nghe ngon quá vậy?

Thái Sinh: Thưa, con vừa nói quá lời, con chỉ biết chơi cờ và sổ xố sơ sơ, còn bài bạc thứ thiệt con chưa dám dính vô.

Tế Phật: Như vậy hay lắm, tính bài tính bạc chẳng bằng tính sâu chuỗi bồ đề, bởi chỉ có niệm A Di Đà Phật mới an dưỡng nổi tính tình được mà thôi *(Thái Sinh cúi đầu thọ giáo với vẻ mặt trầm lặng vì sợ rằng nói lắm gặp nhiều thất thố.)* Hay quá, đêm nay lần đầu con được cùng bạn đạo bàn luận, cảm tưởng của con ra sao?

Thái Sinh: Con rất đỗi vui mừng, giây phút này thời gian đối với con quả là vàng ngọc.

Tế Phật: Bữa nay tạm ngưng tại đây, Thái Sinh chuẩn bị lên đài sen để thầy trò mình cùng trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, mời thầy lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA

BÀN TRIẾT HỌC NHÂN SINH LUẬN CÔNG NĂNG TẠP CHÍ HỎI CƯ SĨ TẠI GIA, MỞ NGUỒN CỘI ĐẤT TRỜI

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 26 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Du ký thiên thiên khải thế mê
Ý nghiã siêu phàm vạn đạo cử
Tam Tào chấn động giai chú mục
Nhất bản khôi hoành sướng mạt kỳ.

Dịch

Đời mê Du Ký giải bao thiên
Muôn đạo thâm sau thử luận bàn
Chấn động Tam Tào đều chú ý
Giữa thời mạt phát sách xây nền.

Tế Phật: Đêm nay trước tác hồi thứ ba của sách Nhân Gian Du Ký, ý nghiã bộ sách trời cuối cùng này quả là lớn lao, mong chư đệ tử giữ vững tinh thần để sớm hoàn thành tác phẩm.

Thái Sinh: Thưa ân sư, việc trước tác sách Nhân Gian Du Ký này, ý nghĩa tuy thâm sâu, song liệu có tránh khỏi bị đời cho là đề cao sự mê tín không?

Tế Phật: Mê hay không mê do con, tin hay không tin do thầy; tu hay chẳng tu do con, ngộ hay chẳng ngộ do thầy. Chân lý đại đạo mở ra trùm khắp bốn hướng đông tây nam bắc và hai phương trên dưới đất trời, thâu lại thì ẩn tàng nơi sâu kín. *(phóng chi tắc di lục hợp, quyền chi tắc thối tàng ư mật.)* Người đời hiện nay vì quan điểm khác nhau nên lý đạo khó phổ cập, con cũng thấy chính phủ luôn luôn tôn trọng đạo lý, nên một mực muốn khai triển đại đạo, để mong tạo được môi trường sống thuận lợi cho đại chúng, vậy mà vẫn còn bị một số người không nhận thức nổi sự ơn ích đó, đã ngang nhiên đứng ra phản đối, không chịu tuân hành điều nhân nghĩa đến nỗi phải đọa địa ngục mà ta không có cách gì ngăn cản nổi. Thế mới biết thiện và ác, thần và qủi là hai chiều thuận nghịch của xã hội mãi mãi còn chống đối nhau để cùng tồn tại

Ý nghĩa trọng đại của sách này là nằm ở chỗ chẳng kể kẻ tu đạo, kẻ trần tục đều có thể truy tầm phỏng vấn, từ "hạ thừa" qua "trung thừa" cho chí "thượng thừa" đều độ khắp cả. Kẻ "hạ thừa" được cải tà qui chính "buông đao đồ tể lập tức thành Phật" giải nghiệp về sống nơi đất sạch. Kẻ "trung thừa" giữ giềng mối nhân luân đạo đức, chứng quả thành đạo. Kẻ "đại thừa" tu Vô Vi Đại Pháp, học lẽ đạo siêu việt, đạt cảnh giới vô sinh vô diệt, tự tại tự như, do đó phổ biến tam thừa để mưu lợi ích cho chúng sinh, há lại bị lọt vào lồng giam mê tín hay sao?

Thái Sinh: Thưa soạn sách này có uổng phí văn chương chữ nghĩa không?

Tế Phật: Sách này lời lẽ phải thận trọng để cứu chữa xã hội đang lâm vào tình trạng bệnh hoạn và băng hoại, phải hoàn toàn dựa vào chân lý thực

tiển để hướng dẫn các căn cơ phát triển đại đạo vô hình.

Thái Sinh: Thưa, làm cách nào để có thể noi theo được ý kiến của ân sư mà hóa độ nhân tâm, phải có thái độ như thế nào để người đời dễ dàng chấp nhận?

Tế Phật: Trò ngoan hỏi rất đúng, muốn hóa độ nhân tâm thì phải để nhân tâm tự hóa mới dễ nhất, phải áp dụng lý đạo một cách uyển chuyển mới dễ dãng khiến mọi người chấp nhận. Ví dụ như vộ chồng không hòa thuận, thì một trong hai người hoặc chồng hoặc vợ phải dùng lời lẽ ôn tồn khuyên nhủ, để đôi bên đều thỏa thuận tuân theo một số nguyên tắc chung nào đó, rồi dần dần hồi tâm chuyển ý, hai lòng cũng hòa thuận, sau cùng đi tới đời sống chung vui. Còn nếu như vộ chồng mà luôn luôn gây gỗ cách nóng nảy làm thương tổn tới sự tự ái của nhau như nước với lửa, chẳng thể dung hòa thì vộ chồng dễ lìa bỏ nhau. Do đó, việc hoằng dương đại đạo cũng giống hệt như vậy, phương thức áp dụng nếu như cứ chấp nê một cách cứng nhắc, thì chắc chắn sẽ phản bội tôn chỉ của đạo lớn, khiến các hành giả truyền pháp truyền đạo càng thêm khốn quẫn mà thôi.

Thái Sinh: Theo như lời ân sư chỉ dạy nội dung sách này sẽ vô cùng phi thường, sự hy sinh gian khổ để thực hiện của toàn thể bạn đạo chắc chắn sẽ không uổng phí.

Tế Phật: Chư đệ tử của Thánh Hiền Đường ít năm gần đây dốc tâm vì đạo, gian nan cũng nhau gánh vác, kiên trì dũng tiến do đó mà đại mệnh biên soạn và ấn hành sách Du Ký này quí Hiền Đường mới có hân hạnh được lãnh trách nhiệm.

Thái Sinh: Việc phát huy đạo lý của các đệ tử Thánh Hiền Đường phải hành động cách sao mới tránh khỏi lạc vào đường tu mê muội?

Tế Phật: Phải ôm ấp đức từ bi, thương người như thương mình mới tránh khỏi mê lầm, còn nếu như phạm vào tội tham danh, giành công đức, vọng động cầu nổi tiếng đều là si mê.

Thái Sinh: Hiện giờ kinh sách dạy điều thiện quá nhiều, chúng sinh phải lựa cuốn nào để làm kinh sách luyện đạo gối đầu giường.

Tế Phật: Kinh điển hiện thời đều phải dùng tâm chứng nghiệm, không thể dùng lý trí phân biệt nổi.

Thái Sinh: Thưa ân sư dùng hình thức giáng cơ bút và dùng tạp chí Thánh Hiền để phổ biến phương cách trên có hợp lý không?

Tế Phật: Tạp Chí Thánh Hiền có sức mạnh vượt khỏi giới hạn của thời gian và không gian, quán thông bốn phương tám hướng đạo lớn, khiến những ai có căn duyên đều thấu hiểu được đạo mầu, khai mở trí tuệ mỏi mẻ. Chỉ tiếc nhân loại khắp nơi trên thế giới hiện đang đắm chìm, luôn luôn bị nhiễm duyên vật dục từ bên ngoài, bởi vậy Tiên Phật lần lượt giáng cơ bút thuyết pháp, dùng hình thức sắc tướng của văn tự tảo trừ bụi bậm phàm trần phủ che để khai sáng trí tuệ. Chúng sinh hiện đang ngồi trên thuyền từ của thời pháp mạt, muốn vượt sông mê qua bờ giác về tới quê nhà tất phải tích trữ lương thực tâm linh để đạt tới cảnh giới đại trí tuệ.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư rất đúng với thời mạt pháp, rất hợp với thiền duyên, chắc chắn chúng sinh sẽ nghe pháp để trừ sạch tối tăm trở về thanh tịnh.

Tế Phật: Thầy trò mình ngưng cuộc đàm đạo tại đây, vì đêm nay thầy đã sắp xếp một vị cư sĩ dày công nghiên cứu về tôn giáo triết học cùng con luận bàn về triết lý của đạo lớn, hầu khai sáng cho chúng sinh mê lầm, để cho con có dịp phát biểu về tôn giáo lý luận.

Thái Sinh: Cao nhân trong thiên hạ rất đông, chỉ vì hầu hết bí mật luyện tập, ẩn náu tu hành, không chịu lộ diện, đã có cơ hội này, bắt buộc đêm nay con phải chuẩn bị một số vấn đề để thảo luận.

Tế Phật: Hay lắm, chuẩn bị khởi hành, mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Thái Sinh: Thưa ân sư đây là chốn nào mà cảnh trí lại thanh nhã u tịch thế này, sườn núi nước tuôn rơi rách, hoa thơm cỏ lạ mọc trần, nơi đây chẳng khác gì Đào Nguyên tiên cảnh.

Tế Phật: Phong cảnh con quan sát vừa rồi là hồ..... Bữa nay muốn đàm luận cùng chư vị cư sĩ tại gia phải đến cư xá phía trước kia, chúng ta hãy mau đi tới.

Thái Sinh: Thưa con đã khám phá ra rồi, trên đầu vị cư sĩ ngồi trong căn nhà kia tỏa ngời hào quang, quả đúng là đã dày công tu trì.

Tế Phật: Trò ngoan hãy nán đợi, thầy tới trước điểm hóa vị hiền sinh này để con có dịp vấn đáp về lý đạo.

Thái Sinh: Thưa đúng lắm.....quả nhiên sau khi ân sư điểm hóa, nguyên linh của vị cư sĩ này liền hiện ra, lã lã bay tới.

Cư Sĩ: Phía trước là thiền sư Tế Công cùng với vị thiện sĩ, xin được rõ quý danh?

Thái Sinh: Thưa kẻ hậu học này là thiền bút Thái Sinh thuộc Thánh Hiền Đường tại Đài Trung, đêm nay tới đây quấy rầy xin cảm phiền chỉ giáo cho.

Cư Sĩ: A, thì ra là hiền sinh thuộc Thánh Hiền Đường. Chào thân ái.

Thái Sinh: Được ân sư cho biết là vị đã từng nghiên cứu sâu xa đặc biệt về triết lý tôn giáo, kẻ hậu học này đêm nay có chút nghi vấn, kính xin đại đức phân tích giải đáp để hỗ trợ cho việc trước tác sách Nhân Gian Du Ký.

Cư Sĩ: Chao ôi, chao ôi! Thực là quá sức của tôi.

Thái Sinh: Trong kho tàng ngôn ngữ tu đạo thường có các danh từ như "đại tuần thiên" với "tiểu tuần thiên" xin giảng giải nghĩa dùm cho.

Cư Sĩ: Sự vận chuyển của vũ trụ gọi là "đại tuần hoàn", mỗi chu kỳ vận chuyển là một "nguyên" mỗi "nguyên" là mười hai "hội", mỗi "hội" là mười ngàn tám trăm năm. Một "nguyên" là một trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm năm. Hội "Tý" khai thiên, hội "Sửu" lập địa, hội "Dần" sinh nhân, luận về bốn mùa thì mùa xuân là lúc cầy bừa, mùa hạ là khi gieo giống. Hội "Thân" người mất, hội "Dậu" đất tận, hội "Tuất" trời cùng, hội "Hợi" hỗn độn, lấy bốn mùa mà luận thì mùa thu là lúc thâu hồi, mùa đông là khi ẩn náu. Mỗi "nguyên" gồm mười hai "hội", lấy "Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi" vận hành qua lại gọi là "đại chu thiên" của vũ trụ. Người là "tiểu tuần thiên", như thân người có mười hai đường kinh mạch, trời có mười hai "nguyên hội", năm có mười hai tháng, ngày có mười hai giờ. Người có ba trăm sáu mươi lăm đốt xuống, năm có ba trăm sáu mươi lăm ngày. Người có tám vạn bốn ngàn lỗ chân lông, trời có tám vạn bốn ngàn tinh tú. Người có ngũ tạng, lục phủ; trời có ngũ đẩu, lục tinh. Người có hai mắt, trời có nhật nguyệt. Cho nên người với trời đất hợp làm tam tài cùng với vũ trụ nhật nguyệt vận hành qua lại phù hợp, người là một "tiểu chu thiên", vũ trụ là một "đại chu thiên".

Thái Sinh: Những điều Đại Đức vừa chỉ dạy quả phi phàm, đã khai sáng cho tôi rất nhiều, sự kỳ bí và ảo diệu của vũ trụ thực quả là mênh mông vô cùng tận, nếu không được nghe Đại Đức giải thích thì hẳn là không thể hiểu rõ ngọn ngành, nên dầu có tin thì cũng sẽ bị chê là mê tín.

Cư Sĩ: Trong vũ trụ những điều đã khám phá ra thuộc về tri thức còn nếu chưa từng nghiên cứu thì không thể hiểu nổi, cũng giống như Kha Luân Bố ở thế gian trước đây, khi chưa thực hiện cuộc du hành bằng đường biển vòng quanh trái đất mà đã tuyên bố trái đất tròn thì sự tin tưởng đó chỉ là điều mê tín. Nếu như không có các phi hành gia thực sự đặt chân lên cung trăng gần đây, mà nói con người có thể lên được cung trăng thì điều nói đó cũng chỉ là điều mê tín. Do đó, việc tìm hiểu đạo lớn ngày nay cũng giống hệt như vậy mà thôi. Việc đi trong không gian trước đây thế nhân đều nhìn mà không thấy, cảm mà chẳng thông, cho nên sự nhòm ngó đó cũng chỉ là mê tín mà thôi. Khác nào ếch ngồi đáy giếng, chẳng thể thấy được bể rộng mênh mông, mà chỉ thấy được chút chiều cao của đất, cho nên sự tiên tri tiên giác đó chỉ là sự tri giác của thiểu số ếch nhái, khi tin tưởng đã biết rõ về đất lớn thì chẳng phải là điều mê tín hay sao? Bởi vậy, nhân loại chúng ta chẳng khác nào lũ kiến hoạt động nhỏ bé trong kẽ hốc. Sự biến đổi nhỏ nhoi về thời tiết khí hậu trong vũ trụ thường gây ra thiên tai cho nhân loại trên mặt địa cầu, giống như người ta xách thùng nước xối vào hốc kiến, hẳn cũng gây thành nạn thủy tai, thiệt hại trầm trọng.

Thái Sinh: Còn một vấn đề nữa xin thỉnh ý Đại Đức, nhà Phật nói: "Chân hỏa tam muội thiêu thân" là nghĩa thế nào?

Cư Sĩ: Đem nguyên lý về "lực học" của khoa học ngày nay ra giảng thì sức ép của kim nhọn máy hát còn mạnh hơn sức ép của bánh xe lửa qui tụ vào một điểm nhỏ. Còn nếu đem kính hội tụ để gom ánh

sáng mặt trời vào một điểm nhỏ thì sẽ phát hỏa đốt cháy mảnh giấy đặt phía dưới. Cỏ thể người ta cũng có nhiệt năng, nếu như biết vận dụng toàn khối năng lượng trong cỏ thể tụ vào một điểm nhỏ thì sức đó sẽ mạnh hơn cả sức ép của ba chục ngàn viên ngói đè.

Nhà Phật nói: "Chân hỏa tam muội thiêu thân" (Lửa tam muội đốt cháy thân) là sức mạnh vô cùng, chỉ vì con người không chịu vận dụng cùng khai quật khả năng này mà thôi. "Tam muội" có nghĩa là "chính định", khi "chính định" sẽ tôi luyện được thân sắc tướng giả hợp hậu thiên, thành chân hỏa của "thân pháp kim cương".

Thái Sinh: Xin cảm tạ Đại Đức đã chỉ giáo cho kẻ hậu học về triết lý tôn giáo rất bổ ích bữa nay. Tin tưởng rằng bài học này sẽ còn ảnh hưởng nhiều trong việc phổ biến đạo giáo.

Cư Sĩ: Không dám, không dám! Thái Sinh chớ quá khen ngợi.

Tế Phật: Hay lắm, bữa nay tạm ngừng cuộc đàm luận tại đây, Thái Sinh hãy mau mau tạ lễ.

Thái Sinh: Đa tạ sự khai ngộ bữa nay của Đại Đức, xin tạm bái biệt.

Cư Sĩ: Cảm tạ sự sắp xếp của Tế Phật đã giúp đệ tử có được cỏ hội phục vụ chúng sinh, thực quả là vinh hạnh, xin lạy Tế Phật ba lạy.....

Tế Phật: Hiền sinh chớ quá giữ lễ, hãy gắng tu trì đời cỏ duyên tốt gặp lại nhau. Trước hết tâm tính hãy tĩnh lặng để ta an hồn định phách cho.

Thái Sinh: Thấy ân sư miệng niệm chú, vị Đại Đức đang tĩnh tọa chợt sinh hoạt lại tự nhiên, pháp lực quả là mạnh mẽ vô cùng, kỳ diệu vô song. *(Thái Sinh phóng tầm mắt nhìn phong cảnh tươi sáng bốn phía no nê.)*

Tế Phật: Bữa nay đã tạo được công lớn. Này trò ngoan, chớ lưu luyến phong cảnh đẹp nơi đây, phong cảnh cõi trời còn đẹp hơn nơi này nhiều lắm. Hãy chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BỐN

LUẬN VIẾT SÁCH LUẬN CÔNG ĐỨC Y TRỜI KHÉO BÀY CŨNG XÉT KỸ

LUẬN TAM THỦY LUẬN BỒ ĐỀ DUYÊN THIỀN LỜI GIẢ VÀ NGHĨA THỰC

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 9 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Hồ diện thanh thanh nguyệt chiếu luân
Vi phong phất diện tâm thanh minh
Thánh Đường tu sĩ như tích nhật
Tốc hạ côn doanh Thánh Đường lâm.

Dịch

Hồ trong in bóng mảnh trăng đầy
Tâm sáng gió đùa mát mặt thay
Đệ tử Hiền Đường như bữa nọ
Mau rời chốn cũ tới nơi đây.

Tế Phật: Việc soạn sách vô cùng bận rộn, quay tới quay lui, hết nhìn qua đông lại ngó qua tây, gót giày ta đã in khắp cõi thiên đàng, địa ngục, chẳng vì mình, chẳng vì lợi, chỉ vì chúng sinh còn quá si mê, ngang ngược; muốn bỏ mà không nỡ, nên tâm chẳng được nghỉ ngơi, vì các đệ tử ý chí kiên trì nên ta lại phải dạo cõi nhân gian.

Thái Sinh: Thưa, lời dạy của ân sư nửa hủ nửa thực, tưởng là bổn cột nên không hiểu, song nếu ngẫm nghĩ kỹ sẽ thấy vô cùng chính xác.

Tế Phật: Vừa mới chớp mắt tại núi tiên được một chút liền bị tiếng chuông của Thánh Hiền Đường lay tỉnh, mấy năm gần đây chưa từng bị vậy lần nào, mặc sức đi về ba cõi, thênh thang dạo khắp thiên đàng, địa ngục, trần gian. Giờ nghĩ tới việc thực hiện cuốn sách trời thấu suốt ba cõi, ta thấy trách nhiệm quá nặng nề, song với sự đảm đương của Thánh Hiền Đường, chắc chắn cuối cùng cũng sẽ thành công, bởi vậy riêng ta cho dù phải chịu gian lao khổ cực cách mấy đi nữa, thì ta cũng rất hài lòng.

Thái Sinh: Ân sư dạy chỉ có Thánh Hiền Đường mới đảm đương nổi việc thực hiện cuốn sách trời thấu suốt ba cõi đất trời người, như vậy thì tại cõi trời cũng không cơ cách nào hơn nổi Thánh Hiền Đường sao? Thầy và con có phải chỉ là tượng gỗ là công cụ để cho Tiên Phật lợi dụng không? Nếu như người dạo thiên đàng, địa ngục, trần gian mà không thông suốt lẽ đất trời, công đứng hàng đầu thì làm cách nào biên soạn nổi sách. Theo lời dạy của thầy thì trò ngu này há chẳng bị đàn cò khắp nơi khinh thường, các tay cầm bút giáng cò khác coi là giả dối sao!

Tế Phật: Trò ngoan, con quả chẳng rõ lẽ "Đạo trời không thân, chỉ có đức giúp. Họa phước không có cửa, do người tự chuốc." *(Thiên đạo vô thân, duy nhân thị phủ. Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu.)*

Thánh Hiền Đường được thành lập cách đây hai mươi bốn năm và ngay từ ngày đó, đã lấy hai chữ Thánh Hiền làm động cơ lập chí, nên đã ngụ ý rất sâu xa, bao gồm tam giáo, ngũ giáo, thậm chí tới cả chân lý vạn giáo cũng nằm trong tôn chỉ giáo hóa của Thánh Hiền, nên cuối cùng sẽ thành được tư cách thượng phẩm quy y của Thánh Hiền. Danh hiệu đã như vậy, thực tế lại còn nhất tâm phát nguyện thay trời giáo hóa, dầu bị ma qủi phá phách, bị người chê bai song vẫn không hề nản lòng, vì càng gặp khó khăn càng phấn khích để gắng vượt qua.

Còn việc thành lập ban quản trị tạp chí Thánh Hiền thì từ khi Hồng Sinh đảm nhiệm chức giám đốc tới nay, tinh thần phục vụ gia tăng khá cao. Hai vị lãnh đạo là chủ tich Thánh Hiền Đường và giám đốc tạp chí Thánh Hiền này đều giữ gìn tiết tháo, vun bồi đức hạnh. Trưởng ban tài chính lại không hề những lạm công quỹ một đồng, cả ba đều chí công vô tư, nhờ đó mới giúp nổi Thánh Hiền Đường phát huy đạo giáo cũng phổ biến tạp chí lớn rộng.

Thấy thành quả ấy Trời cùng chư Tiên Thánh Phật đều cảm động chân thành, đây là nhân duyên đạo nghiệp lớn nhất, nền móng của ngôi Thánh Hiền Đường đã được xây bằng đá tảng vững vàng. Ấy là chưa kể tới ủy viên xã hội vụ chuyên lo việc kiện toàn cơ sở, là thành viên nhiệt tình phụng sự, nhờ vậy mà chủ đệ tử vượt được mọi trở ngại giờ đập mưa vùi, đưa đàn cơ tới thành công, được như thế là nhờ nơi nhân tố thứ hai tức xã hội vụ đã phát triển mạnh mẽ.

Song thực tế mà luận về công đức thì quan trọng nhất là do sự hoan hỷ phát nguyện của chúng sinh, Thánh Hiền Đường cô vỗ cả tinh thần đúc tin lẫn vật chất cúng dường. Sở dĩ gặt hái được kết quả, gánh nởi trách nhiệm soạn sách trời thấu suốt ba cõi Thiên Địa Nhân, ấy là nhờ toàn thể các tín hữu đuổi gầm trời hoan hỷ phát tâm chia sẻ trách nhiệm. Trời cao vô tư, đo lường cực kỳ công bằng nên sự thưởng phạt hết sức phân minh như con đã rõ

Sứ mệnh và sự thành tựu của người ngồi đàn cỏ, nếu như thực lòng vì đạo, không mưu đồ tư lợi, việc thành không thay lòng đổi dạ, không phụ ý trời cùng sự phù hộ của Tiên Phật công lao sẽ còn mãi mãi. Còn trò ngoan của thầy có hy sinh nổi một chút không? Đương nhiên không những nổi mà còn phát cả đại nguyện nữa là đằng khác mà vẫn không hề lấy đó làm vinh để rồi hãnh diện kiêu căng. Thiên hạ chắc chắn không thiếu gì kẻ chấp công chấp đức, há lại chẳng rõ "Kẻ đức cao tự coi như không có đức, kẻ đức hạ coi chút đức là to, kẻ đó chấp mê không sáng lẽ đạo." *(Thượng đức bất đức, hạ đức chấp đức, chấp trước chi giả, bất minh đạo đức)*. Kẻ chấp công chấp đức, ngược ngạo mạt sát công đức của người khác, tâm địa này quả là bất chính, chắc chắn cuối cùng sẽ tự nhiên gặp luật trời trừng trị.

Đàn cỏ có ứng nghiệm hay không là hoàn toàn tuỳ thuộc vào sức dốc tâm của bản đương cũng trời cao lưu ý phò trợ. Khi được trao phó cho sứ mệnh phát huy đạo lớn, đương nhiên được quyền tùy nghi quảng bá đạo pháp. Không chỉ một người nào đó cứ lên ngồi đàn cơ mãi, mà được phép tùy tiện, nay lựa người này mai chọn người khác lên thay để tiếp linh điển thần thông của Tiên Phật Thánh Thần hầu dạo ba cõi viết sách.

Tiên Phật rời bỏ thần thông ắt thành người phàm, nên kẻ ngồi đàn cỏ chỉ có tác dụng siêu phàm trong giây phút, hoàn toàn nhờ đàn cơ mà linh ứng. Đáng tiếc một số ít đệ tử nhờ tiếp điển viết được sách xong lại tự kiêu tự mãn, cho là hoàn toàn do tài năng công lao của mình mà quên rằng nhờ Thần Thánh Tiên Phật độ trì. Sách hoàn thành nổi là do ý trời sắp đặt, cũng đức từ bi của Tiên Phật, do sự khổ cực của toàn thể bạn đạo, cùng sự phát tâm đóng góp của các tín hữu thập phương mới có thể in thành sách để lưu truyền và giáo hóa.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư thật là cặn kẽ đứng đắn, trò ngu há lại không biết giữ ý

tứ sao? Hướng nửa thanh tự nhiên thanh, trược tự nhiên trược, lúc bình thường không làm điều quấy thì nửa đêm có nghe tiếng gõ cửa cũng chẳng hề sợ hãi.

Tế Phật: Có được trò ngoan như vậy, lòng ta an ủy lắm thay! Mong con trước sau bền chí, trời xanh sẽ chẳng phụ lòng.

Thái Sinh: Cảm ơn thầy đã khuyến khích con. Thân thầy cực khổ muôn phần, đôi dép rơm của thầy rách nát tả tơi vì phải lưu dấu khắp bốn phương trời.

Tế Phật: Dép rách có gì quan trọng, chỉ cần tâm không rách, chủ tể không tán, hình tượng há có thể đại biểu nổi Tiên Phật.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quả đúng, dấu chân Phật Sống in khắp chốn, cứu đời, độ người, độ vật, hình bóng Phật hiện diện khắp nơi để mọi người thắp hương lễ lạy.

Tế Phật: Ha ha, không ngờ trò ngoan lại có thể nói ra những lời kỳ diệu. Hy vọng chúng sinh trên đời đều có thể trở thành Phật tự tại, chớ thành Phật tượng gỗ.

Thái Sinh: Thưa con đã học được của ân sư pháp tu trực chỉ Phật tâm, không theo tôn giáo hình thức, đôi dép rách này cũng không quản lế gót khắp đông tây châm chọc pha trò thiên hạ để gieo rắc thiền duyên khắp chốn, chẳng phải là người thất trí khất khùng mà là vị Phật Sống đương thời tâm lành vô tư lự.

Tế Phật: Trò ngoan, lời nói của con quả dễ nghe, không ngờ con lại yêu thích bộ áo đạo sĩ rách rưới này.

Thái Sinh: Trái lại trò ngu rất kính phục cái vẻ áo rách mà tâm Phật lành của ân sư.

Tế Phật: Vì con yêu bộ áo đạo rách rưới nên thầy cũng muốn tặng nó cho con.

Thái Sinh: Hay quá, trò ngu sẽ giữ nó để làm vật lưu niệm.

Tế Phật: Tại sao con không dám mặc?

Thái Sinh: A.... *(Rồi chỉ cười mà không đáp)*

Tế Phật: Chắc trò ngoan sợ mặc nó không đẹp mắt chăng?

Thái Sinh: Thưa thầy, con sinh ra vốn đã xấu xí nếu như lại bận đồ rách rưới nữa thì coi chẳng khác nào kẻ đầu đường xó chợ gian manh!

Tế Phật: Tại sao thầy ăn bận rách rưới mà không trông giống như kẻ con mô tả?

Thái Sinh: Thưa, không phải vậy, không phải vậy. Hào quang của thầy tỏa ngời, nên bộ áo cà sa rách rưới này không che nổi tâm Phật chân chính của thầy, do đó chúng sinh đương nhiên sùng kính vẻ tiên phong đạo cốt của ân sư.

Tế Phật: Con ca tụng thầy như vậy, khiến thầy cũng cảm thấy hoang mang vọng động.

Thái Sinh: Thưa, hoang mang thì hoang mang, song thử hỏi đã mấy ai kiên tâm trì chí được bằng ân sư? *(Hai thầy trò cùng ha hả cười vang)* Việc trước tác cuốn Nhân Gian Du Ký này là công tác trang nghiêm của thần thánh, đôi lúc lại buông lời bỡn cợt, liệu có bị người đời cho là cả hai thầy trò cùng thiếu tư cách không?

Tế Phật: Bỡn cợt mà không ngược ngạo, mỉa mai mà không quở trách, chính hợp với thiền duyên còn con bản tính hồn nhiên như trẻ thơ, trò chuyện rất hợp với tính thầy, chúng sinh yêu quí hẳn là yêu quí cái vẻ phóng túng an nhiên tự tại của

thầy. Nếu như trước tác Du Ký bằng cách quá trang nghiêm ắt hẳn sẽ cứng nhắc, văn chương trở thành khó đọc khiến dễ nản, nên cần phải phóng túng, linh hoạt và tự nhiên mới dễ dàng lôi cuốn độc giả.

Thái Sinh: Tuy vậy, tự hậu con cũng phải bớt cùng thầy bốn cột để tránh cho người đời hiểu lầm là con thất lễ với thầy, bởi tội này quá nặng.

Tế Phật: Đó là cá tính quá thận trọng của con, thôi cũng được, thời giờ đã trễ, con hãy chuẩn bị lên đài sen gấp, để cuộc hành trình bữa nay của con khỏi trễ.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời thầy lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi, con hãy mở mắt ra, căn nhà phía trước kia là của một gia đình Tiên Thánh, bữa nay mình cần phỏng vấn họ.

Thái Sinh: A! Vậy thì chắc chắn con sẽ gặp được bậc thầy hay.

Tế Phật: Đúng đấy, nhận điều hay của người để bù đắp chỗ dở của mình *(Thủ bỉ chi trường, bổ kỷ chi đoản.)* đó là đạo vậy.

Thái Sinh: Gia đình này khí lành chan chứa, đó là hòa khí tốt đẹp. Trong nhà, bên trên thờ ba pho tượng Phật, bên dưới một vị trung niên đang ngồi đọc kinh đầu sáng chói hào quang *(Lúc này vì còn ở xa nên Tế Phật vội phóng đài sen bay tới gần).* Ủa, cuốn kinh vị đó niệm có lẽ là cuốn "Ngọc Hoàng Phổ Độ Chúng Sinh" do bản đường trước tác, vì vừa rồi tiếng tụng niệm quá nhỏ nên con nghe không rõ.

Tế Phật: Vì khu này là nhà ở chứ không phải chùa miếu, vị vậy đọc lớn sẽ làm phiền hàng xóm trong lúc nghỉ ngơi.

Thái Sinh: Láng giềng cũng có thể nghe kinh, có gì là không tốt đâu?

Tế Phật: Nếu như hàng xóm của con mà vặn nhạc lớn con nghĩ sao?

Thái Sinh: Thưa, ân sư nói rất có lý: "Đạo không cùng, chớ kết bạn; chí không chung, chớ cùng mưu" *(Đạo bất đồng bất tương vi lữ; chí bất đồng bất tương vi mưu)* Tụng niệm kinh, tâm và khẩu cùng tụng, tâm và Phật cùng niệm, tụng kinh tại gia không cần tụng lớn tiếng.

Thái Sinh: Thưa thầy, vị Đại Đức còn đang bận tụng kinh thì con làm sao có thể cùng vị đó luận đạo bữa nay?

Tế Phật: Vẫn có thể, hãy đợi vị đó tụng kinh xong thầy sẽ sắp xếp.

Thái Sinh: Thưa vâng, song con hy vọng sẽ không phải đợi lâu, để khỏi phạm tới thời giờ soạn sách.

Tế Phật: Sẽ không phạm tới đâu, vì vị đó tụng kinh không bị lệ thuộc vào tiếng chuông, tiếng mõ cùng vần điệu của kinh, mà chỉ trầm tư tâm niệm, do đó thời gian không còn thấy dài.

Thái Sinh: Trên đầu vị đó con thấy có một vòng hào quang hẳn là tu không sai đường.

Tế Phật: Vị đó là độc giả của Thánh Hiền Đường, thường âm thầm giúp đỡ việc in kinh sách cứu tế xã hội. Lại luôn luôn chăm lo công đức, không để cho tâm bị danh lợi buộc ràng, do đó đã hân hạnh thâu nhận được hào quang của Phật chiếu rọi, nếu như tiếp tục tu hành, tương lai có thể đạt tới quả vị vô cực.

Thái Sinh: Thưa ân sư, vị đó đã đứng dậy.

Tế Phật: Để thầy tới điểm hóa cho vị đó. *(Sau khi Tế Phật điểm hóa xong, đột nhiên vị đó trở thành ngồi trên chiếc cầu nối đặt ở góc nhà, giống như đang ngủ, vì nguyên linh đã xuất ra ngoài bản thể, bay bổng nhẹ nhàng, Thái Sinh thấy vậy mắt trợn tròn xoe, miệng há hốc ngạc nhiên, không ngớt ca ngợi Phật pháp.)*

Thái Sinh: Thưa Đại Đức mạnh giỏi.

Duyên Sinh: Dạ, cám ơn, vị tới đây có việc chi?

Thái Sinh: Tôi là đệ tử đàn cở Thánh Hiền Đường, tới đây thụ giáo.

Duyên Sinh: A, thì ra vị là hồn cở bút của Thánh Hiền Đường.....Kỳ lạ thay! vừa rồi tôi còn đọc kinh, cớ sao đã tới đây gặp nhau?

Thái Sinh: Vì sau khi Đại Đức tụng xong, liền được ân sư Tế Phật điểm hóa tới đây.

Duyên Sinh: A, thì ra là như vậy. *(Đại Đức liền khoanh tay làm lễ ra mắt Tế Phật)*

Thái Sinh: Đại Đức học đạo đứng đắn, trên kệ mới thấy chất đong kinh sách, đêm nay kẻ hậu học này có một vấn đề xin Đại Đức giảng giải cặn kẽ cho.

Duyên Sinh: Xin chớ khách sáo, mình cùng nhau học hỏi, tận tình chỉ bảo lẫn nhau.....

Thái Sinh: Ngày nay muôn giáo đều chấn hưng, ngàn cửa đều mở, các giáo lý hỗn hợp với nhau, có giáo phái lại chủ trương tổng hợp các giáo lý, nhưng có khi gây ra sự mâu thuẫn nội tại bởi thế không thể hòa hợp một cách cẩu thả được, theo ý Đại Đức thì nên thi hành như thế nào để không gặp sự trở ngại, khó khăn.

Duyên Sinh: Thái Sinh đặt vấn đề rất hay, sắc vốn là không, sắc đến từ đâu, trước khi tâm cảnh trừ sạch được sắc tướng, sắc lại hoàn sắc, không lại hoàn không, tỷ dụ như ba loại nước, một là "nước thánh tiên thiên" hai là "nước trong tính trời" ba là "nước đục hậu thiên".

"Nước thánh tiên thiên" là gốc tâm Tiên Phật đã không bị ô nhiễm, lại còn có thể làm trong lành nước đục nước nhơ từ bên ngoài xâm nhập.

"Nước trong tính trời" là gốc tâm tu đạo, do đó luôn luôn hấp thụ được hào quang của Phật chiếu rọi, cũng chân lý để tẩy rửa thân tâm, bản tính của nước vốn trong, song vì trôi chảy nên bị nhiễm đục.

"Nước đục hậu thiên" là tâm hậu thiên phàm tục, bản tính vốn thanh tịnh, song vì bị nhiễm mãi sự ô uế của cõi trần thành tâm tham dục, vọng niệm ngầu đục.

Sự phổ hóa của Thánh Hiền Đường từ trước tới giờ chỉ mới đạt tới nước trong không nhiễm, chưa đạt tới nước thánh. Do đó, trong sớ chủ đệ tử cùng độc giả chỉ mới tu tới giai đoạn nước trong, chưa thể xung phá lên tới cảnh giới thuộc tầng trên, vì nước trong tuy sạch nhưng lại dễ bị nhiễm trước, phải trừ hết ô uế rồi chế luyện thành "nước thánh", giai đoạn này cực kỳ khó khăn, đôi khi có kẻ uống lại nước khác, khiến nước trong trở thành nước đục, nước đục này chính là tâm đục, niệm đục chẳng phải tâm niệm an tịnh nên mới khốn quẫn, tự đem tâm trói buộc, đó là tất cả nguyên nhân.

Thái Sinh: Nếu vậy thì biết giảng sao đây?

Duyên Sinh: Bởi vì lúc đó có một chén nước đục thứ hai đổ vào, và nước lại không có tác dụng làm cho trong, đó không phải là tự tìm sự khốn quẫn sao? Nguyên nhân là tại đó.

Thái Sinh: A, tôi đã lãnh hội được ý nghĩa huyền cơ đạo lớn của Đại Đức vừa giảng giải, một số đệ tử của Thánh Hiền Đường chùa phá nội chướng ngại được ví với chén nước trong thứ nhất, khi bị đem đổ chung với chén thứ hai khác thì vô cùng khốn quẫn.

Duyên Sinh: Đúng vậy, đó là tâm cảnh của chính mình, gốc tâm chưa đạt tới bản tính Phật, do đó phản tác dụng lẫn nhau rồi sinh ra phiền não cùng vô minh. Bởi vậy mà nước Thánh giống tánh Phật, tánh Phật lớn, tâm Phật vô lượng giống tựa hư không vô cùng vô tận, không lớn không nhỏ, không oán không giận, không ác không thiện, không riêng không rẽ, xuyên phá hư không, bao dung tất cả. Nay Thánh Hiền Đường gặp pháp nạn thì chính là ấn chứng, trước đây tạp chí Thánh Hiền không ngừng gặp sóng gió, nguy như trứng xếp cao, đó là nước trong bị nhiễm đục, xảy ra đúng như lời tôi đã nói năm qua, đó cũng chính là lúc khảo nghiệm chân thể tính kim cang của đệ tử Thánh Hiền Đường. Cho nên kẻ tâm mình trong sáng như mặt trời giữa trưa thì luôn luôn quang minh, còn nếu như tự làm đen tối tâm mình giống như mây đen trùm phủ, không thể thanh tịnh. Nếu nhìn ngược vô trong, thấy toàn bóng tối mới hay là sự vô minh do mình tạo ra, còn tâm này mà tự biết trừ sạch bóng tối của mây đen thì tôi cho là tạp chí Thánh Hiền Đường đã đi vào cảnh giới "nước thánh", đó là tất cả nguyên do, vậy hiểu rõ được lẽ này ắt là an nhiên bất động, chính là bản tính "vô thượng bồ đề". Kẻ không sáng được lẽ này, tâm đạo bàng hoàng, niềm tin giao động, tâm trở thành riêng tư, cố chấp uổng phí cả bao năm khổ cực tu dưỡng, giống như ngàn ngày lượm củi một ngày đốt sạch, lửa thiêu cháy rụi rừng công đức, muôn công ngàn đức chỉ một đêm cháy thành tro, đó là tất cả nguyên nhân.

Thái Sinh: Những điều Đại Đức vừa trình bày là sự tiên tri thấu suốt tương lai, tâm pháp quả là cao minh, đã đạt mức Vô Thượng Bồ Đề, "không" là tâm Phật, tròn vo chẳng còn góc cạnh, chẳng trước

chẳng sau, không thiên vị không cố chấp, luôn luôn trong sáng, đó là người phát huy đạo lớn, nếu như tâm còn phân biệt, chưa diệt được tận gốc sự chấp trước cái riêng, cái ta liền bị rớt ngay xuống cõi "hữu" lăn lóc hoài trong ba nấc thang "tam thừa" là thượng thừa, trung thừa và hạ thừa, không thể chí công vô tư để thực hành nổi đạo chân thường, nguyên lý là ở đó.

Những lời tôi vừa trình bày chỉ là bàn dông tán dài mà thôi, chẳng hề tự cho mình là kẻ đạo cao đức trọng, bởi tất cả đều tuỳ thuộc nơi sự vận hành tự nhiên của lẽ trời.

Thái Sinh: Lời dạy của Đại Đức giống như lời dạy của chính đức Phật đã khắc sâu tận đáy tim tôi, phá sạch mọi chấp mê, quả là bậc sĩ hoằng dương đạo pháp, nếu như tận dụng tâm này thực là ơn phước lớn lao cho cả đạo lẫn chúng sinh.

Duyên Sinh: Đúng vậy, hy vọng chư đệ tử Thánh Hiền Đường tiếp nối được tinh thần truyền thống, lên được thuyền từ, sợ gì gió dập sóng vùi, thân đứng ngay thẳng vững chắc, há còn e ngại kẻ xấu miệng chê bai chửi rủa..... *(Tế Phật chột vội vàng đưa hồn phách vị Đại Đức nhập thể xác)*

Thái Sinh: Thưa, tại sao ân sư lại hoảng hốt vội an thần định phách cho Đại Đức vậy?

Tế Phật: Con chẳng thấy người con trai lớn của Đại Đức đứng ở bên cạnh kêu: "Cha, cha ơi!" sao?

Thái Sinh: A, thì ra là như vậy, con không thể tưởng tượng có cảnh đó nổi, vả lại Đại Đức và con quá mải mê bàn luận về lẽ đạo một cách vô cùng hứng khởi.

Tế Phật: Vừa rồi nếu như không cấp tốc an thần định phách ắt là hồn đã thăng luôn.

Thái Sinh: Vừa quên nghĩ tới việc trước tác Nhân Gian Du Ký thì tự nhiên lại được nhắc nhở ngay, ha ha, quả thực là thú vị.

Tế Phật: Đúng vậy, thôi chúng ta trở lại Thánh Hiền Đường, con hãy lên đài sen, chuẩn bị khởi hành.

Thái Sinh: Xin tuân lệnh, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI NĂM

CHÂN ĐẠO ĐỨC,
TRỜI KHẢO NGƯỜI XÉT PHẨM ĐỨC
THỰC TU HÀNH
CHĂM LO GIỮ GÌN HẠNH KIỂM

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 3 tháng 10 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Nghịch cảnh điển phải khảo đảo tâm
Thuận lưu phiệt châu dịch trầm luân
Liên hoa xuất nê nhưng bất nhiễm
Kính tiết tôn qui vạn niên tồn.

Dịch

Nghịch cảnh gian nan xét đạo tâm
Thuận buồm thuyền giác vượt trầm luân
Bùn nhơ sen mọc không ô uế
Tiết hạnh tôn thờ cả vạn năm.

Tế Phật: Hoa sen mọc giữa chốn bùn nhỏ mà không bị ô uế, do đó mới biểu lộ nổi sự tôn quí của nó. Chiến sĩ gặp lúc nước nhà nguy biến, giữ ven được tiết tháo mới biểu lộ nổi tấm lòng son sắt. Đầy tớ trung thành, chủ gặp nguy khốn lòng không đổi mới chứng tỏ nổi tấc dạ trung trinh.

Một thiếu nữ khuê các, lấy được người chồng thuộc gia đình nề nếp, hạnh phúc ấm êm, anh em chị em hòa thuận trên kính dưới nhường, con cháu hiếu thảo với ông bà cha mẹ. Với hoàn cảnh gia đạo tốt đẹp sẵn có như vậy, người con dâu này dễ dàng đạt được đạo hiếu. Trái lại, một người con gái khác phải về làm dâu một gia đình mà cha mẹ chồng khắc nghiệt, anh chị em bất hòa, thù ghét lẫn nhau mà nàng vẫn một dạ thờ kính cha mẹ, kính nể anh chị, hy sinh cho các em thì đức hiếu thảo của nàng tuy khó đạt song giá trị hẳn là cao hơn gấp bội. Tiếc thay các kẻ làm vợ đời nay phần đông không chịu đựng nổi sự thiệt thòi phiền toái, nên luôn luôn xúi giục chồng dọn nhà ra ở riêng, đó là cách hành động của loại phụ nữ không chịu thực hiện đức hiếu thảo.

Nay kẻ tu trì đạo đức lớn cũng vậy, nếu như ở vào hoàn cảnh thuận lợi, ở trong sự sinh hoạt dễ dàng, mọi chuyện bình thường giải quyết chẳng khó khăn thì làm sao có thể gọi được là tu đạo nổi. Còn nếu như ở trong một môi trường cực kỳ khó khăn, đầy khốn quẫn, đầy dèm pha khinh thị mà vẫn giải quyết mọi chuyện êm thấm, cần nhẫn liền nhẫn, cần nhường liền nhường, không động loạn, không thất tiết, không mất chí, quyết tâm làm gương cho kẻ khác noi theo, đem thân làm bài học cho đời, bởi lẽ thân dạy bao giờ cũng ứng nghiệm hơn lời dạy *(dĩ thân tác tắc, thân giáo thắng ư ngôn giáo)*. Loại người tu đạo này tuy chưa gọi là tu đạo, song theo ta họ đã thành đạo. Cho nên tu đạo với không tu, chân tu với giả tu có thể căn cứ vào đó mà phân biệt; thành đạo với chưa thành đạo có thể căn cứ vào đó mà xác định giá trị.

Đạo vốn tuỳ lúc tuỳ thời ở cạnh ta, đạo không chỉ có ích cho người già, đạo không phải là tích cực hay tiêu cực, đạo không phải là buông bỏ hay níu kéo, đạo không phải là tự trói hay tự buộc. Cho nên kẻ nhiễm những ý niệm trên trong đầu đều bị rớt vào tình trạng thiên kiến, thế mới biết "Dưỡng binh ngàn ngày, dụng binh một lúc" *(Dưỡng binh thiên nhật, dụng binh nhất thời)* Lúc yên không luyện binh, nuôi binh, khi loạn làm sao có quân nổi? Ngày nay tu đạo cũng vậy, bình thường là đạo, sinh hoạt hằng ngày là đạo, đạo chẳng giống như cây cỏ có sinh có tử, đạo sống động hoài hoài, vô cùng viên dung, mong sao đạt được đạo trung hòa. Do đó, có kẻ nhờ đạo mà sống, có người vì đạo mà mê, có câu: "Đạo chẳng xa người, chỉ có người xa đạo." *(Đạo bất viễn nhân, nhân chi vi đạo nhi tự viễn)* . Đó là sự chứng minh rõ ràng rồi vậy.

Sở dĩ chê bai đạo là vì còn đứng ở ngoài cửa đạo, chưa chính thức vào bên trong. Kẻ hành đạo mà còn cảm thấy khổ sở là còn ở ngoài cửa chưa vào trong; kẻ vào đạo mà còn cảm thấy hoang mang sợ hãi là hãy còn ở ngoài cửa chưa vào trong cửa. Kẻ tu đạo mà còn cầu cảm ứng Tiên Phật là còn ở ngoài cửa chưa vào được bên trong, kẻ tu đạo mà nhích một tấc cũng không nhích nổi là còn ở ngoài cửa chưa vào bên trong, tu đạo mà còn thấy có cửa là còn ở ngoài cửa chưa vào bên trong. Đạo vốn sống động trẻ trẻ chứ không ù lì, không rời rạc, nếu như kẻ hành đạo mà cảm thấy mình khổ sở như vừa nói ở trên hẳn là chưa đạt được cứu cánh của đạo, đó không phải là đạo giải thoát, nếu chưa ngộ được chân đạo thì đạo đó còn là đạo dễ đổ, chứ chưa là đạo vững bền; là đạo cố chấp chứ chưa phải là đạo viên thông; là đạo ngoan cố chứ chưa phải là đạo viên mãn.

Kẻ không ngộ nổi đạo này, hiểu rõ đạo này là tâm u mê vọng động, chẳng thể khen chê cùng bàn bạc điều hay lẽ dở với họ được, vì bẩm sinh họ vốn vô minh, tự đem bản tính tách rời khỏi chân đạo,

khỏi thiên đàng lao đầu xuống địa ngục một cách ngu xuẩn. Loại người có tư tưởng trên đây chắc chắn phải tìm minh sư chỉ dẫn cho, không thể chìm đắm mãi được. Ngày nay sách Nhân Gian Du Ký đã khám phá ra được lẽ huyền vi của đạo lớn, thực quả ngàn năm may mắn mới có được kinh điển qúi báu này, nếu như ngộ được lẽ đạo trong đó liền thành Tiên, thành Phật ngay, nếu như không ngộ được, muôn đời chẳng gặp được chân đạo. Không được chê Phật, chê đạo, vì hành động như vậy là tự trầm mình nơi biển khổ, cho nên phải biết qui trọng đạo, còn không cứu cánh cửa đạo sẽ mất ngay.

Từ ngàn xưa tới nay, kẻ ngộ được đạo này thực quả là ít ỏi, chẳng đáng kể là bao, bởi lẽ đạo này khó đắc, khó truyền, khó ngộ, khó chứng. Trước đây tâm của Thánh Hiền Đường mối mối đều y theo tâm trời song vẫn chưa minh. Nhưng hiện nay thì nhất cử nhất động đều giống như trăm mũi tên bắn ra, mũi nào mũi nấy đều trúng tâm vòng tròn xạ điểm. Nhớ xưa Thần Tú tài cao ngút trời, sức học uyên thâm, ngày ngày theo sát Ngũ Tổ nhưng vẫn chẳng giác ngộ nổi chân đạo, cho nên mặc dầu đã mất rất nhiều công tìm tòi nhưng chỉ mới dò kiếm được tới lá chứ chưa tới cành tới gốc. Còn Lục Tổ Huệ Năng vô học song lại thức giác chân đạo, đốn ngộ bản lai, trở thành tổ Thiền Tông đời thứ sáu.

Thái Sinh: Cảm tạ ân sư đã truyền dạy cho con chân đạo để giúp con sáng tỏ lẽ đạo vô thượng bồ đề, giống như Ngũ Tổ canh ba truyền đạo, ngài Huệ Năng chỉ đọc một bài kệ liền đại ngộ; Phật Tổ cầm hoa, ngài Ca Diếp mỉm cười liền đại giác. Sự tu đạo chứng đạo của con trước đây tâm chưa đạt mức chân như bồ đề. Giống như kẻ mê đánh bạc chỉ vì ngứa tay mà đánh; ghét tay ngứa chỉ biết cào cấu tay mà không hiểu rằng cào cấu tay chỉ là chữa ngọn, chế phục được tâm mới là chữa gốc.

Ngày nay thiên kinh vạn quyển, song kẻ ngộ đạo chỉ có một, kẻ mê muôn ngàn. Muốn kinh ngàn sách giống như một cây, dầu có muôn cành ngàn lá, song

vẫn qui về một gốc, kẻ mê chỉ lượm được lá, người tỉnh không chỉ lượm lá mà còn hiểu biết gốc rễ, thấy rõ được cội nguồn. Con may mắn bữa nay được ân sư chân truyền, nguyện hướng dẫn cho những kẻ còn thấp kém, cũng bạn đạo trau dồi.

Tế Phật: Ha ha, chân nhân đắc chân đạo, mê nhân đắc mê đạo, thượng nhân đắc thượng đạo, trung nhân đắc trung đạo, hạ nhân đắc hạ đạo. Đơ là nhân duyên hội hợp kiếp nầy của thầy và con. Nếu như kẻ không thông được lẽ đạo nầy, sẽ sống hồ nghi, sự tối tăm thường nổi dậy mà coi rẻ đạo, vĩnh viễn khó hành đạo nầy, thế mới rõ đạo nầy khó ngộ, khó truyền, khó chứng, bởi vậy chẳng thể nhiều lời bàn bạc qua sách vở.

Thái Sinh: Thưa đúng vậy, con phải tùy tâm chúng sinh mà truyền pháp cho chúng sinh.

Tế Phật: Con đã đạt được đạo chân truyền của thầy nên con mới lập nguyện đền ơn như vậy.

Thái Sinh: Con xin cảm tạ ơn trời đã ban.

Tế Phật: Đêm nay thời giờ đã trễ, trò ngoan hãy mau mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi, con có thể mở mắt ra.

Thái Sinh: Tôi chốn lạ lùng, thấy trong căn nhà phía trước có một phụ nữ đã đứng tuổi, đang ngồi đàm đạo với ba phụ nữ khác tại phòng khách. Phụ nữ đó sắc diện đẹp tươi, thứ sắc diện cao quí phàm nhân tục tử không thể xâm phạm, hẳn là không phải thứ sắc diện của loại người trang điểm phấn son nơi chốn phồn hoa, đô hội mà chính là loại sắc diện đẹp tươi, chân chất của người tu đạo phát tiết tự nhiên, thật đáng ngưỡng mộ vô cùng.

Tế Phật: Trò ngoan nầy, con quả có tuệ giác, mới nhìn qua đã nhận diện ra được kẻ chân tu, quả không sai, vị tu sĩ đạo trời nầy tính tới nay đã tu được hai mươi bốn năm, luôn luôn bền chí, đốt sáng tâm tuệ, quét sạch vô minh cho nên khí lành tràn ngập, thường chăm chỉ tới đàn cơ công phu, công quả cho nên tâm thường được khí lành hội tụ và tỏa chiếu.

Thái Sinh: Quả là không đơn giản, người tu đạo thường hiếu kỳ và tham cầu, không chịu thực hành chân pháp, luôn luôn giả dối, đa số bỏ dở nửa chừng.

Tế Phật: Đêm nay ta chẳng thể sắp xếp để con vấn đạo vị nữ đạo sĩ nầy, chúng ta hãy tìm một vị khác để thảo luận.

Thái Sinh: Thưa đúng..... Xin thầy giảm bớt tốc độ, vì vừa rồi mở mắt ra, con cảm thấy không chịu đựng nổi sức gió.

Tế Phật: Hiện tại công lực con chưa đủ nên mới cảm thấy như vậy, tốt hơn con hãy nhắm mắt lại.

Thái Sinh: Thưa vâng.

Tế Phật: Trên lầu tiệm buôn phía trước có một cụ già chuyên làm việc thiện.

Thái Sinh: Thưa ân sư, con đã nhìn thấy căn lầu, bên trong có một cụ già, đỉnh đầu ngời tỏa hào quang, tướng mạo quả phi phàm, chắc chắn là người tu hành đúng đạo.

Tế Phật: Đúng, vị đó là người tu hành chân chính, lại thường cúng tiền in kinh sách và tạp chí, hoặc giúp đỡ kẻ nghèo khó, nhưng luôn giấu họ giấu tên. Giao tiếp với người luôn luôn giữ lễ độ, không ham danh hão, không chuộng phú quí vinh hoa, vị nầy đáng làm gương sáng cho người đời.

Thái Sinh: Quả đúng như vậy, con nghĩ một người luôn luôn giữ được tâm trong sáng hẳn là phải xa lìa được cảnh đời vật chất cũng các thú vui để thực hiện những điều ích lợi về tinh thần cho mình và cả cho người, chúng sinh cớ sao lại không thể làm như thế nổi?

Tế Phật: Ha ha, trên đời có ba loại người, loại thứ nhất "nói là làm được" cư xử đúng đắn. Loại thứ hai "nói mà không làm được" cả lời nói lẫn việc làm đều giả dối, chuyên xảo trá kiếm lợi. Loại thứ ba "nói chẳng đủộc nhưng lại làm đủộc" đây là loại người chân thành tu đạo, chẳng tham danh lợi. Cụ già đó thuộc loại người thứ ba nầy.

Thái Sinh: Chăm chỉ cầy bừa, chẳng bận tâm đến sự được mất, luôn luôn đủộc mọi người kính trọng. Bây giờ đã muộn, liệu ân sư còn có thể sắp xếp thêm để giúp con tới nơi khác học đạo tiếp?

Tế Phật: Đêm nay thời giờ đã trễ, thôi để tới đêm mai, con hãy chuẩn bị lên đài sen trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI SÁU

CÁC CĂN ÁC TÀ NIỆM DÂM DỤC TỰ MÊ TRẦM TỘI NGHIỆP SÂU

CÁC GỐC THIỆN CHÍNH TÂM TU THÂN LO GIỮ MÌNH CÔNG ĐỨC CÒN

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 19 tháng 10 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Sắc tự đầu thượng nhất bả đao
Phong tự lợi kiếm trảm anh hào
Đa thiểu mê mông si hoa khách
Trầm luân nghiệt hải khốn khổ lao.

Dịch

Chữ sắc 色 trên đầu có chữ đao 刀
Bén như gươm sắt chém anh hào
Say hoa mê muội đời bao kẻ
Biển khổ đọa đày tránh được sao?

Tế Phật: Xướng ca, khiêu vũ là dâm, đan díu với vợ và con gái nhà người là dâm, ý tưởng bẩn thỉu là dâm, phá hại danh tiết của người là dâm. Tục ngữ nói: "Sâu ăn rau sâu chết dưới rau; ong hút mật hoa ong chết dưới hoa." *(Thái trùng thái hạ tử; hoa phong hoa hạ vong.)* Lã Tổ dạy:

Thơ

Nhị bất giai nhân thể tự tô
Yêu trung trượng kiếm trảm ngu phu
Tuy nhiên bất kiến nhân đầu lạc
Ám lý giáo quân cốt tủy khô.

Dịch

Thân ngọc nốn nã đẹp gái tơ
Lưng đeo gươm sắt chém trai khờ
Tuy rằng kẻ ấy đầu không rụng
Nhưng sẽ có ngày cốt tuỷ khô.

Tiền Thánh dạy phải luôn luôn kính sợ lòng người, không được nhiễm ý dâm đắng mê hoặc, không được hủ hóa vì sắc đẹp để rồi bị đọa đày nơi biển khổ, sau này hối hận thì đã muộn.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư rất hữu lý.... Bữa nay giống như đem vấn đề dâm ra làm đề tài thảo luận, để truy tầm mục phiêu, cũng tìm tòi nhiều ý nghĩa sâu xa khác.

Tế Phật: Đúng vậy, dâm là đầu mối của muôn tội ác, cho nên đêm nay trước tiên phải truy tầm phỏng vấn về vấn đề cái họa của dâm, để mong chúng sinh dưới gầm trời đều có thể bỏ thói tà dâm mà giữ gìn trinh tiết.

Thái Sinh: Xã hội ngày nay trong mọi ngành hoạt động đều ngấm ngầm dùng sắc đẹp để mua chuộc lòng người, lôi cuốn khách hàng cho nên phong khí càng lúc càng sa đọa, những vụ án về gian dâm mỗi ngày mỗi nhiều, mối họa xét ra đều do tà dâm gây nên. Việc trước tác sách Du Ký đêm nay, những ai có duyên xem được đều giựt mình tỉnh giấc để rồi cố gắng tu tâm sửa tánh.

Tế Phật: Đúng vậy, tâm ấn Ngọc Hoàng chứa diệu kinh: "Ba loại thuốc có giá trị cao là tinh khí thần, do đó có thể coi là ba báu vật quí nhất của con người, trên hết mọi thứ thuốc, nếu như có bảo vệ tinh khí thần, tiết dục để tâm trong, cử ăn sơn hão hải vị, bát trân thập toàn, tự nhiên thân thể điều hòa, trăm bệnh lánh xa. Có thỏ rằng:

Thơ

Tích hữu hành đạo nhân
Lộ thượng phùng tam lão
Niên thọ các bách dư
Cần kiện sử hòa mạch
Trú xa vấn tam lão
Hà dĩ đắc thử thọ
Nhất lão tiền trí từ
Thất nội phu mạo xú (tiết dục)
Nhị lão tiền trí từ
Lượng phúc tiết sở thụ (tiêu thực)
Tam lão tiền trí từ
Dạ ngọa bất phúc thủ (an miên)
Yếu tại tam lão ngôn
Sở dĩ năng trường cửu!

Dịch

Xưa có kẻ đi đường
Gặp được ba ông lão
Tuổi thọ thật là cao
Chăm lo việc đồng áng
Ngừng xe hỏi các lão
Cách nào sống được lâu
Một lão vội trình tâu
Vợ tôi nhan sắc xấu (giảm dục)
Lão sau kể rõ rằng
Bụng trống ít ăn uống (giảm ăn)
Lão chót nói cho biết
Đêm ngủ không trằn trọc (ngủ yên)
Hay thay lời ba lão
Rõ lẽ tuổi thọ cao.

Thái Sinh: A, đúng rồi, hôm trước tại Thánh Hiền Đường có một bạn đạo hỏi làm cách nào để có thể xuất hồn đi học đạo như trò ngu? Theo ý ân sư có nên giúp vị đó thỏa ước nguyện mong cầu không?

Tế Phật: Trò ngoan nghĩ rằng có thể đem việc ngồi đàn cỏ ra làm trò biểu diễn được chắc?

Thái Sinh: Thưa ân sư quả là con sai lầm.

Tế Phật: Các trò biểu diễn nơi đàn cỏ rất nguy hiểm, như việc nuốt kiếm, nuốt lửa, nuốt đinh vô cùng tinh túy, người ở dưới đàn cỏ nhìn thấy rùng mình kinh hãi, sau khi trò ngoan xem xong liệu có dám làm theo không?

Thái Sinh: Thưa, con không làm nổi, chẳng thể đem sinh mệnh ra thử thách.

Tế Phật: Sở dĩ người đời không thoát được phàm thân, mà đòi xuất hồn đi học đạo thì chỉ như những kẻ đồng bóng biểu diễn trò này trò nọ mà thôi, làm sao có thể tự đóng cửa tạo xe mây, nên chỉ đạt thức một cách mù lòa. Việc tu đạo phải từ từ từng bước một, tới ngày công thành quả mãn thoát xác siêu thăng, tự mình tạo được chiếc xe mây, qua đông qua tây thong dong đi lại, đó mới chính thực là được vân du. Còn các xe đi mượn đều phải trả, đó không phải là cứu cánh, hà tất lại đem tâm hiếu kỳ đi mong cầu thỏa mãn dục vọng nhất thời sao. Ồ, bữa nay thời giờ đã trễ, trò ngoan mau lên đài sen chuẩn bị vân du.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi trò ngoan có thể mở mắt ra.

Thái Sinh: Bữa nay ân sư hướng dẫn con tới thăm một khu phố về ban đêm, hàng quán bày đầy đường, người qua kẻ lại đông nghẹt, giữa cảnh ồn ào náo nhiệt này làm sao phỏng vấn nổi?

Tế Phật: Được, vì dưới mắt huệ quan sát của thầy, thanh niên đang ngồi ăn mì trong quán kia đã phạm tội hiếu sắc, hiếu dâm.

Thái Sinh: Thưa con đã nhìn thấy người thanh niên đó mồm ngậm điếu thuốc đi tới ngồi trên chiếc

ghế dài, ngó ngang ngó dọc, tâm thần bất định, trên bàn có một tô mì, một chén rượu, mắt lác liên coi vẻ không phải người lương thiện, tính khí rất hung hãn nóng nẩy, không rõ đã phạm phải những tội ác gì.

Tế Phật: Theo như sự ghi chép của thần Tam Thi, vị thanh niên này thường dùng ba tấc lưỡi làm thân với đàn bà con gái, rồi lợi dụng trong lúc trò chuyện lấy bùa mê, thuốc lú giấu sẵn trong người ra bỏ vào đồ ăn thức uống, khiến bao kẻ mắc phải, thân bị lăm nhục.

Thái Sinh: A, tán tận lương tâm đến mức đó được sao, lừa người mà chẳng biết nhục, nếu y đặt mình vào hoàn cảnh của người sẽ thấy thế nào, hoặc chị em ruột thịt của y bị thất thân, thì y sẽ cảm thấy ra sao? Thứ người này chẳng còn chút liêm sỉ, chôn vùi lương tri, hỏi sao không chịu nghiệp quả báo ứng.

Tế Phật: Tổ đức của kẻ này vẫn còn nên báo ứng chưa thể xảy đến ngay, nhưng năm năm nữa, hắn sẽ thập tử nhất sinh, bởi vậy ta hy vọng hắn mau mau quay đầu tỉnh ngộ, không vì một chút khoái lạc mà phải mang họa muôn đời. Còn các thiếu nữ phải lựa bạn mà chơi, chớ mắc vào trong thứ bạn lang sói; phải coi xét hành vi tính tình của kẻ muốn quen mình xem có chân thành không đã rồi hãy kết bạn, như vậy mới tránh được hậu họa.

Thái Sinh: Ân sư dạy quả là đúng, người thanh niên đó đã cưỡi xe gắn máy phóng đi..... Thưa ân sư đêm nay ta nên tìm thêm một người nữa để phỏng vấn viết sách không?

Tế Phật: Nên chứ, chúng ta hãy tiến tới trước, vì quán sách đằng kia có một thanh niên theo như thần Tam Thi ghi thì hắn đã say mê coi sách báo khiêu dâm từ thời còn học trung học.

Thái Sinh: Thưa con đã nhìn thấy người thanh niên đó, coi vẻ mặt rất sáng sủa có sao lại có những hành vi như vậy.

Tế Phật: Ba năm trước đây sau khi xem sách báo khiêu dâm xong, thanh niên này bị tư tưởng dâm đãng ám ảnh, thân thể suy nhược không thể tập trung tinh thần, phải nghỉ học một năm, trong thời gian này vô tình có một người bạn đem tới tặng cuốn "Quan Thánh Đế giới dâm kinh" nhờ được đọc kinh này, hiện giờ đã từ bỏ được thói quen xấu xa.

Thái Sinh: Người ta không phải là thánh hiền, lỡ phạm điều sái quấy, nếu biết sửa đổi há lại không trở nên tốt lành được hay sao. Sống biết nhắm ngã thiện mà đi, hẳn là đường phía trước sẽ thênh thang mở rộng..... Còn nếu như lạc hướng, say mê xem sách báo khiêu dâm hẳn là không tránh nổi họa lớn.

Tế Phật: Tuổi trẻ khí huyết cường cường, nếu như mắc phải tội tà dâm, thì chẳng khác nào ruồi muỗi có đôi cánh để bay lại bị mắc vào bẫy dính, khó mà vượt thoát nổi.

Thái Sinh: Thưa đúng vậy, bẫy dính ruồi muỗi phía trên có bôi một lớp mật ngọt ngào, giống như sự dâm dục bên ngoài phủ lớp hưởng sắc đắm say dễ khiến lòng người mê mẩn song bên trong lại ẩn giấu dao nhọn để cướp bóc của qui báu. Nếu như hưởng được chút khoái lạc nhất thời thì lại phải đánh đổi cái họa lớn lao sau này. Kẻ đam mê vật dục, tâm linh vô phương thanh tỉnh nổi, hành động đó sẽ nuôi dưỡng sự tồi tệ cũng tai họa, tự tìm hoạn nạn, hành động quả là mê muội, làm cách nào để chữa trị được căn bệnh nhỏ bẩn này?

Tế Phật: Có thể sám hối trước thần linh, in tặng kinh sách, dùng sự bận rộn công phu, công quả để trấn áp sự tán loạn của tâm linh. Nếu như lửa dục bốc lên mà lại giải tỏa bằng cách xem sách báo khiêu dâm mong thỏa mãn nó thì phương cách đó chỉ là phương cách nhất thời, không phải là phương cách giải quyết trọn vẹn. Phải tu đạo, giữ gìn cái gốc, cái nguồn, minh tâm kiến tánh đó mới là phương cách đạt được cứu cánh mà thôi.

Thái Sinh: Hy vọng chúng sinh dưới gầm trời đều có thể đem cái nhìn mở huệ này cắt đứt tà ý mê muội ngu si.

Tế Phật: Đúng vậy. Thầy thấy một vị trung niên ở trong quán mì vịt, giống hệt như những gì thần Tam Thi đã ghi chép, kẻ đó đã có gia đình lại còn lén lập riêng một tổ uyên ương chung sống với một người con gái.

Thái Sinh: Thưa, con đã nhìn thấy vị trung niên đó, đang nhậu nhẹt với bạn bè.

Tế Phật: Nếu vị trung niên này không mau mau sám hối, sửa đổi thói hư tật xấu, sự nghiệp sẽ sụp đổ tan tành.

Thái Sinh: Hiện nay trong nước có phong trào vận động "Cha ơi! về nhà dùng bữa cơm chiều" ý nghĩa thật quả là sâu xa cụ thể, nhằm mục đích xây dựng hạnh phúc gia đình êm ấm, mong những kẻ làm cha hiểu rõ về trách nhiệm gia đình mà chăm lo gánh vác.

Tế Phật: Ha ha, kẻ tham sắc cũng giống như kẻ mê đánh bạc, đầu năm không đánh không yên.

Thái Sinh: Thưa,câu ân sư vừa dạy: "Đánh bạc đầu năm" ý nghĩa ra sao?

Tế Phật: Lúc bình thường bận rộn về chuyện gia đình, sự nghiệp, nên không được rảnh rang, song vào dịp đầu năm mới lại khác hẳn, các hãng xưởng đóng cửa, mọi người rảnh rang, những ai có chút máu cờ bạc há lại chẳng thử thời vận vào dịp này sao?

Thái Sinh: Ha ha, lời dạy của ân sư quả là sâu sắc, kẻ ham đánh bạc lúc bình thường còn chẳng ngăn nổi nữa là khi rảnh rỗi. Song còn mãnh lực của sắc đẹp cũng lôi cuốn người ta không kém.

Tế Phật: Kỳ thực thì sắc đẹp cũng chỉ là một hình tượng ảo hóa mà thôi, nhưng người ta khi đã mê nó thì cũng khó mà dứt nổi.

Thái Sinh: Còn biết nói sao đây?

Tế Phật: Vì kẻ hiếu sắc chỉ ham mê cái vẻ đẹp trẻ trung bên ngoài, cho nên phụ nữ lúc về già, nhan sắc phai tàn, đàn ông không ngó ngàng tới, đó là lẽ tất nhiên. Ví dụ một minh tinh điện ảnh đang được mọi người hoan nghênh, cơ lần tự hóa trang thành kẻ xấu xí dơ bẩn, khi đi dạo phố hẳn mọi người sẽ tránh xa, chẳng dám dòm dám ngó. Bởi vậy nhan sắc cũng giống như một đóa hoa lúc nở đẹp được mọi người yêu thích, khi tàn rụng xuống vũng bùn nhơ, thử hỏi còn ai dám tới ngắm nghía khen ngợi? Cho nên lánh xa sắc đẹp là minh tâm, còn nếu tâm chưa sáng, lăn lóc đắm chìm trong chốn tửu điếm, lầu xanh để cho rượu hồng mần tía vùi chôn anh hồn. Đợi tới lúc già sau khi đã bị sắc đẹp làm hại mới chợt tỉnh ngộ, mới rõ sự vô tri của quá khứ thì hẳn là đã quá muộn màng.

Thái Sinh: Thưa, lời dạy của ân sư rất đúng, sắc đẹp đã khiến cho bao anh hùng hảo hán mê muội, người đời sống an lạc trong hang, trong hốc, tự mình sung sướng say sưa, chợt tới khi gặp nguy khốn thất bại, quỳ lạy cầu xin, nhưng vẫn không cứu vãn nổi.

Tế Phật: Bữa nay tạm dứt cuộc vân du tại đây, trò ngoan hãy mau mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BẢY

CHỐN NHÂN GIAN
CHÚNG SINH TU TRÌ GIEO NHÂN ĐẠO
CÕI PHẬT TRỜI
HÀNH GIẢ THANH TỊNH LUYỆN TÍNH LINH

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 29 tháng 10 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Tu đạo vô kỳ bản tự nhiên
Nhất tính viên minh dưỡng tính thiên
Tự cổ hành trì vô tiệp kính
Thủ trú bản lai kết Phật duyên.

Dịch

Tu đạo chớ lo kể tự nhiên
Tính luôn tròn sáng dưỡng hồn Tiên
Ngàn xưa tu tập cần trì chí
Nguồn cội giữ bền kết Phật duyên.

Tế Phật: Ngày nay tu đạo, thực chẳng còn lạ lùng, song lại có người chỉ muốn tu mau nên cố tình chạy đuổi, nhưng càng đi gấp, đường càng xa cách thêm, nguyên nhân bởi tại đâu? đều do tự mình đi lạc vào đường bàng môn tả đạo, nên càng tu càng mê đó là tất cả lý do chính.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư rất đúng, cửa đạo lớn luôn luôn rộng mở chẳng thèm vào, đạo nhỏ cửa đóng then cài người ta lại chui luồn kẽ ngách.

Tế Phật: Ha ha, đạo lớn quá xa, đạo nhỏ quá

gần, kẻ theo tiểu đạo bàng môn, cuối cùng đường cụt cửa đóng, để rồi miễn cưỡng quay đầu trở lại.

Thái Sinh: Mong rằng như vậy.

Tế Phật: Hãy chuẩn bị vân du viết sách, mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới nơi. Trò ngoan, con hãy mở mắt ra.

Thái Sinh: Phật đài phía trước hào quang chói lòa giống hệt một đạo tràng để nghiên cứu giáo lý cùng hành trì Phật pháp.

Tế Phật: Những hành giả ở đây đều trì trai giới sát, cứu thế độ nhân, vì đạo tận lực hy sinh phục vụ, quả là một gia đình Thần Tiên.

Thái Sinh: Trên lầu có một vị đứng tuổi đang sửa soạn bản Phật, đứng là chủ nhân của Phật đài này..... Hiện tại giáo phái quá nhiều theo ý ân sư làm cách nào để phân biệt được chân giả?

Tế Phật: Đạo vốn vô đạo, giáo vốn vô giáo, giáo vốn do người bày, đạo do người hành. Công chính hành đạo, đó là chính đạo; giả trá hành đạo, đó là tà đạo. Thời nay muôn vạn pháp môn phát triển mạnh mẽ, có phải ẩn, có phải hiện, có phải nhập thế, có phải xuất thế, tuy tính chất khác biệt, không hoàn toàn giống nhau song các giáo đều lấy sự tu tâm, bố thí, tồn chỉ cứu nhân độ thế, còn nếu như làm ngược lại tức là xa rời giáo, phản bội đạo. Hư danh sắc tướng đều giả trá, chân chính ngụy tạo đều là đó, chẳng cần để tâm phân biệt, cũng chớ có tranh giành phá phách, được vậy mới đích thực là biết hành đạo, và có công giúp đời vậy.

Thái Sinh: Thưa muốn đạt đức lớn, khi tạo được "ngoại công" rồi, phải biết tu cả "nội công" nữa, còn nếu như chưa tu "nội công" hoặc là "nội công" chưa đủ, lúc viên tịch liệu có thể lên tới được cõi trời vô cực không?

Tế Phật: Như vậy là chưa phải tính mệnh song tu, thực quả đáng tiếc, nếu xét cách tu trì đơn hành "ngoại công" như vậy, đạo tâm tuy kiên định, song "nội công" chưa tròn đầy, chỉ cần một mực giữ đạo tâm, nếu như gặp duyên, Tiên Phật sẽ hướng dẫn tới viện Bát Quái hoặc viện Trời Phật để luyện lại tính linh cho sạch hết tạp chất, tới khi nào bản tính chân như hoàn toàn sáng lại, mới có thể trở lại được cõi trời vô cực.

Thái Sinh: Thưa, trò ngu vẫn thường được nghe nói tới tên viện Trời Phật, đêm nay ân sư có thể hướng dẫn con lên thăm viện đó một lần được chăng?

Tế Phật: Hiện thời thầy trò mình soạn sách Nhân Gian Du Ký, nếu như tìm tới thiên đăng hay địa ngục để thăm hỏi thì hạn hoàn thành sách này sẽ bị kéo dài.

Thái Sinh: Nếu như mang được đại đạo ra hoằng hóa phổ độ chúng sinh, trò ngu nguyện chấp nhận thời gian viết sách kéo dài.

Tế Phật: Con có tấm nguyện hoằng đạo, trời cơ lòng lẽ nào lại không phù hộ con, kẻ làm thầy lẽ nào lại không giúp đỡ con. Bữa nay chúng ta tới viện Phật Trời.

Thái Sinh: Đa tạ ân sư.

Tế Phật: Muốn lên cõi Tiên, hãy đợi thầy chuẩn bị một bình nước Trời cho con uống để tăng thêm công lực.

Thái Sinh: Thưa hay lắm..... Nước trời quả

là thần diệu, con cảm thấy thân tâm khoan khoái mát mẻ, tinh thần phấn khởi.

Tế Phật: Mau lên đài sen, chúng ta khởi hành.

Thái Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới viện Phật Trời, Thái Sinh xuống đài sen.

Thái Sinh: A, cõi trời quả là đẹp đẽ vô cùng, hoa thơm cỏ lạ, núi non trùng điệp, ngọc ngà chất ngập, bao vẻ mỹ lệ nhìn không xuể..... Thưa ân sư, phía trước có một người đi tới, không rõ họ là ai?

Tế Phật: Đó là lính hầu ở viện Phật Trời, vì bữa nay chúng ta không thông báo trước bất chợt tới đây, khiến họ ngạc nhiên.

Lính canh: Kính chào ngài Tế Phật, bữa nay không một ai được phép vào thăm bản viện. Còn việc ngài dẫn theo một người phàm tới đây không rõ có điều chi dạy bảo.

Tế Phật: Bữa nay hai thầy trò tôi tới đây để lo việc viết cuốn sách trời cuối cùng, xin vào trong trình cho ngài Viện Trưởng rõ như vậy..... *(Một lát sau, Viện Trưởng viện Phật Trời từ trong viện bước ra gặp Tế Phật, hai người trò chuyện hỏi han nhau.)*

Viện Trưởng: Vừa rồi lính canh thông báo như vậy quả là thất lễ, xin thứ lỗi cho.

Tế Phật: Không sao, không sao, xin ngài Viện Trưởng chớ khách sáo, bữa nay vì phải viết cuốn sách thông thiên địa nhân cuối cùng nên mới tới đây, còn vị này là Thái Sinh thuộc Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Bữa nay quả là ba đời may mắn mới được tường ngộ ngài Viện Trưởng, quả là không dễ dàng, mong ngài Viện Trưởng chỉ giáo nhiều cho.

Viện Trưởng: Thánh Hiền Đường vì có sứ mệnh phổ biến đạo lớn, nên đã hết lòng hết sức, các hành giả lại tới đây luyện khí, hầu hết là độc giả tạp chí Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Nếu vậy thì sự hiến dâng tâm lực để phổ hóa đạo lớn của các bạn đạo Thánh Hiền Đường quả là không uổng phí.

Viện Trưởng: Chư đệ tử đã học được tinh thần của con thiêu thân, tự đốt mình để soi sáng cho kẻ khác, công đức siêu việt ba cõi, quả vị vô cùng lớn lao, thật không phải dễ đạt được.

Thái Sinh: Thưa ngài Viện Trưởng quá khen, vừa rồi linh hầu mang một văn kiện vào trong viện là văn kiện gì?

Viện Trưởng: Đó là văn kiện Tam Quan Cửu Khẩu xét định công quả của các hành giả xem nhiều hay ít, để bản viện sắp xếp việc trở lại đây tu tiến thêm. Nếu như mức rèn luyện đã đạt mức trí viên, tinh minh mới trình lên Vô Cực khảo chứng quả vị phẩm liên (giá trị hoa sen).

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy, thực không thể tưởng tượng được là thủ tục lại phức tạp tới mức đó.

Viện Trưởng: Đương nhiên như vậy, thời mạt pháp đã tới, kẻ tu đạo mỗi lúc một đông, cho nên công việc của viện cũng rất bận rộn, mời Thái Sinh vào trong viện lấm giám.

Thái Sinh: Sảnh đường của viện to lớn vô cùng, rộng rãi vô kể, khách đạo, khách tiên ra vào vẻ mặt vị nào vị nấy ôn hòa cung kính, tiêu dao thanh nhàn, tâm trí sáng suốt chân thành, được

thấy cảnh tượng này lòng tôi vô cùng phấn khởi.

Viện Trưởng: Hiện nay có rất nhiều môn phái phát triển, mỗi mối đều được phước duyên gia hộ, từ lúc có đời tới nay, các hành giả tới tu luyện tại viện Phật Trời này đều có đủ thiện căn, tâm giác ngộ đã đạt mức siêu nhân. *(Tế Phật, Viện Trưởng và Thái Sinh lúc này đã vào trong viện, linh hầu vội vàng dâng trà thơm và trái quí.)*

Tế Phật: Thực quả làm phiền quí viện, bữa nay tôi đây thăm viếng cùng tìm hiểu tình hình để làm tài liệu tham khảo viết sách, tạo tấm gương sáng cho những kẻ tu đạo soi chung. Đã đến giờ khởi hành, xin tạm biệt.

Viện Trưởng: Vì bận lo trách nhiệm, tôi không thể lưu giữ lâu hơn, xin tạm giã từ.....

Hiện giờ đạo pháp đã tới thời kỳ mạt vận, tuy kẻ tu đạo nhiều song kẻ kiên nhẫn tu trì lại ít, những hành giả trong viện Trời Phật đều là những người lúc sinh thời kiên nhẫn tu trì..... *(Thái Sinh theo sau Tế Phật cùng Viện Trưởng vừa đi vừa đàm đạo tới "tu luyện đường". Thái Sinh dừng bước quan sát các tu sĩ phía trong đang luyện khí dưỡng thần thấy họ đều đạt mức hàm súc tinh thông, tâm không nghiêng lệch, trên đầu vị nào vị nấy hào quang tỏa chiếu sáng ngời, Thái Sinh nhìn thấy ngậm miệng chẳng thể nói năng, chỉ thầm khen ngợi không dứt. Khi tới chỗ thứ hai, thấy vẻ vô cùng thanh tĩnh, các tu sĩ tâm ý đều vắng lặng, nguyên linh tròn sáng, chút bụi không vướng, chân khí ban sơ vận chuyển ba ngàn quang hoa. Khi tới "nghỉ lễ đường" các tu sĩ đều răm rắp chào hỏi lễ độ, thần khí tròn đầy, dục tính phàm trần đều dứt tuyệt. Lúc tới "tĩnh dưỡng đình" thấy rằng mình đã quá quen thuộc liền dừng bước trầm tư.....)*

Thái Sinh: Phía trước có một vị xem mặt quá quen thuộc, giống như là .....

Viện Trưởng: Vị đó là Từ Sinh, tu trì phước đức, đã từng ngồi đàn cơ của Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Đúng vậy, vị đó là tiền bối của đám hậu sinh ngồi đàn cơ Thánh Hiền Đường. Dung nhan bây giờ nhìn khác trước quá nhiều, tinh thần tu trì tiến bộ khá xa, tôi nhận chẳng ra.

Viện Trưởng: Để tôi kêu lính hầu tới mời Từ Sinh lại đây.

Thái Sinh: Quả là không hẹn mà gặp..... Bác Từ, bác mạnh giỏi chứ?

Từ Sinh: Cháu là người ngồi đàn cơ của Thánh Hiền Đường đấy ư?

Thái Sinh: Dạ phải, thực là mong mỏi quá lâu bữa nay mới được gặp.

Từ Sinh: Ngày nay bác được tới viện Phật Trời này tu luyện, chính là nhờ lúc còn sống chí đạo vững bền, cũng nhờ ân chủ Thánh Hiền Đường khuyến khích, lại nhờ con bác là Khánh Tôn tạo được nhiều công đức tại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Bữa nay thực quả kỳ duyên mới có thể gặp bác Từ tại viện này, cháu vô cùng mừng rỡ. Ước mong bác Từ công thành quả mãn, chứng ngộ thành đạo. *(Từ Sinh và Thái Sinh quyến luyến nhau mật thiết tối nỗi tưởng chừng gỡ không ra)* Xin hỏi ngài Viện Trưởng tôi thường nghe kẻ trở về trời nếu như còn nỗi thân thịt mềm mại thì đó là chứng đắc thiên lý vô cực, thưa lời nói đó có đúng không?

Viện Trưởng: Phàm kẻ có đức thiện lớn lao, hoặc hành đạo kiên trì, lúc trở về trời phần lớn được Thần Thánh dẫn dắt lên trời, do đó tâm linh sảng khoái, thân tâm không còn bị trói buộc khổ sở, bởi vậy thân thịt trở thành mềm mại.

Thái Sinh: Tại sao kẻ tu đạo không chứng thẳng cõi trời vô cực mà lại còn phải tới đây tu luyện?

Viện Trưởng: Vì là thời kỳ mạt pháp, lòng người ô uế, thế gian ngày nay so với thời thượng cổ, trung cổ khác nhau xa, kẻ tu đạo đạt tới cảnh giới lông trong, thân sạch, miệng thơm, ngoại công đức, nội quả phước đều tròn đầy thời nay rất ít, bởi vậy mới thiết lập viện Phật Thiền để lãm nơi thục hành chân tâm, một mực thanh tĩnh luyện tập để tạo chiếc cầu bắc lên Vô Cực. Kẻ tu đạo chốn phàm trần đã dốc tâm hành trì mà nửa đường bị khảo đảo, nếu như không thối chí, phần lớn đều tới được bản viện tu luyện cho đến khi nào nguyên linh trong sáng tròn đầy, tự tại mới thôi.

Thái Sinh: À thì ra nguyên nhân là như vậy.

Viện Trưởng: Chúng ta tiếp tục thăm nơi khác.

Thái Sinh: Hay lắm, trên bục giảng tại thiền đường phía trước có một vị đại Phật đang thuyết pháp, tu sĩ dưới đài vị nào vị nấy đạo mạo uy nghi tập trung thần lực, chăm chú lắng tai nghe.

Viện Trưởng: Đây là buổi họp mặt mấn khóa học để lên lớp tu cao hơn, chúng ta hãy lên phía trên.

Thái Sinh: Đây là nhã tụng kinh, kẻ hậu học này nghe chẳng rõ tụng kinh gì mà lại giống như niệm Phật.

Viện Trưởng: Cả nhã mọi người đều tụng, quán tâm niệm niệm, thanh âm vang rền.

Thái Sinh: Các vị đó định thần tâm không loạn, chắc chắn đã đạt tới cảnh giới "niệm vô sở niệm"..... Tới căn khác là nhã giảng, có nhiều vị đang nghiên cứu lý đạo, không rõ có tác dụng gì?

Viện Trưởng: Nghiên cứu lý đạo để giúp họ hiểu rõ lẽ tu chân chính, cũng khai mở trí tuệ đạt tới cảnh giới giải thoát.

Thái Sinh: Đúng, nếu mở tâm huệ, tự nhiên thoát vòng nhân duyên không còn bị pháp rằng buộc, qua đông qua tây hoàn toàn tự do.

Tế Phật: Bữa nay xin tạm ngừng cuộc tham quan tại đây.

Viện Trưởng: Hay lắm *(Viện Trưởng cùng lính hầu đều vui vẻ tiễn chân Tế Phật và Thái Sinh)*

Tế Phật: Bữa nay tạm kết thúc cuộc vân du tại đây, trò ngoan mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI TÁM

NÔNG PHU TRÍ XẢO HẠI NGƯỜI, LỘC MỘNG TỰ LÃNH HỌA KẺ SĨ TÂM LÀNH GIÚP NGƯỜI, PHÚC DẦY ĐƯỢC BÁO ÂN

Phật Sống Tế Công
Giảng ngày 6 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Niệm thành truy tùy bất uý hàn
Xích đảm trung tâm tăng thánh đan
Vị đạo trọng thánh khinh phàm sự
Tha niên quả ưởng chứng liên bang.

Dịch

Chí thành gìn giữ ấm lâu bền
Dạ đỏ lòng son trữ thuốc Tiên
Coi nhẹ sự đời theo Thánh đạo
Ngày sau hưởng phúc nước trời lên.

Tế Phật: Đêm nay gió lạnh gắt gao, các đệ tử vẫn còn đến Thánh Hiền Đường công quả, chẳng sợ gió lạnh lùa thổi, dạ đỏ lòng son thực trái ngược hẳn với cảnh tượng tiêu điều bên ngoài, các đệ tử quả đã vì pháp mà quên thân. Ta đứng ở trong nhà nên đã tưởng lầm hiện giờ là đêm hè song lại chính là đêm đông.

Thái Sinh: Ân sư dạy rất đúng, bữa nay quả là rất lạnh, song các bạn đạo vẫn tới Thánh Hiền Đường công quả, chẳng sợ thời tiết bất thường lúc này, tinh thần hy sinh thực quá cao.

Tế Phật: Ha ha, lòng nhiệt thành sưởi ấm nổi ý tưởng lạnh lẽo, bởi vậy đã coi thường sự giá rét còn như nếu thiếu lòng nhiệt thành chắc hẳn là đã nằm ở nhà mà run rẩy.

Thái Sinh: Thưa ân sư đã ở nhà tại sao còn run rẩy.

Tế Phật: Nếu như thiếu sự nhiệt thành, lòng như nước lạnh, lại gặp thêm sự giá băng của tiết trời, khi bước ra ngoài khỏi cửa bèn trở về liền, như vậy là ý tưởng thối lui đã nằm sẵn trong đầu, chẳng phải do cảm giác bất chợt. Tục ngữ nói: "Có

trải qua sự lạnh lẽo của mùa đông mới rõ được tùng thông cơ tàn tạ hay không."

Thái Sinh: Thưa đúng vậy, bạn đạo đã có được cái chí kiên cường của loại tùng thông do đó không sợ lạnh, chẳng mong là vẻ đẹp của một bông hoa vì hoa sẽ mau tàn tạ.

Tế Phật: Ha ha, tùng bách trường xuân còn hoa chóng tàn, trong nhà nhiệt thành, ngoài trời giá lạnh. Đêm nay viết sách nên phải ra đi, thầy cho con trước một viên thuốc "đại ôn hoãn" vào cho ấm.

Thái Sinh: Cảm tạ ân sư đã ban lộc cho con, con xin uống..... Quả không sai hiện giờ linh thể con ấm áp lạ thường không còn cảm thấy lạnh giá nữa.

Tế Phật: Hay lắm, giờ nay chuẩn bị khởi hành, Thái Sinh mau lên đài sen.

Thái Sinh: Con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi trò ngoan mở mắt ra.

Thái Sinh: Về một làng quê, xa lánh chốn thành thị ồn ào náo nhiệt, nơi đây êm đềm tịch mịch, tình người thuần phát, đêm đông tuy lạnh song trong trẻo vô ngần, xóm nào xóm nấy vắng lặng, lá cây bay đầy, đường xá không người qua lại, vì ai ai cũng ở trong nhà theo dõi đài truyền hình.

Tế Phật: Nông thôn lấy nghề nông làm chính, lòng người thuần phát, ngoài máy truyền hình không còn nhu cầu vật chất máy móc nào khác, mặt trời mọc đi làm, mặt trời lặn đi nằm, vẫn giữ được thói quen ngủ sớm dậy sớm.

Thái Sinh: Thưa, nơi ở cũ của con là chốn

thôn quê, bữa nay về đây phảng phất có cảm tưởng như được trở lại lăng xưa, nhớ lại quãng đời thở ấu sống vui sướng trong cảnh ruộng vườn.

Tế Phật: Ha ha, lời kệ của đại tiên Chung Li nói: "Kê vàng chưa chín đã mộng tới Hoa Tư" *(Hoàng lương do vị thục, nhất mộng đáo Hoa Tư)* đã lay tỉnh giấc mơ của Lã Tiên Tổ trải năm mươi năm thăng trầm mê mẩn, qua mọi cảnh đời vinh nhục mà đại giác đại ngộ, nhận chân được cõi hồng trần là giả tạm, nên đã bái đại tiên Chung Li làm thầy. Bữa nay trò ngoan quả là "Thấy cảnh chợt bồi hồi, hãi sợ như từ cõi chết vừa mới trở về" *(Kiến cảnh nhất niệm xúc, hoảng như dĩ cách thế).*

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư cảm kích sâu xa, việc đời hư ảo, kiếp người như mộng, chợt tỉnh thực thấy trước mắt đều là không, song từ già chí trẻ đều nhìn chẳng ra.

Tế Phật: Hay lắm, trò ngoan đã tự tìm thấy chân bản ngã của mình.

Thái Sinh: Không an nhiên tự tại, không gặp được ân sư.

Tế Phật: Ha ha, ta không có lấy một đồ đệ... hay lắm. Lo việc phải cố gắng, căn phòng phía trước đèn còn thắp sáng người chưa ngủ, chúng ta hãy tới thăm.

Thái Sinh: Con thấy nơi phòng khách có hai người đang ngồi trước máy truyền hình mải mê theo dõi một vở kịch, vị lớn tuổi ngồi trên sô pha coi vẻ như phạm vào tội lỗi, vì nguyên linh bị bụi âm bao phủ, còn thanh niên ngồi bên trái hình như là con trai, cũng bị y như vậy, không hiểu lý do tại sao?

Tế Phật: Đúng như thần Tam Thi đã ghi, người nhà nông này có nhiều vườn trồng rau, song tâm thực bất chính, thường đầu cơ thủ lợi, mỗi khi

thấy rau lên giá, liền dùng phân và thuốc hóa học tưới bón cho rau lớn lẹ để cắt bán, chỉ nhắm lợi ích riêng tư, không hề kể đến sự nguy hại sức khỏe của người, nên đã bị thổ thần thổ công cùng thành hoàng lập bản án.

Thái Sinh: Như vậy hiện tại bị thất đức, chỉ biết giả dối kiếm tiền, đã hại người không ít, bán rau còn lưu độc tố, cho nên không lạ gì có biết bao người bị mắc nhiều chứng bịnh lạ lùng do chất hóa học gây nên. Bởi vậy các phụ nữ giữ việc nội trợ trong nhà, rau trái phải rửa thật sạch để bảo vệ sức khỏe.

Tế Phật: Vị nông phu này đã gặp báo ứng nên năm rồi sau khi uống rượu say với bạn bè, lúc cưỡi xe gắn máy về nhà, giữa đường xe lao vào vệ đường đụng phải gốc cây lớn, hôn mê bất tỉnh, phải nằm bệnh viện hơn một tháng. Hiện thời bề ngoài tưởng như hết bệnh, song bên trong lục phủ ngũ tạng bị tàn phá, con trai lại không lo học hành để tiến thân, chỉ thích chơi bời lêu lổng, khiến vị nông phu này vô cùng buồn phiền đau đớn.

Thái Sinh: Tuổi chưa già mà đã trải nhiều đau khổ *(Thái Sinh lắc đầu than thở.....)*

Tế Phật: Tục ngữ nói: "Trẻ trung không gắng sức, già cả càng đau thương" *(Thiếu tráng bất nỗ lực, lão đại đồ bi thương)* Ngày nay khoái lạc ngày sau đau khổ, bởi lý trời soi sáng, nhân quả tuần hoàn báo ứng không sai chệch, hy vọng sẽ sửa đổi sai lầm quay về nẻo thiện, thành tâm sám hối lầm lỗi quá khứ, để lập lại cuộc đời mới *(Tế Phật lại thấy bên ngoài có một nông phu lương thiện, liền nói: thầy trò mình hãy tới phỏng vấn.)*

Thái Sinh: Thưa hay lắm..... con đã thấy rõ, gia đình này so sánh với gia đình vừa rồi hoàn toàn khác hẳn, trong nhà khí lành tràn ngập, hai bên tường treo nhiều bằng tưởng thưởng của tỉnh trưởng và xã trưởng ban khen.

Tế Phật: Theo sự ghi chép của thần Tam Thiên nông phu này là người lương thiện trong làng, không bao giờ tranh giành với kẻ khác, chuyên làm lành lánh dữ, đã lập được thành quả là bồi đắp con đường bên sườn núi, trước khi nó được tráng nhựa và trồng cây hai bên. Bình thường thì xe cộ và người cũng đi được, song gặp khi mưa thì lầy lội di chuyển rất khó khăn, người nhà nông này không quản gian lao khổ cực, gánh đất đội đá lấp bằng những chỗ ổ gà và sụp lở để giúp người qua lại được lưu thông dễ dàng.

Thái Sinh: Người nhà nông này chỉ nghĩ canh tác mà không nghĩ thu hoạch, rất được người kính phục.

Tế Phật: Hiện thời con trai con gái đều học đại học, vã rồi sẽ có việc làm tốt, chức vị cao, con cái được như vậy là chính nhờ ơn phước của cha để lại.

Thái Sinh: Làm lành thì được phước lành, một sợi tóc không sai chệch.

Tế Phật: Thầy vừa thấy ở ngõ đối diện, có một luồng ánh sáng trong lành, đúng là nhà của một vị tu đạo, chúng ta hãy phỏng vấn.

Thái Sinh: A, thì ra giữa gian nhà chính có thờ Phật Tam Bảo, hào quang tỏa chiếu sáng ngời, chưa rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Vị đạo sĩ này, đã tu đạo nhiều năm, lại còn tham gia đoàn thể nghĩa vụ công tác lao động phát triển nông thôn,chuyên xây cất đường sá cầu cống, một đời không vì công danh, lo hán bốn phương một nhà, không tích lũy riêng nhà mình, tương lai chắc chắn công thành quả mãn, tiêu dao cực lạc.

Thái Sinh: Dốc tâm dốc chí vì dân hy sinh phục vụ, quả khiến mọi người cảm động, con thấy

dung nhan vị tiền bối này chính khí hạo nhiên sáng rỡ, thật đáng kính nể.

Tế Phật: Đạo sĩ này tâm bố thí vô trụ nên đã đạt cảnh giới tối cao, tối viên mãn. Ā, đêm nay trời quá lạnh lẽo, tạm ngưng việc viết sách tại đây, để chư đệ tử hầu đàn cơ được nghỉ ngơi sớm. Trò ngoan mau lên đài sen, chúng ta trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI CHÍN

LỄ ĐẠO NHƯ KIM CHỈ NAM DẪN ĐƯỜNG CHÚNG SINH KHỎI MÊ ĐẮM

CÔNG XƯỞNG GIỐNG GIA ĐÌNH PHỤC VỤ TINH THẦN LẪN TU THÂN

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 13 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Lý đạo phổ hóa nhược chỉ nam
Khải địch chúng sinh giác lộ tham
Dẫn nhân hành thiện bất vi ác
Lỗ mãng hồ hành khổ quả thường.

Dịch

Lý đạo phổ truyền kim chỉ nam
Dẫn đường nhân loại khỏi lầm than
Khuyên răn bỏ ác chuyên làm thiện
Hành động ngang tàng chỉ khổ thân.

Tế Phật: Lý đạo giống như kim chỉ nam, định rõ đường lối cho ta, còn không ta giống con thuyền vượt biển, thiếu chiếc địa bàn, sẽ lạc lõng giữa trời nước mênh mông, chẳng thể tìm ra phương hướng. Lý đạo cũng giống như đài khí tượng, sẽ cho ta biết trước về sự biến đổi của thời tiết, một nhà thám hiểm nếu chưa theo dõi tin tức khí tượng trên đài ắt chẳng dám leo lên đỉnh núi cao, vì nếu trời lạnh bất chợt, sương tuyết đột nhiên phủ ngập, gặp tai nạn sẽ vô cùng hối tiếc.

Hiện nay chúng sinh đang bơ vơ trên khắp nẻo đường đời, khác nào thuyền lạc giữa trùng khơi, người lạc giữa núi rừng. Thường thường vì tính kiêu ngạo tự mãn không chịu nghe lời khuyên bảo, tới khi lạc hướng lọt xuống vực sâu mới tự trách mình là ngu xuẩn thì đã quá muộn rồi.

Do đó, ta hy vọng chúng sinh sẽ luôn luôn đề cao cảnh giác, lắng nghe tin tức thông báo của đài khí tượng, cũng mang theo địa bàn để bảo đảm tối đa cho sự an toàn.

Thái Sinh: Thưa, lời dạy của ân sư quả là siêu diệu, những ví dụ đưa ra cốt để làm sáng tỏ ý nghĩa của đạo cực kỳ thích hợp. Chúng sinh hiện đang chìm nổi giữa biển cả mênh mông, lý do tại vì không chịu nghe lời tiên tri hướng dẫn, cho nên mới lạc hướng không về tới bến, cũng chỉ bởi không biết mà thôi, thực quả đáng tiếc! Một sớm đọa lạc, một kiếp lầm than.

Tế Phật: Ngày nay khuynh hướng tải đạo của

tạp chí Thánh Hiền cũng có tác dụng chỉ dẫn cũng tiên đoán tương lai, nếu như chịu nghiên cứu học hỏi, sẽ tránh trở thành kẻ lỗ mãng ngu si, chẳng kể gì tới hậu quả sau này. Đem những hành động liều ngõ hoa tường, say sưa trụy lạc, gái đẹp lầu son, bạc bãi hút sách, trộm cướp lừa đảo, gian dâm giết chóc thường xảy ra này so sánh với hành vi vượt biển không mang theo hải bàn, trèo non không theo dõi tin tức thời tiết của đài khí tượng nào có khác chi? Do đó, kẻ mắt sáng báo trước rằng, nếu hành động như trên sẽ có ngày gặp khốn quẫn cũng quả báo, khi đó ắt phải bồi hoàn tất cả những tội lỗi đã gây ra, thì hẳn là có hối cũng không kịp.

Ý nghiã của đạo giúp tâm trí ta sáng suốt để lựa chọn thật chính xác một con đường sống giữa vạn nẻo đường dẫn tới tương lai.

Thái Sinh: Xã hội ngày nay băng hoại rã rời, đôi khi có cảm tưởng như lạc vào mê hồn trận, tiến thoái lưỡng nan.

Tế Phật: Không khó, không khó, chỉ cần có cái địa đồ mê hồn trận, rồi theo đó tìm lối thoát thân, há chẳng dễ dàng sao?

Thái Sinh: Thưa, kiếm đâu ra địa đồ?

Tế Phật: Ha ha, ta sẽ cung cấp cho.

Thái Sinh: Vâng vâng, làm sao vẽ ngay được địa đồ.

Tế Phật: Trò ngoan trả lời rất đúng, bây giờ bắt đầu dạo cõi nhân gian ngay, mau lên tòa sen.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phật: Đời mạt kiếp, buôn bán phát tài, mọi người làm lụng vất vả nhưng chẳng đặng vui, có

kẻ làm việc để cho khuây khỏa, có kẻ lãm việc vẫn cảm thấy chán nản. Bữa nay lấy sự làm việc để lãm đề tài phỏng vấn.

Thái Sinh: Thưa, phỏng vấn sự làm việc như thế nào?

Tế Phật: Tới lúc đó con sẽ rõ.

Thái Sinh: Thưa vâng.

Tế Phật: Đã tới nơi, con có thể mở mắt ra.

Thái Sinh: Công xưởng phía trước đèn bật sáng choang, giống như đang hoạt động.

Tế Phật: Đó là xưởng may quần áo, đêm nay tới đó phỏng vấn.

Thái Sinh: Phòng bên trái của xưởng có bốn nam thanh niên, giống như đang cắt vải, bên cạnh bàn cắt may có ba bốn phụ nữ đang thử đồ, phòng phía phải của xưởng, kể cả hai bên trái phải, có hàng trăm công nhân, phần lớn đang ngồi trước máy may chăm chỉ may đồ, có một vài người lo kiểm soát về phẩm chất. Tiếng người nói ồn ào, tiếng máy chạy ầm ĩ, lại còn có vài nữ nhân viên giảng giải, đôn đốc công việc, tiếng nói nghe lanh lảnh hoài, không biết có ai nghe rõ chăng, hay là có nghe mà nghe chẳng nổi.

Tế Phật: Ha ha, lời của tâm chuyển tiếng, tiếng của tâm chuyển lời. *(Tâm ngữ truyền thanh, tâm thanh truyền ngữ)* ngại người nghe nổi hay không nổi là sai, chỉ cần lễ độ gật đầu bày tỏ nổi hân hoan, người nghe hẳn hãi lòng, cả hai đều rất vui vẻ, như vậy, há chẳng hay sao?

Thái Sinh: Ha ha lời dạy của ân sư quá siêu diệu, đó chính là cách công phu của đạo, tai thanh tịnh không nghe những lời thị phi, nói này nói nọ cũng không thanh tịnh... *(Thái Sinh về nghỉ ngơi)*

Ân sư bữa nay đưa con tới đây, dường như có điểm khó khăn không thuận lợi.

Tế Phật: Không vào hang cọp, làm sao bắt nổi cọp, không tới nơi đây, làm sao viết nổi sách Nhân Gian Du Ký. Chúng ta chỉ muốn nhìn rõ chân thể bên trong, chứ không ngó giả thể bên ngoài, giả thể là sắc tướng, chân thể mới vô sắc tướng.

Thái Sinh: Cô gái ngồi hàng thứ...phía trước chăm chỉ làm việc tâm hồn lại thỏ thới hân hoan, không rõ tại sao?

Tế Phật: Cô theo đạo Gia Tô, tánh tình hòa nhã lẳng lặng làm việc, không tranh giành với một ai.

Thái Sinh: Cô gái ngồi hàng thứ...tính tình nóng nảy, không rõ tại sao?

Tế Phật: Cô ta trước đây làm việc tại một xưởng khác, vốn "dạ thì nhỏ mà miệng lớn" *(Tâm lượng tiểu, khẩu lượng đại)*, đã xuyên tạc là người điều hành phân phối công việc bất công, để kiếm cớ bỏ sở, khi tới hãng này muốn giở thói trước đây, bèn luôn luôn làm mặt giận dữ, bất mãn.

Thái Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy. Thừa theo ý của ân sư, tâm tánh như thế mà đi làm tại các hãng xưởng thì có thích hợp không?

Tế Phật: Làm việc phải có tinh thần phục vụ xã hội, còn nếu xử sự như vậy thì sẽ vô cùng tai hại. Thế mới biết người ta cũng có kẻ giống hệt chim bồ câu, sống ở nhà nào thì cũng chỉ ăn những thứ như là lúa, gạo, đậu mà thôi, song vì tính hiếu kỳ, đứng núi này trông núi nọ, nghĩ rằng nhà khác có thức ăn ngon hơn bèn bay tới, để rồi thấy rằng cũng chỉ như vậy mà thôi, khi đó mới tỉnh ngộ.

Thái Sinh: Ha ha, ân sư nói rất đúng, người

ta phải chạy đây chạy đó, lo tìm việc nầy bỏ việc nọ, chung qui cũng chỉ vì miếng cơm manh áo mà thôi. A, cô gái phía bên trái kia, khí chất coi tốt lành là cớ tại sao?

Tế Phật: Cô ta là độc giả của tạp chí Thánh Hiền, căn lành sâu dầy, tuy làm việc tại xưởng nầy lương thấp, song mỗi tháng cố để dành một trăm đồng giúp tạp chí Thánh Hiền một cách đều đặn từ bốn năm nay, trong hãng lại cư xử hòa nhã thân ái với mọi người, tận tình giúp đỡ bất cứ ai gặp chuyện khó khăn mà không sợ thiệt thòi.

Thái Sinh: Tinh thần vì đạo cao cả khiến mọi người tôn kính, đều đặn đóng góp mỗi tháng một trăm, thật quả rất ít người làm nổi, hành động nầy là tấm gương sáng cho nhiều kẻ khác noi theo.

Tế Phật: Theo nhận xét của độc giả thì tạp chí Thánh Hiền là một tác phẩm tinh thần hiếm có, bởi vậy trách nhiệm của trò ngoan vô cùng trọng đại.

Thái Sinh: Thưa vâng, con sẽ dốc tâm hy sinh để báo đền ơn Trời Phật đã rủ lòng thương.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan quả là phi phàm, mong con chịu đựng nổi mọi khổ cực để thành người siêu việt.

Thái Sinh: Phòng cắt đồ phía trước có một vị thanh niên, ác khí đằng đằng, không rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Thần Tam Thi đã ghi rõ, y là đứa con bất hiếu trong nhà, đi làm kiếm được nhiều tiền mà chẳng bao giờ mang về cho gia đình, thường kết giao với loại bạn ác ôn chuyên nhậu nhẹt, đỉ điếm bài bạc, thanh niên nầy nếu như không mau thức tỉnh quay về nẻo thiện, tương lai chắc chắn sẽ bị đền tội.....

Thái Sinh: Thưa ân sư, đã tới giờ nghỉ trưa của các công nhân.

Tế Phật: Thầy trò mình tới thăm nơi khác...

Thái Sinh: Công nhân hãng này tại sao thưa thớt.

Tế Phật: Sự quản lý của hãng này kém cỏi, nên giữa chủ và thợ không có tinh thần hợp tác chung, nên không đạt được năng suất cao, hiện thời công nhân lại đang đình công.

Thái Sinh: Theo tôn ý của ân sư thì nên giải quyết cách sao để có được sự thông cảm giữa chủ và thợ?

Tế Phật: Nếu như mọi công nhân đều coi hãng là gia đình lớn của mình, coi giám đốc, quản lý như cha mẹ, coi giám thị, chủ nhiệm như anh chị, ngược lại các vị kia cũng phải coi công nhân như con cái, em út, luôn luôn thông cảm thương yêu. Hai bên đều phải tôn trọng lập trường của nhau, để tạo hòa khí chung, được như vậy tin rằng sẽ thành công.

Thái Sinh: Thưa đúng lắm, nếu công nhân coi hãng xưởng là nhà, tự nhiên mọi người tâm hòa khí bình, còn nếu như chỉ lo cái lợi riêng tư của mình, chắc chắn công việc gặp trở ngại, tâm hồn buồn bã bất an.

Tế Phật: Làm việc chung trong một hãng, nếu như tự kiêu, tự đắc sẽ dẫn tới tình trạng đả kích lẫn nhau, nguyên nhân chỉ tại không biết giữ hòa khí. Bữa nay vân du viết sách tới đây tạm ngừng. Trò ngoan mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI

ĐẠO LÝ TRỊ GỐC PHÁP LÝ TRỊ NGỌN
GỐC NGỌN CÙNG GIÚP ĐỠ CÙNG THÀNH TỰU

TÂM HUỆ TU TRONG, TÂM YÊU TU NGOÀI
TRONG NGOÀI CÙNG THÍCH ỨNG CÙNG HỢP LÚC

Phật Sống Tế Công
Giảng ngày 23 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Đạo lý tự mẫu phú ái tâm
Khổ khẩu trung ngôn khuyến mê tân
Dương luật âm ti như nghiêm phụ
Cảnh giới trừng ác hình bất nhân.

Dịch

Đạo mẫu giống mẹ sẵn từ tâm
Mỏi miệng khuyên con chớ lỗi lầm
Luật đất, luật trời như cha khó
Trừng trị nghiêm minh chẳng vị thân.

Tế Phật: Đạo lý giống như người mẹ hiền, thường dùng vẻ mặt hiền từ cùng tấm lòng thương yêu bao la đối xử với mọi người. Còn pháp luật giống như người cha nghiêm khắc, sẵn sàng trừng trị tội lỗi, nên cả hai đã bổ túc lẫn cho nhau một cách vi diệu.

Thái Sinh: Thưa, ân sư đã đưa ra những thí dụ về "đạo lý" và "pháp luật" một cách quá siêu tuyệt nên con chưa hiểu nổi, xin ân sư giảng giải dùm con đi.

Tế Phật: Đạo lý cần có giáo dục phụ giúp, cũng như luật pháp cần hình phạt tiếp tay. Giáo dục và trừng phạt vốn là một, nếu như mọi người được hướng dẫn rành rẽ về luật pháp, biết tôn trọng trật tự chung, thì pháp luật chỉ còn là hình thức mà thôi, chẳng trói buộc nổi một ai. Luận tới thì vậy, song bàn lại ta thấy nếu như gặp kẻ phóng đãng vượt ra ngoài khuôn khổ phép tắc, ngoan cố chẳng chịu hoán cải, ắt hẳn giáo dục cũng trở thành vô dụng. Pháp luật chỉ dùng để ngăn ngừa những kẻ làm quấy, do đó chẳng thể giữ cái này bỏ cái kia.

Thái Sinh: Thưa, ân sư dạy rất phải, đạo lý và pháp luật đều quan trọng vô cùng, song làm cách nào để hợp nhất hai quan điểm bất đồng đó lại làm một được?

Tế Phật: Hiện nay người ta có hai quan điểm:

1. Kẻ ích kỷ, tàn bạo chuyên sống đời xa xỉ hoang dâm, không tuân theo đạo lý, coi đạo lý là thứ dây trói buộc, là chướng ngại vật. Họ đã lao đầu vào cuộc sống tranh đua, vật lộn không phút giây ngừng nghỉ, kẻ mạnh đạp kẻ yếu xuống tới đất đen, kẻ mạnh hãnh diện vì mình đã thắng cuộc, kẻ yếu thất bại rên xiết, tinh linh tu dưỡng tán loạn lo làm giàu thì đánh mất lòng nhân *(vi phú bất nhân)* tự tìm cảnh sống bất an, lửa tham sân ngoài xã hội bốc cháy ngút trời, đạo tặc hoành hành, lòng người tan nát. Thời xưa cuộc sống thanh bình "Đêm ngủ nhà không bị gõ cửa, của rớt ngoài đường không ai lượm" *(Dạ bất sao môn, lộ bất thập di)* Câu tục ngữ trên đây đã ghi lại lịch sử đời sống thái hòa của những thời đại xa xưa.

2. Kẻ hiểu rõ mọi khía cạnh của vấn đề, đều

nhận chân được sự trường cửu của đạo lý, quảng bá đạo lý là hành động cứu nhân độ thế, là khởi nguồn mạch yêu thương, phải tích cực phát huy đạo lý để tạo đời sống hạnh phúc vĩnh viễn trường tồn cho nhân quần xã hội.

Thái Sinh: Không lạ gì vấn đề đạo lý, từ cổ tới nay luôn luôn bị phê phán, song vẫn mặc nhiên tồn tại.

Tế Phật: Người ta vốn ai ai cũng sẵn có tính thiện trong mình, song tính thiện tự nhiên đó sớm bị thất tình lục dục mê hoặc, làm cho điên đảo, giống như đứa trẻ thỏ bướng bỉnh ham chơi, trốn khỏi nhà lạc mất lối về, do đó cần phải có các bậc chính nhân quân tử mở trí, hoặc người giàu lòng nhân ái hướng dẫn. Bữa nay thầy trò mình hãy đem tình thương ra cảm hóa đứa trẻ bướng bỉnh này xem sao?

Thái Sinh: Thưa, được vậy thì hay lắm.

Tế Phật: Đêm nay thầy trò mình thử phỏng vấn một vị có lòng nhiệt thành đối với đạo lý, thường đem lòng thương yêu cảm hóa người khác xem sao. Kìa, vị cư sĩ đó đang tĩnh tọa trong phòng, đêm nay cơ nhiều thời giờ, con cơ thể đem vấn đề tình thương ra làm đề tài thảo luận, chắc chắn vị đó sẽ đóng góp một cách hết sức thành thực.

Thái Sinh: Thưa vâng, phát huy tình thương là cách phổ biến đạo lý có căn bản và đúng đắn đẹp đẽ nhất.

Tế Phật: Trò ngoan, mau lên đài sen chuẩn bị khởi hành.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới nơi, con cơ thể mở mắt ra.

Thái Sinh: Hai bên đường này là nhà lầu bốn tầng, treo đầy bảng hiệu, nào như tiệm thuốc bắc, khách sạn, văn phòng phẩm, tiệm thuốc tây, hãng bán dụng cụ máy móc, hiệu may âu phục, hiệu buôn đồ sắt v..v....

Tế Phật: Bữa nay chúng ta phỏng vấn vị cư sĩ trong tòa cao ốc phía trước kia.

Thái Sinh: Thưa, con đã nhìn thấy tòa cao ốc đó, trong phòng có một vị trung niên đại đức đã xả thiền và đang tập thể dục trọ luân.

Tế Phật: Đợi thầy niệm chân ngôn, để vị đó xuất hồn đàm đạo với con.

Thái Sinh: Thưa vâng. Sau khi ân sư niệm xong, nguyên linh vị cư sĩ đó bay lại hướng này liền.

Cư Sĩ: Xin hỏi, hiền sinh từ đâu tới? *(Tế Phật chợt xuất hiện trên không trung, hào quang tỏa chiếu sáng ngươi, cư sĩ liền rõ đó là Phật Sống tới, vội khấu đầu lạy chào)*

Thái Sinh: Thưa kẻ hậu học này là thiên bút Thái Sinh, thuộc Thánh Hiền Đường ở Đãi Trung, kính xin Cư Sĩ chỉ giáo nhiều cho. Tiểu đệ từng được ân sư Tế Phật cho biết Cư Sĩ là người giàu đức nhân ái, giờ đây xin Cư Sĩ chỉ giáo cho kẻ hậu học này được rõ là Cư Sĩ đã tu trì cách sao, mà dung mạo lại sáng rỡ thanh quang điển lành?

Cư Sĩ: Người ta nếu luôn luôn yêu kẻ khác như yêu mình, tự nhiên tâm mở rộng, chẳng gì cản trở. Còn như lòng dạ hẹp hòi, tâm hồn ắt sẽ đau khổ khiến những kẻ chung quanh cũng bị khổ sở lây

Thái Sinh: Thưa lời dạy của bậc tiền bối quả là chí lý, tâm hẹp hòi nếu như mở rộng tự cảm thấy sung sướng người khác cũng hạnh phúc lây; mình sân hận, kẻ khác mất vui, thành mình cũng đau khổ.

Cư Sĩ: Quả đúng như vậy, ngày nay nếu như muốn cải thiện đời sống xã hội tất nhiên phải cải tâm trước, đổi tâm phẫn nộ thành tâm hoan hỉ.

Thái Sinh: Xin cư sĩ thuật lại cho một câu chuyện về tình thương yêu, chứa đựng ý nghĩa nhân ái sâu xa cảm động để ghi vào sách Nhân Gian Du Ký

Cư Sĩ: Được, tôi xin kể lại hai câu chuyện thực của hai vị hiền nhân có lòng thương yêu vô cùng rộng lớn.

Thái Sinh: Thưa, kẻ hậu học xin lắng tai nghe.

Cư Sĩ: Ít năm trước đây có một thanh niên, mồ côi mẹ từ lúc còn nhỏ, cha lại lấy vợ bé, cho nên không những đã thiếu tình thương của mẹ hiền ấp ủ, lại còn mất luôn tình yêu mến của cha đùm bọc, cũng sự dạy dỗ tối nơi tối chốn. Sau khi học xong trường làng bèn bỏ nhà ra sống bụi đời giữa chốn phồn hoa đô thị. Bởi vậy, lòng dạ thanh niên đó chất ngập bao nỗi bất bình, uất hận để rồi đọa lạc xuống đáy vực sâu. Y kết giao với bọn bất lương, lập bè lập đảng, phá hoại an ninh trật tự của xã hội. Có một ngày nọ vì bị sự túng quẫn đói khổ giày vò, y đã nổi máu tham sân điên khùng, giấu dao nhọn trong mình lên xe buýt toan tính cướp tiền của ông già tài xế, nhưng may mắn thay lại gặp ngay ông già lái xe giàu lòng nhân đức. Thanh niên đó đợi tới lúc xe chạy ra ngoài ngoại ô vắng vẻ, liền rút dao ra dí vào hông ông già, hét lớn: "Đưa tiền đây mau, cưỡng lại sẽ chết liền." Ông già là kẻ tu hành, trọn đời cứu người giúp đời, nên thần trí vững vàng, do đó hoàn toàn bình tĩnh trả lời: "Này cậu, hãy buông dao ngay đi." Thanh niên đáp: "Không cần mồm ta giết ngay tức khắc." Ông già nói: "Cậu chớ ngại, tôi sẽ không thừa cảnh sát, tôi chỉ có một ngàn đồng, nếu như cậu thực tình ăn năn hối cải, tôi có thể giúp đỡ cậu ngay, cậu hãy tin tôi đi." Thanh niên nghe vậy không những không uy hiếp ông già mà còn rất đỗi ngạc

nhiên, nói chẳng nên lời. Ông già lại tiếp: "Cậu ơi, tuổi tôi đã già, nếu như cậu giết tôi, tội không tiếc thân đâu, song tuổi cậu còn quá trẻ, quốc gia đã hun đúc tinh thần cậu, gia đình đã nuôi dưỡng cậu, việc đền ơn nhà trả nợ nước chưa xong đã vội chôn vùi tương lai, mang tội bất hiếu với cha mẹ, bất trung cùng tổ quốc, bị người đời khinh khi, bị tù tội chẳng có ngày ra, người thân bị tai họa lây oan uổng, nỗi đau khổ phẫn uất nếu như cậu chịu đựng nổi há lại không gọi đó là hành động thông minh được hay sao..... *(Ông già chân thành khuyên nhủ lại thanh niên mãi.)*

Tới khi cảm thấy thanh niên đã thực tình hối hận về tội lỗi của mình, ông già hỏi: "Cậu cần bao nhiêu tiền tôi sẵn sàng giúp cậu ngay? "Thanh niên đáp: "Xin ông chớ bận tâm, cháu không cần tiền nữa, cháu xuống xe, chào ông." Ông già tiếp: "Nếu như cậu không chê ít, tôi xin tặng cậu một ngàn đồng này." Rồi trong lúc chào từ giã nhau, ông già cầm một ngàn đồng, vừa nhét vào túi thanh niên, vừa ngỏ lời cầu chúc: "Hy vọng lần tới gặp lại cậu, cậu đã trở thành người trung hiếu vẹn toàn." Thanh niên vừa cảm động vừa ngạc nhiên lúc nhận tiền và bước xuống xe. Từ đó trở đi thanh niên này chăm chỉ làm việc, âm thầm lo việc nghĩa, giống như được Tiên Phật cải tử hoàn sinh vậy. Chừng hơn nửa năm sau, thanh niên đó viết thư, tha thiết cám ơn sự hướng dẫn của vị ân nhân giàu đức hy sinh, giàu tình bác ái, đã hướng dẫn cậu quay về được nẻo quang minh chính đại. Ngoài việc trả lại ông già một ngàn đồng, còn hứa sẽ quyết định cải tà qui chính để báo đền ơn nhân từ của ông già và nguyện giữ vẹn lời hứa.

Thế mới hay "Định, huệ, đức" đã cảm hóa nổi thanh niên này. Đức cảm hóa chân thành quả là công hiệu, chỉ một niệm nhân khiến cải tà qui chính, ác tâm thoắt biến thành thiện tâm, hắc ám trở nên quang minh, thối lui chuyển thành tiến tới, hung hãn trở lại hiền hòa. Do đó, người nhân đức không ẩn giấu vũ khí nên có thể đi lại không

mặt tự do, không bị ngăn trở, được người tôn kính. Kẻ thất đức, thủ sẵn khí giới trong mình, thân thể lại bầm dập, mang đầy thương tích.

Thái Sinh: Lấy đức báo oán *(dĩ đức báo oán)* quả khiến người kính phục nghe theo. Xã hội vốn có sẵn căn thiện, nếu như mọi người biết phát huy nó, tâm hồn sẽ cảm thấy vô cùng ấm áp, mọi hành động tội ác lầm mất trị an đều được diệt trừ tận gốc.

Còn nếu căn thiện không được phát huy, mọi người sẽ sống ích kỷ, tranh giành, gian manh, lừa đảo, khí tà niệm ác xấu này nổi lên, trở thành bạn của ma quỉ, tự lãnh hậu quả đau khổ, diệt vong.

Cư Sĩ: Quả đúng vậy, nếu như muốn toàn thể xã hội được êm ấm, chỉ cần mọi người có tinh thần đùm bọc lẫn nhau, lòng nhân ái ban trải rộng rãi, xã hội sẽ trở thành mảnh vườn hoa tình thương nở đẹp bốn mùa.

Thái Sinh: Xin tiên sinh kể nốt sự tích thứ hai.

Cư Sĩ: Câu chuyện thứ hai này đã từng được đăng trên các báo, làm dư luận xôn xao một thời, khiến quần chúng xúc động sâu xa, gây ảnh hưởng lớn lao về ý thức tình nhân đạo bao la. Tôi xin tóm lược câu chuyện này như sau:

Có một nữ học sinh giàu lòng nhân ái, bữa nọ đang đi đường thình lình bị một thiếu niên cướp giật đồ, sau khi túm được định kêu cảnh sát, song nữ sinh đó lại động lòng trắc ẩn, vì thầm nghĩ rằng thiếu niên này tuổi còn nhỏ, nếu như bị tù tội, cha mẹ sẽ đau khổ sinh bệnh mà thác, bèn vội nói khác đi là: "Em có thể giỡn với chị như thế được sao? nếu em hành động như vậy với người khác họ sẽ hiểu lầm." Thiếu niên đó nghe nói xong, tâm linh từ lâu ngủ vùi chợt thức tỉnh, cảm động hết sức nói không nổi, tuy bên ngoài cầm được nước mắt, song trong lòng không ngớt bùi ngùi, tâm yêu

thuởng rộng lớn hỏa cảm cũng sự sám hối chân thành đã khiến nữ sinh đó chẳng quản nhọc nhằn, vừa đi học vừa kiếm việc làm thêm để ngầm giúp đỡ hoàn cảnh khốn quẫn của gia đình thiếu niên này.

Thái Sinh: Tình thương loại này thế gian quả là hiếm có, vì lòng dạ cô nữ sinh đó chỉ có ân mà không có oán.

Cư Sĩ: Nếu như trong mảnh vườn xã hội gieo rắc được nhiều chủng tử tình thương, ắt sẽ gặt hái được nhiều bông trái bình an. Vừa rồi tôi đã trình bày trường hợp của hai cá nhân biết đem lòng nhân ái ra âm thầm giúp đỡ thanh thiếu niên, và đã minh chứng một cách hùng hồn rằng, oan chỉ có thể giải chứ không thể cột. *(Oan khả giải bất khả kết)* Chỉ đem lòng nhân từ cảm hóa người đời mới bảo đảm được sự hòa ái đẹp đẽ.

Tế Phật: Hay lắm, đêm nay thời giờ đã trễ.

Cư Sĩ: Kính chào tạm biệt..... *(Tế Phật miệng niệm chân ngôn, vị cư sĩ đang nghỉ ngơi, nguyên linh chợt hội nhập bản thể.)*

Tế Phật: Trò ngoan mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI MỘT

TẾ PHẬT LUẬN VỀ SỰ BỐ THÍ - BỎ CHẤP TƯỚNG GIỮ TÂM THÀNH NHIỀU ỨNG NGHIỆM THÁNH MẪU BÀN VỀ LUẬT NHÂN QUẢ - THIỆN ÁC BÁO ỨNG ĐỀU DO TÂM

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 16 tháng 12 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

Nhân quả luân hồi chuyển bất tức
Chân ngã diện mục mỗi thường nghi
Tiền thế bố thí đa phùng vận
Tác nghiệt chi đồ vĩnh trường thê.

Dịch

Nhân quả luân hồi chuyển chẳng ngừng
Chân tâm diện mục phải coi chừng
Ban ơn lúc sống nhiều ơn phước
Gây nghiệp trọn đời chịu thảm thường.

Tế Phật: Nhân quả vô hình, định luật luân hồi chuyển biến hoài không ngừng nghỉ, chúng sinh thường tự hỏi, cái ta chân thực và cái ta giả dối từ đâu tới? Kiếp này sao ta phải chịu nhiều nỗi gian truân khổ cực thế này? Làm cách nào để thay đổi được đây? Người hiền bố thí để cầu được nhiều ơn phước, kẻ dữ gây tội ác tự tạo oan nghiệt. Song thiện và ác cùng tồn tại, một đàng hạnh phúc đời đời, một đàng hủy diệt tương lai; một đàng ngày một hưng thịnh, một đàng ngày một đọa lạc.

Thái Sinh: Có nhiều kẻ nghèo khổ tự oán trách mình, sinh lòng bạo ngược đố kỵ người, thưa ân sư có phương cách nào để giải quyết vấn đề nghèo khổ không?

Tế Phật: Đem sự nghèo khổ bán đi há chẳng giải quyết được sao?

Thái Sinh: A a thầy dạy thật lạ lùng, há lại có người bỏ tiền ra mua sự nghèo khổ sao?

Tế Phật: Hãy đem sự nghèo khổ bán cho ta.

Thái Sinh: Thực kỳ lạ, sự nghèo khổ cũng có kẻ bán người mua, trò ngu chưa từng bao giờ nghe nói như vậy.

Tế Phật: Giả sử không thể mua hay bán thì trên đời há lại có kẻ nghèo khổ người sung sướng sao? Phải hiểu là sự giàu nghèo của kiếp này đều do nhân duyên kiếp trước, kiếp trước bần nghèo, đời này được giàu có; kiếp trước bần giàu đời này nghèo khổ.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quá siêu diệu, song thưa con vẫn chưa rõ lắm cách nào để bán được sự nghèo khổ?

Tế Phật: "Bố thí" là cách bán cái nghèo đi.

Thái Sinh: Kẻ nghèo ngày kiếm ba bữa ăn còn khó, thì lấy của đâu mà bố thí?

Tế Phật: Không cần phải có nhiều tiền mới làm được việc bố thí, mà chỉ cần có quyết tâm làm công việc bố thí. Sự bố thí chân thành thì vật tuy nhỏ mọn, song lượng lại rất lớn.

Thái Sinh: À, thì ra đó là phương cách tuyệt diệu để bán sự nghèo, những ai còn oán hận sự nghèo khổ hãy đem sự nghèo khổ bán đi, chớ để

tầm oán trách mỗi ngày, nghèo nàn vật chất, càng nghèo nàn tâm linh.

Tế Phật: Ha ha, phải giải trừ mê hoặc, người đời hiện nay chỉ ham thích giàu có. Thôi, thầy trò mình hãy bắt đầu cuộc vân du nhân gian của bữa nay.

Thái Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi.

Thái Sinh: Tới khu phố này, xe cộ đông nghẹt vô cùng náo nhiệt, phía trước có một ngôi đền lớn, không rõ đó là đền gì?

Tế Phật: Đó là đền Phong Nguyên Từ Tế.

Thái Sinh: Không ngờ bữa nay lại tới được đây, tiền đường đang chiếu phim, người xem đông đúc, chuyện phim hấp dẫn, rất lôi cuốn khán giả, nữ diễn viên đóng vai chính là...

Tế Phật: Trò ngoan có thể làm tài tử đóng phim được đấy, còn thầy ngược lại chẳng thể làm được công việc này.

Thái Sinh: Thưa ân sư, quả đúng như vậy, người đời đã coi chiếu bóng đương nhiên phải hiểu biết hơn người chưa coi chiếu bóng, còn trường hợp của ân sư lại chưa từng coi bao giờ.

Tế Phật: Ha ha, hiện thời thầy cũng đang coi chiếu bóng đấy chứ.

Thái Sinh: Thưa phải, thưa phải.

Tế Phật: Năm hết tết đến tới nơi, muôn nghề phát đạt, các xe quảng cáo rao hàng qua lại.

Thái Sinh: Ha ha, những xe quảng cáo đó đều

không phải là xe quảng cáo mỹ phẩm, mà là quảng cáo nhân phẩm.

Tế Phật: Thật không tưởng tượng nổi, việc tuyển cử ở nhân gian lại phải cần quảng cáo để cạnh tranh, thấy cảnh này rồi, nếu phải đầu thai làm kiếp con người lần nữa, có ra tranh cử chắc cũng khó đắc cử nổi.

Thái Sinh: Trò ngu sẽ bỏ cho ân sư một phiếu.

Tế Phật: Ha ha, đó là lá phiếu thần, lá phiếu thánh.

Thái Sinh: Tiếng loa cổ động la hét ầm ĩ song vẫn khó lọt tai dân thành thị.

Tế Phật: Đúng như vậy, những cổ động viên trên xe la lớn những khẩu hiệu vì dân, hiện tại họ đang còn vận động chứ đã đắc cử đâu mà đã la to những khẩu hiệu bảo đảm hết lòng vì dân.

Thái Sinh: Ha ha, đó chỉ là cách bày tỏ quan điểm, song có nhiều lúc vì tiếng loa kêu quá lớn khiến trối tai dân chúng, thành ra thay vì gây được cảm tình lại khiến dân chúng ghét. Thưa, còn tôn ý của ân sư như thế nào?

Tế Phật: Theo thầy nghĩ, vì mong được đắc cử nên đã mị dân ngoài miệng lưỡi, thì đương nhiên bị dân khinh bỉ.

Thái Sinh: A ha, thưa lời dạy của ân sư cực kỳ siêu diệu.

Tế Phật: Thầy trò mình hãy vào trong đền.

Thái Sinh: Ngôi đền này xây cất đã quá lâu, coi vẻ thật là cổ kính, trang nghiêm, diễm lệ, thiện nam tín nữ tới chiêm bái rất đông. *(Ông Từ giữ đền tiến ra nghênh tiếp, đức Thánh Mẫu cũng từ*

trên ngai bước xuống hàn huyên cùng Tế Phật, Thái Sinh vội vàng lạy chào Thánh Mẫu, ông từ mang trà thỏm ra mời.)

Thánh Mẫu: Miễn lễ, Thái Sinh hãy đứng lên, Thánh Hiền Đường vì sứ mệnh phổ hóa chúng sinh đã ra sức hy sinh, Mẫu vô cùng cảm kích. Mẫu cũng hy vọng Thái Sinh lo trọn được phận sự.

Thái Sinh: Thưa, Đức Mẫu quá khen ngợi, con tài hèn sức kém, kính mong Đức Mẫu gia ân chỉ giáo cho..... Kính thưa Đức Mẫu có nhiều quí thần, quí thánh ngự tại đền này, xin Đức Mẫu giới thiệu sơ qua để con được thấu tỏ.

Thánh Mẫu: Được lắm, điện Hưởng Lúa phía trước là nơi thờ đức Thần Nông Đại Đế, kế tiếp là bàn thờ ngài Văn Xương Đế Quân, ngài giữ chức vụ xét công tội các văn nhân, thi sĩ để thưởng phạt. Thứ đến là điện thờ đức Tam Sơn Quốc Vương, sau cùng là điện thờ đức Quan Âm Đại Sĩ, điện Già Lam thờ các vị Thành Hoàng, thần Phúc Đức, ngoài ra còn có điện thờ tiên cô Nương Nương, đức Văn Hành Thánh Đế ngự tại điện Hán Thọ, vị nào vị nấy chăm lo cai quản theo đúng chức vị của mình.

Thái Sinh: Thưa, còn hai bên là tướng quân Thiên Lý Nhãn và tướng quân Thuận Phong Nhĩ coi về uy vũ, dũng lược vô cùng kể, khiến phàm nhân nhìn thấy ai cũng đem lòng kính sợ.....A, đúng rồi, lúc này có nhiều thiện nam tín nữ đang khấn khứa kêu cầu, thưa liệu Đức Mẫu có ban ân đúng như lời cầu xin của mọi người không?

Thánh Mẫu: Chúng sinh đau khổ, Mẫu đang lo tận tình cứu giúp. Song "Họa phước không có cửa, do người tự chuốc" *(Họa phúc vô môn, duy nhân tự chiêu)* Chúng sinh luôn luôn u mê, khi hạnh phúc sung sướng lại chẳng biết giữ gìn quí trọng, không lo làm việc phước thiện, tới khi gặp hoạn nạn mới tới cầu xin Mẫu, Mẫu phải xét xem sự thành tâm sám hối nhiều hay ít, xét công và tội xem bên nào nặng

bên nào nhẹ, sau đó mới quyết định. Nên biết, chúng sinh đắm chìm trong chốn trần ai ô trược, đương nhiên phải chịu nhiều nỗi bất bình, song trong họa có phúc, trong phúc có họa, nếu biết dốc tâm vun bồi cội phúc, thì dầu có bị đày đọa cách mấy cũng được ban ân cứu rỗi.

Thái Sinh: Thưa, lời Đức Mẫu dạy vô cùng hữu lý, thuở sinh thời công đức tu trì của đức Mẫu cao dày bậc nhất, kính xin đức Mẫu thuật lại quá trình tu đạo của đức Mẫu, hầu giúp chúng sinh học hỏi được tinh thần cứu nhân độ thế.

Thánh Mẫu: Được lắm, để giúp việc phổ hóa chúng sinh, Mẫu tạm kể sơ lược về thân thế của Mẫu như sau:

"Mẫu sinh vào đời Minh, niên hiệu Gia Tĩnh. Phụ thân sống bằng nghề buôn đồ sứ, trên Mẫu có hai người chị, lúc sinh tiền tên của Mẫu là Cửu Hoa, lúc chưa xuất gia, sau khi cha mẹ sinh hạ người chị cả và người chị thứ hai xong, liền tiếp sinh thêm ba người em trai nữa, song chẳng bao lâu cả ba em trai đều mất. Và không hiểu tại sao thân phụ lại nghi là vía của chị thứ hai đã là nguyên nhân chính gây nên sự chẳng lành này, do đó thường ghét bỏ chị, nên cũng kể từ đó gia đình không được yên ấm. Sau khi gả chồng cho chị cả và cho người chồng đó ở rể, chị thứ hai thường kết giao với những thứ bạn bất lương, chuyên hành động gian manh, mặc dù người trong nhà hết sức khuyên nhủ nhưng chẳng hề nghe, vẫn chứng nào tật đó.

Ngày nọ, phụ thân vì bận việc kinh doanh phải xa nhà, được dịp may hiếm có, chị thứ hai liền dẫn cướp về nhà vơ vét tiền của, khi đó chồng chị cả cũng đi khỏi đo đó không lấy được vàng bạc, nên phá phách nhà cửa, bắt cả chó cả gà, rồi bỏ đi.

Ít bữa sau thân phụ và chồng chị cả trở về, chị thứ hai liền báo cho bọn cướp biết, chúng liền trở lại tra khảo để cướp tiền và vàng, chồng chị cả

nhất định không chịu dâng nộp, chúng đánh đập tàn nhẫn khiến bị trọng thương, thấy chị thứ hai hành động như vậy, phụ thân vô cùng uất hận, hỏa khí bốc lên, té lăn ra đất, hồn lìa khỏi xác. Gia đình khi ấy bèn lâm vào cảnh thảm sầu, chồng chị cả bị những vết thương quá nặng nên mặc dù hết sức thuốc thang chạy chữa, nhưng cũng không tránh khỏi lưỡi hái tử thần. Mẫu thân nước mắt đầm đìa khóc thương hết ngày này qua ngày nọ, cuối cùng cũng lâm trọng bệnh, liã bỏ cõi đời.

Thái Sinh: Ôi! thật quả là tai họa dập dồn.....

Thánh Mẫu: Từ đó trong nhà chỉ còn chị cả, cháu Chí Khanh và tôi chung sống nương tựa, giúp đỡ lẫn nhau, cùng tiếp tục xây dựng lại cơ nghiệp.

Tới năm tôi hai mươi ba tuổi, chị cả nghĩ tới việc gả chồng cho tôi, song vì tôi đã có lời nguyền từ trước, do đó quyết tâm ở vậy trai tịnh tu hành. Chị thứ hai vì tội ác chồng chất, bị quả báo nhỡn tiền, trải muôn phần khổ cực, mặc dù đã ăn năn hối cải những tội lỗi xưa kia, song chưa biết tới bao giờ mới giải được nghiệp, đã vậy lại còn phải nuôi một đứa con hoang, chịu đựng nhiều nỗi đắng cay, cho nên đã cơ lần nhảy xuống sông tự vẫn, mong rũ sạch mọi ác nghiệp trần gian, song may mắn được một vị tiều phu cứu thoát, cùng chỉ dẫn cách nương náu ở trong núi, kiếm củi bán để tạm sống qua ngày.

Cơ một bữa đi lượm củi mang con gái theo, con lại ham đuổi bắt khỉ, nên mẹ con lạc nhau, gặp lúc tôi đi lễ chùa về, tới giữa đường nghe tiếng trẻ lạc khóc, tôi liền kiếm quanh và đã tìm ra đứa nhỏ dẫn về nhà. Tôi cũng dặn lại sư trụ trì rằng, nếu như có ai tìm kiếm đứa trẻ lạc này, thì nhờ ngài cho họ hay, để họ tới nhà tôi lãnh đứa nhỏ về.

Chẳng bao lâu, chị thứ hai tìm tới chùa và

được rõ là con mình đang được tôi chăm sóc dùm, chị thứ hai liền hết lo, song sau đó lại tự thấy xấu hổ không dám tới gặp thẳng tôi, mà chỉ lén nhìn trộm con.

Thời gian qua mau, cháu Chí Khanh, chị cả và tôi cũng lo nuôi nấng chăm nom Hạnh Nữ đã được hơn mười năm vì gần gụi nhau nên quen hơi bén nết, chị cả và tôi đã tác thành duyên đôi lứa cho hai trẻ.

Chị thứ hai một mình vẫn tiếp tục kiếm củi sinh sống trong núi, một bữa nọ tế bị thương, đau đớn rên xiết, được sư trưởng đem về chữa thuốc thang nuôi nấng, song bệnh tình cứ mỗi ngày một thêm trầm trọng, trong phút hấp hối, tự khai ra chính mình là người trước đây đã tới chùa tìm đứa con gái lạc, giờ đây xin sư trụ trì giúp cách gặp lại con gái, sư trưởng khi đó mới chợt nhớ ra, liền hoan hỷ giúp đỡ ngay bằng cách báo tin cho tôi hay liền, tôi bèn đưa cháu Hạnh Nữ tới chùa để mẹ con gặp lại nhau, phút giây tưởng ngộ hai mẹ con ôm nhau khóc nức nở. Cốn riêng chị thứ hai khi gặp tôi lại che mặt vì quá mắc cỡ, khiến tôi cũng ấy náy, lúc đó Hạnh Nữ yên chí là sau khi lo liệu cho thân mẫu xong, ắt sẽ gặp tôi để bày tỏ sự cảm tạ. Chị thứ hai với tôi vốn cùng chung máu mủ, tôi cũng dần dần nhận ra điều đó, lúc đó nước mắt chị thứ hai chảy rống rống như suối tuôn trào, lớn tiếng khóc than, kể lể lại sự lỗi lầm khi trước, chị em nghẹn ngào ôm nhau. Chị thứ hai lần lượt thuật lại hết những nỗi đắng cay gian khổ đã trải qua, cũng ngỏ lời nhờ tôi trông nom tưởng lai của Hạnh Nữ dùm, sau đó nghẹn ngào nấc lên mấy tiếng rồi trút hơi thở cuối cùng.....

Tới đây Hạnh Nữ mới rõ tôi là dì ruột, sau khi lo việc an táng chị thứ hai xong, Chí Khanh và Hạnh Nữ cũng lập gia đình. Tôi thấy trách nhiệm của mình đã hoàn tất, bèn dốc tâm cống phu, cùng ra sức công quả, tới năm năm mươi sáu tuổi không bệnh mà thác. Nhờ Tiên Phật dẫn độ, nguyên linh

của tôi được tới tu luyện tại cung Thánh Mẫu sáu mươi năm, sau đó lại được chuyển tới cung Thiên Mẫu thuộc Chưởng Uyên Huệ Mộn giữ chức Chủ Thần. Tôi cũng từng giữ chức Phớ Tể tại phủ Phùng Tiên thuộc huyện Liên Giang, thấm thoát mấy chục năm trời trôi qua, tới ngày 13 tháng 2 năm Dân Quốc thứ III (1914) tôi mới được cử tới đền này giữ chức Chủ Thần từ đó tới nay.

Thái Sinh: Thưa được hiểu rõ về thân thế của Đức Mẫu, lúc sống trải đủ cảnh đời đau thương, vô cùng cảm động lòng người, mong thế nhân học được tinh thần quảng đại, vị tha của Đức Mẫu.

Tế Phật: Đêm nay thời giờ đã trễ, Thái Sinh hãy lạy chào từ biệt Thánh Mẫu để còn mau mau trở lại Thánh Hiền Đường *(Thái Sinh vội vàng bái từ Thánh Mẫu)*

Thánh Mẫu: Miễn lễ, rất lấy làm hân hạnh được Tế Phật cùng Thái Sinh tới thăm, tiếc rằng sự tiếp đãi không được hoàn hảo, xin lượng thứ cho.

Tế Phật: Thưa, Thánh Mẫu chớ quá khiêm nhường, bữa nay tạm ngừng cuộc viếng thăm ở đây *(Tế Phật và Thánh Mẫu cũng kính cẩn làm lễ chia tay)* Thái Sinh mau lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Con đã sửa soạn xong. Kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI HAI

BÁC ÁI TỪ BI GIÓ XUÂN MƯA HOA KHẮP CHỐN TU TÂM DƯỠNG TÍNH NHƯ CON NHƯ CHÁU MUÔN NƠI

Phật Sống Tế Công
Giảng ngày 19 tháng 1 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Nhất niên dung dị hựu phũng xuân
Bút huy tứ phương khai tân vận
Nhâm Tuất siển giáo hựu y thủy
Chư sinh lập chí nữu cần khôn.

Dịch

Một năm qua lẹ gặp xuân mừng
Vận mới bốn phương bút vẫy vùng
Nhâm Tuất pháp truyền y hệt trước
Nữu trời bạn đạo chẳng xiêu lòng.

Tế Phật: Thời gian như bóng ngựa qua sông, chớp mắt năm cũ qua đi năm mới sắp đến, năm nay chính là năm con chó, do đó ta hy vọng chúng sinh đều một dạ trung thành lã bởi lẽ chó không chê chủ nghèo *(Cẩu vô hiềm chủ bần)*

Thái Sinh: Thưa ân sư, con thấy lòng người đời nay còn kém xa loài chó, cho nên tinh thần trung nghĩa của bao kẻ không thể nào sánh kịp với loài gia súc này.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan của ta nói rất đúng, giống chó thật đúng là loại người chất phác, không hề tham muốn lợi lộc, cho nên không bị chửi

mắng về tội gian dối, bị rầy la về lỗi coi sóc cửa nhà không chu đáo. Còn con người thời nay nếu như bị cấp trên khiển trách hoặc cha mẹ mắng mỏ mấy câu liền oán trách mãi không thôi, bởi vậy giống chó là loại gia súc được người đời quí nhứt.

Thái Sinh: Thưa, con trộm nghĩ người đời nay đã không có thời giờ nuôi súc vật.

Tế Phật: Tại sao không?

Thái Sinh: Vì mọi người bận rộn sinh để nuôi nấng con cái, để phòng tới lúc tuổi già.

Tế Phật: Ha...hạ... Nuôi nấng dạy dỗ con cái đó là trách nhiệm, giả sử không hoàn tất nổi trách nhiệm, mà lại còn lợi dụng danh nghĩa ấy để đề phòng tới lúc tuổi già có nơi nương tựa, thì đó là sự ỷ lại, sự vị kỷ. Nếu giữ mãi tâm địa này vô hình trung đã đè ép tâm linh trẻ thơ, bắt chúng phải gánh cái gánh nặng ỷ lại vã vị kỷ của cha mẹ chúng suốt một đời sao. Nuôi dưỡng con cái chẳng qua chỉ là vấn đề đã sinh con thì phải nuôi, phải dạy, cho nên trách nhiệm đó chỉ có thể qui về chính mình chứ không được đổ lên đầu con trẻ.

Thái Sinh: Ân sư lý luận thật quả là cao minh, các bậc làm cha, làm mẹ trước hết phải có cái nhìn sáng suốt này, nếu được như vậy, thiết nghĩ gia đình sẽ hạnh phúc, xã hội sẽ thái hòa.

Tế Phật: Đó là cách tạo dựng nhân duyên loài người của tạo hóa, là cách vận chuyển của pháp lý hữu vi, là chân lý của cuộc đời, nên mới hàm chứa ý nghĩa về trách nhiệm giáo hóa sâu xa đến như vậy.

Thái Sinh: Song, còn một số người sinh con đàn con đống, theo tôn ý của ân sư họ nên xử sự như thế nào?

Tế Phật: Sách có câu: "Trời khó tin, mệnh khó bền" *(Thiên nan kham, mệnh mi thường)* ý nói vận mệnh của con người khó mà toan tính nổi, cho nên trước hết phải biết luật nhân quả là trách nhiệm của cái ta nhỏ bé, chúng sinh là trách nhiệm của cái ta to lớn. Dĩ nhiên luật nhân quả ràng buộc con người rất nhiều, song vẫn có thể lấy "đức" biến hóa nhân quả, không cho luật nhân quả khống chế đời sống của ta. Còn nếu như ta cứ chịu khuất phục nhân quả, thì chẳng hóa ra là ta cam phận làm chúng sinh muôn đời muôn kiếp, vĩnh viễn không thể trở thành kẻ giác ngộ nổi hay sao? Mê và giác vốn chia hai ngả, kẻ giác ngộ có thể thay đổi được luật nhân quả của tạo hóa; kẻ mê lầm mãi mãi nhận chịu sự chi phối của luật nhân quả đã an bài sẵn. Kẻ si mê nuôi con hy vọng lúc về già được chúng phụng dưỡng là mắc vào vòng nhân quả luân hồi; người giác ngộ nuôi dưỡng đạo để minh tâm kiến tánh hầu vượt thoát khỏi vòng luân hồi nhân quả về cõi niết bàn.

Thái Sinh: Thưa, bữa nay trong Nhân Gian Du Ký ân sư đã đột nhiên đạp tung được chướng ngại mà bấy lâu tôn giáo không dám đề cập tới, song đối với nhân gian nơ lại là vấn đề thiết yếu.....Ngày nay người xuất gia đông, nhưng ngày xưa ngài Mạnh Tử lại dạy: "Cớ ba tội bất hiếu, tội không con nối dõi là tội lớn nhất." *(Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại)* như vậy thì hai quan điểm trên quả là trái ngược nhau, xin được rõ tôn ý của ân sư.

Tế Phật: "Vô hậu" là không có sau, không có con nối dõi; còn hiếu rộng hơn thì trên không có chú bác, dưới không có anh em, nhưng các bậc anh hùng liệt nữ từ xưa tới nay rất nhiều vị tuy không có con nối dõi, song anh linh lại sáng ngời như hai vầng nhật nguyệt, nghĩa khí lại xuyên thấu đất trời, vượt cả tổ tông ngàn trước lẫn con cháu ngàn sau, bởi vậy đức hiếu nhỏ nhoi có thể đem so sánh nổi sao. Nguyên nhân chỉ tại người đời coi mình quá trọng, chấp trước cái ta quá nặng, nên đã quên rằng kẻ học đạo vì mắc bận công phu, công quả, cứu

đời, giúp người, phải hy sinh, phải quên mình, do đó việc có con hay không, không còn quan trọng nữa, điều cốt yếu là phải gắng vun bồi đức thiện sao cho thực sâu dầy mà thôi, kẻ xuất gia xuất thế tu đạo cần phải giác ngộ bản tính chân như để rồi lại nhập thế giáo hóa chúng sinh, phục vụ xã hội, hy sinh đời sống hạnh phúc riêng tư của cá nhân mình, một lòng vì mọi người hiến dâng tất cả. Do đó sợi dây luyến ái gia đình phải không còn ràng buộc, mới có thể dễ dàng xây dựng nghiệp thánh lớn lao. Sau khi liã bỏ cõi trần trở lại cõi trời được muôn dân thờ kính, lễ lạy thì thiết nghĩ sự cúng giỗ của con cháu không thể nào so sánh nổi.

Thái Sinh: Thưa, một số giáo lý dạy rằng, dưới âm phủ có nhiều vong linh đang chờ đợi để được đầu thai làm kiếp người, xin ân sư chỉ giáo cho về cách tu đạo trong trường hợp này như thế nào?

Tế Phật: Giữa hai vấn đề "Thân người khó được *(Nhân thân nan đắc)* và "Kiếp người khổ hải" *(Nhân sinh khổ hải)* phải giải quyết cách sao? Thì như con đã biết "pháp" do tâm sinh ra, có chúng sinh mới có cái tên gọi là "Phật", không có chúng sinh không có cái tên gọi đó, có chúng sinh mới có "pháp", không có chúng sinh không có "pháp". Trong kinh "Thái Thượng Vô Cực Hồn Nguyên" có dạy rõ ràng rằng: "Đường lớn thiên đàng mở rộng, muốn trở về cõi Vô Cực, chỉ cần một mực giữ tâm thuần túy chân chất, là phá được cửa địa ngục ngay, hồn dù tán loạn, phách dù đọa lạc, người dù chết, thân dù tan, tu tiên vẫn còn hy vọng, nếu theo đúng kinh này mà tu hồn phách sẽ phục hồi, Thần và người không khác biệt, tái tạo âm đức thiện duyên, có thể đạt được hồn Tiên. Cứ theo đúng như kinh chỉ dạy mà gắng tu trì, chắc chắn sẽ đắc quả vị Thần Tiên, địa ngục tu thiện cũng giống trần gian tu đạo, lý đạo này giáo lý nào cũng đều đề cập..... để giúp những linh hồn chìm đắm thức tỉnh trở về nguồn cội, thoát ly nghiệp quả luân hồi.

Do đó, lời dạy của nhà truyền giáo ở trên đã khích lệ những kẻ tu đạo rất nhiều.

Thái Sinh: A a, lời dạy của ân sư vô cùng chí lý, chắc chắn sẽ cải hóa được lòng dạ tối tăm của chúng sinh.

Tế Phật: Đã tới giờ vân du cõi thế gian, trò ngoan lên đài sen, chuẩn bị khởi hành.

Thái Sinh: Thưa, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới nơi, trò ngoan có thể mở mắt ra.

Thái Sinh: Cấn nhà nhỏ phía trước, có tiếng trẻ khóc, hình như người mẹ chưa nghe thấy tiếng con khóc, vì còn đang mắc bận giặt áo quần.

Tế Phật: Những đứa trẻ này là con không có cha, vì cha chúng đã sớm qua đời, chỉ còn một mình người mẹ nuôi nấng chăm nom chúng.

Thái Sinh: Thưa, nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Nhân quả, nhân quả! Người mẹ này sau khi sanh bốn đứa con gái, không biết làm việc nghĩa để vun bồi phước đức, trọng nam khinh nữ, nghĩ là "chỉ một con trai cũng gọi là có con, còn mười con gái vẫn kể như là không con" *(Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô)* Bởi vậy đã cố sinh thêm liên tiếp hai đứa con trai, song chẳng bao lâu qua đời, rồi kế tiếp tới chồng cũng sớm lìa bỏ cõi trần.

Thái Sinh: Thưa ân sư, cớ sao lại gặp sự bất hạnh như vậy?

Tế Phật: Sự bất hạnh mà người phụ nữ gặp phải kiếp này là do "nhân" kiếp trước tạo thành!

Thái Sinh: Thưa ân sư, kiếp trước của vị đó như thế nào?

Tế Phật: Kiếp trước phụ nữ này là nam nhi, vì lúc tuổi còn trẻ bỏ học bỏ hành, chơi bời lêu lổng, không chịu chăm chỉ làm lụng, cha mẹ bèn cưới vợ sớm cho y, hy vọng rằng y sẽ sửa đổi tính tình. Song không ngờ y vẫn chứng nào tật nấy, ngược ngạo với cha mẹ, đánh chửi vợ con, bài bạc rượu chè gây gổ, nên phải chịu nhân quả tuần hoàn báo ứng, kiếp này đầu thai làm phận gái để trả nợ kiếp trước, vì nghiệp chướng tiền kiếp mà gia đình tan nát, phải làm nghề giặt mướn, lãnh đồng lương rẻ mạt để sống qua ngày.

Thái Sinh: Thưa, không thể tưởng tượng nổi luật nhân quả vô hình báo ứng lại có thể hiệu nghiệm hơn cả luật tạo hóa hữu hình, cứ nghĩ rằng tránh thoát nổi, song cuối cùng lại hoàn toàn bất lực.

Tế Phật: Có câu "Bồ tát sợ nhân, chúng sinh sợ quả" *(Bồ tát phạ nhân, chúng sinh phạ quả)*. Nhân quả tuy vô hình, song lại hoàn toàn chi phối vạn vật hữu hình, cùng biến hóa tạo dựng muôn loài. Chỉ có kẻ giác ngộ, chuyên thí ân bố đức, mới mong thoát khỏi luật nhân quả báo ứng mà thôi. Còn kẻ mê lầm, đương nhiên sẽ bị trầm luân trong vòng nhân quả tuần hoàn.

Thái Sinh: Thưa ân sư, tại sao bà mẹ này vẫn còn tiếp tục chịu đựng sự cực khổ?

Tế Phật: Vì còn phải đợi cho những đứa con gái trưởng thành, phải ngậm đắng nuốt cay để giữ tròn đạo làm mẹ, sau này mới mong được các con báo hiếu, khi đó số mệnh tự nhiên được cải biến.

Thái Sinh: Nguyên nhân đã thấy rõ, ước mong chúng sinh mau lìa bỏ nghiệp trần khổ hải, sớm thức tâm chứng quả bồ đề.

Tế Phật: Không ngờ trò ngoan động lòng trắc ẩn, thầy trò mình qua nhà khác phỏng vấn.

Thái Sinh: Thưa vâng..... Ôi! gia đình này cớ sao lại khổ sở tới nỗi này, hình như thân nhân họ gặp điều chi bất hạnh. Kìa! một thanh niên đang nằm trên chiếc ghế dài, hình như là bị thương.

Tế Phật: Thanh niên đó là kẻ hung hăng dữ tợn, chuyên hành động bất lương, gây đau khổ cho gia đình, tạo bất an cho xã hội, không chịu làm ăn lương thiện, chỉ hạm lập bè lập đảng với bọn lưu manh, trở thành những tay anh chị ở các chốn lầu xanh, tửu điếm.

Thái Sinh: Chắc thanh niên này vừa trải qua một cuộc thanh toán nào đây?

Tế Phật: Thanh niên ấy giống như con nhặng trong nhà, rõ ràng là cửa có kính che, song vì ỷ vào sức mạnh của mình một cách ngu đần, rồ dại nên đã không nhìn thấy vật chướng ngại, cứ ngang ngược phóng qua, chẳng khác nào chúng sinh ngày nay, mặc dù Tiên Phật đã dạy rằng: "có luật nhân quả của tạo hóa" song bọn bất lương bạo ngược vẫn hoành hành chẳng khác nào đám nhặng ngu si cứ đâm đầu vào cửa kính, cuối cùng bể đầu chảy máu mới thức tỉnh, thanh niên đó chẳng giống hệt loài nhặng sao?

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quả là siêu diệu, có lẽ đợi tới khi thanh niên đó tỉnh ngộ mới từ bỏ tánh lỗ mãng đó được.

Tế Phật: Cũng bởi thanh niên ấy từ bé lớn lên giữa một gia đình không được yên ấm hòa thuận, cho nên trong lòng luôn luôn nuôi nấng sự bất mãn, khiến trở thành kẻ bất lương, do đó việc nuôi nấng dạy dỗ con cái trong nhà phải luôn luôn để tâm lo lắng. Phải thực hành tình yêu thương rộng lớn, sự chịu đựng vô biên để vun bồi hạnh phúc gia đình, còn không nuôi con sẽ chẳng thể thành rồng mà

thành cọp dữ, chúng sẽ gây đau khổ cho gia đình, tan nát cho đoàn thể và bất hạnh cho quốc gia.

Thái Sinh: Thưa ân sư, con từng biết một gia đình chỉ có một đứa con trai, song vô phước khi bơi lội bị chết đuối, do đó cha mẹ nó vô cùng đau khổ.

Tế Phật: Hai mươi năm trước có một gia đình sinh được một đứa con, năm mười tuổi đứa trẻ đó qua đời, cha mẹ nó vô cùng đau đớn, thất vọng, vì bao nhiêu ước vọng đặt ở nơi đứa trẻ đều tan vỡ cả đời sống trở thành vô nghĩa, mất hết lạc thú. Do đó cha mẹ nó quẫn trí quyết định tự vẫn bằng cách trèo lên núi cao nhảy xuống vực sâu để mong gởi tấm linh hồn cùng núi xanh, nước biếc. Nhưng khi họ vào tới chân núi, hốt nhiên nhìn thấy trên sườn núi có một ngôi chùa thờ Phật, trong chùa có một vị tỳ kheo an nhiên tự tại, lâng lâng thoát tục, khiến họ hồi tâm, đổi ý, bàn tính lại với nhau rằng: "Chúng mình lại có thể u mê tới mức này được sao? Vị tỳ khưu đó chẳng có con có cái, đời sống vẫn bình an thơ thới, giống hệt ngày xưa mình từng sống trải qua, chỉ vì chấp trước, không chịu xả bỏ ý tưởng bị mất mát ám ảnh, nên mới đi tìm cái chết. Giờ đây ta chuyển tâm chấp trước thành ra tâm cứu giúp kẻ khác, há lại chẳng đạt được hạnh phúc viễn cứu hay sao?

Sau khi cặp vợ chồng thức tâm liền vất bỏ tính ngã chấp, mặc dù không con song chuyên lo cứu giúp các cô nhi viên, lấy việc giúp đỡ mọi người làm điều hạnh phúc, lại còn nhận nuôi con nuôi, chăm làm điều phước thiện, để lại tiếng thơm muôn đời tại cõi thế gian. So sánh với đời sống trước đây, thấy rằng rất là hạnh phúc ấm êm, vợ chồng sau này đều sống tới tuổi bát tuần, khi lìa đời hồn phách bay lên cõi vô cực, sống tiêu dao mãi mãi.

Thái Sinh: Được nghe ân sư kể lại chuyện xưa tích cũ, quả là tinh thần được nâng cao, người ta nếu mở rộng được lòng yêu thương, đức từ bi quảng

đại, chỉ nghĩ làm lợi cho người, ra sức xây dựng cõi trần khổ hải thành chốn thiên đàng cực lạc, thì chẳng đẹp để tốt lành lắm sao? Há lại cam chịu buộc trói, chốn vùi tâm linh, để rồi toàn chuốc lấy sự khổ đau.

Tế Phật: Đúng vậy, bữa nay tạm ngưng cuộc vân du tại đây, mau lên đài sen, trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BA

LUẬN HƯ KHÔNG TẾ PHẬT THUYẾT PHÁP BÀN CHÂN LÝ BỒ TÁT GIẢNG ĐẠO

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Tĩnh tâm lập đàn đạo khí sung
Nghiên lý thể ngộ thiền văn thông
Khai hoài độ chúng thường tự tỉnh
Vô vi thanh tĩnh nhược hư không.

Dịch

Tâm tĩnh lập đàn đạo khí thông
Thiện duyên giác ngộ thuộc làm lòng
Chúng sinh cứu độ hằng nuôi chí
Vắng lặng vô vi vượt sắc không.

Tế Phật: Kẻ thô bạo lấy sự đánh bại người làm tự mãn, dùng bạo lực đàn áp người để chứng tỏ mình mạnh, dùng sự xảo trá lừa gạt người để chứng tỏ mình khôn. Phải biết rằng dùng sự thô bạo đàn áp kẻ khác là hành động xấu xa bỉ ổi, dùng bạo lực tiêu diệt người khác là hành động vô cùng ngu xuẩn, dùng sự gian xảo cướp đoạt tiền bạc của người khác là hành động hết sức vô liêm sỉ.

Giờ ta thử lấy hư không làm tỉ dụ, hư không lớn rộng song không tự cho là mình lớn rộng nên chẳng ai có thể so sánh nổi. Hư không cao vời song không tự cho là mình cao vời nên chẳng ai có thể so sánh nổi. Hư không sâu dầy song không tự cho là mình sâu dầy nên chẳng ai so sánh nổi. Hư không hùng vĩ song không tự cho là mình hùng vĩ nên chẳng ai so sánh nổi. Nhờ vậy hư không mới có thể chuyên chở vạn vật, bao trùm vạn vật, dung chứa vạn vật. Kẻ đạt đức giống tựa hư không, ngó trước mắt lại thấy sau lưng, nhìn lên cao lại thấy tỏa rộng, do đó đạo gia muốn người đời học hỏi về "hư" phật gia muốn người đời học hỏi về "không", lẽ đó rất dễ hiểu, vì có lấy "hư không" làm gương mẫu, kẻ học đạo mới có thể giống tựa "hư không" mới có thể hòa hợp cùng "hư không" làm một thể. Đại Đạo Vô Cực dễ như móc túi lấy vật, lấy mãi còn hoài, con người cũng có thể là thánh nhân, là vĩ nhân, là kẻ mạnh, là vô cùng cao siêu, không có năng lực nào thắng nổi, sức mạnh nào đàn áp nổi, bản lãnh nào tranh giành nổi, khi đó mới được coi là đạt đạo giải thoát chân chính, còn không sẽ hèn hạ ngu si, tranh thắng tranh mạnh, tranh giàu tranh cao.

Kẻ tranh mạnh tâm rất yếu, tranh giàu tâm rất nghèo, tranh thắng tâm thường thua, tranh quyền tâm thường khốn.

Do đó, trò ngoan phải gắng học hư không, không tranh không cướp, không thừa không thiếu, không mạnh không yếu để trở thành thánh nhân bình thường Vì có bình thường mới hiển lộ sự quí báu, phải dẹp

bỏ ý tưởng xưng tụng mình, còn không sẽ rớt vào cảnh khốn cùng.

Thái Sinh: Thưa ân sư quả đúng như vậy, sách có câu: "Người sợ nổi tiếng, heo sợ mập" vì vậy, con muốn mãi mãi là "heo gầy vô danh" chứ không muốn là "heo mập nổi danh". Chúng sinh như mình, mình như chúng sinh, hoàn toàn bình đẳng, không chênh lệch, không hơn kém.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan quả đã giác ngộ, kẻ tu đạo phải ưa trăng thanh gió mát, không ham danh lợi, thầy hy vọng con giữ mãi được đức tính này, để lên được thuyền từ qua bến giác, thay trời hành đạo.

Thái Sinh: Thưa ân sư, đã tới giờ khởi hành chưa?

Tế Phật: Tới rồi, tới rồi! Mau lên đài sen kẻo trễ.

Thái Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phật: Đã tới nơi, trò ngoan có thể mở mắt ra.

Thái Sinh: A, nơi đây đồng ruộng mênh mông, cây cối mọc xum xuê nhìn hút mắt, núi xanh trùng điệp nhấp nhô mấy chục dặm không dứt; vẻ xanh tươi của hoa cỏ giúp người ta dễ dàng rũ sạch bụi trần.

Ngôi chùa phía trước sừng sững bên sườn núi cao, Phật đài bên cạnh vẻ uy nghi hùng tráng, đường đi lên khúc khuỷu quanh co, vẻ lớn lao, trang nghiêm, đẹp đẽ của ngôi chùa khiến mọi người kính nể. Cảnh trí u tịch, xa lánh hẳn những âm thanh ồn ào, náo nhiệt đầy phiền não của phàm trần thân tâm cảm thấy vô cùng thư thái, nhẹ nhàng.

Tế Phật: Hiện thời bồ tát Chính Quan đã xuất hiện, chúng ta đến lạy chào cùng vấn đạo ngài.

Thái Sinh: A, thưa con đã nhìn thấy bồ tát Chính Quan, hào quang tỏa chiếu sáng ngời đang ngồi ngay ngắn trong nhà vàng, nét mặt từ bi khiến mọi người kính nể.

Tế Phật: Này trò ngoan, con hãy thỉnh giáo bồ tát về trường hợp đắc đạo của Ngài.

Thái Sinh: Thưa, bữa nay lần đầu tiên được ân sư hướng dẫn tới đây, bụng con trống rỗng, tâm con bàng hoàng, con biết mở lời cách sao?

Tế Phật: Tâm yên thần linh ứng, khi đối đáp đối tự nhiên lưu loát như nước chảy.

Thái Sinh: Thưa vâng, con xin tuân lệnh ân sư thử thực hành xem. *(Bồ Tát Tĩnh Quan vừa hàn huyên với Phật Sống Tế Công xong thì Thái Sinh liền lạy chào Ngài.)*

Bồ Tát: Miễn lễ, bữa nay Tế Phật và Thái Sinh vì việc trước tác sách Du Ký, nên đã thân hành tới đây, khiến tôi rất vui mừng, thiện căn của Thái Sinh quả là lớn lao mới có diễm phúc được Tế Phật hướng dẫn tới đây.

Thái Sinh: Thưa Bồ Tát quá khen ngợi, bữa nay đệ tử được tới đây thực vô cùng vinh hạnh, kính xin Bồ Tát chỉ giáo nhiều cho.

Bồ Tát: Được, Thái Sinh có những vấn đề gì cần thảo luận xin cứ đặt câu hỏi.

Thái Sinh: Kính xin Bồ Tát khai ngộ Phật pháp nhiệm mầu cho đệ tử.

Bồ Tát: Ha ha, ngộ cảnh khai ngộ, khai ngộ ngộ cảnh, vấn đề này hay lắm, kẻ ngộ cảnh là loại chúng sinh chưa vào cửa đạo, hãy còn mơ mơ màng

mãng, do đó chẳng rõ đạo lớn có thể tu, còn người đã vào được đạo lớn thì hành trình ngộ đạo của họ trước tiên: "Thấy núi là núi, thấy nước là nước" *(Khán sơn thị sơn, khán thủy thị thủy)* là bởi tính bị nhiễm vật, chấp tướng quá sâu, tâm bị ngoại cảnh cuốn hút quá nặng. Tới khi tiến cao hơn, ngộ được đạo lớn thì: "Coi núi không là núi, coi nước không là nước" *(Khán sơn bất thị sơn, khán thủy bất thị thủy)* mới chỉ giác ngộ được cảnh phàm trần là hư ảo, giả tạm, nên tâm còn dục niệm. Khi công phu tiến cao thêm một bậc nữa thì lại: "Thấy núi vẫn là núi, thấy nước vẫn là nước" *(Khán sơn nhưng thị sơn, khán thủy nhưng thị thủy)* Nhìn cảnh hư ảo phàm trần tâm không bị cuốn hút, tánh không bị động loạn, lý do bởi tại định lực công phu đã đủ, không còn bị nhiễm ngoại duyên, nói không mà chẳng không, đó chính là trọn đầy thông suốt vậy.

Thái Sinh: Lời dạy của Bồ Tát thật quả là thâm diệu, vã như vậy thì khác hẳn với "chỉ niệm"

Bồ Tát: Chỉ niệm là một pháp môn, song không phải là pháp môn đạt cứu cánh giải thoát, phải biết rằng tự tính thanh tịnh vốn chẳng sinh chẳng diệt, chẳng thêm chẳng bớt, đó là pháp tính chân như. Người ta ai cũng có tính này, song chỉ vì tâm mê, tâm này không dừng, tính này chẳng bền, tâm chạy theo giả tính, do đó vọng niệm nghiệp sinh, vọng niệm ngoại duyên, sinh sinh diệt diệt, đều là nhân duyên nối dậy, không phải là vật vốn có mà chỉ nhân duyên cùng tụ ắt sinh, nhân duyên khác biệt chia lìa ắt tan, chẳng phải là tính nguồn cội chỉ có bản tính thanh tịnh, yên tĩnh vắng lặng, siêu việt pháp tính nhân duyên.

Xin lấy một thí dụ, bản tính thanh tịnh như kim cang, nhân duyên vọng niệm như đồ vật chế bằng kim cang, vật có thành, trụ, hoại, không song tính kim cang lại tùy duyên bất biến bất hoại. Người ta nếu giữ được chân tính kim cang này thì mới đạt tới trạng thái tâm hồn gặp cảnh không sinh tình,

không luyến ái, coi hình tướng là ảo ảnh biến hóa giả tạm, chỉ chớp mắt đã mất; còn tự tính không nhiễm, vốn thanh tịnh, như mặt trời mặt trăng chiếu rọi hư không luôn luôn trong sáng.

Thái Sinh: Ha ha, nghe lời dạy của Bồ Tát quả là được khai mở rất nhiều, song tại sao lại nói tính Phật và tính chúng sinh không tăng không giảm?

Bồ Tát: Tính Phật như nước, cong thẳng vuông tròn, luôn luôn hòa hợp thích ứng, không tranh giành, làm lợi cho muôn loài mà không cậy là mình có công, không làm một cách giả dối, không cầu đền ơn, không khoe tài, không ỷ mạnh, đúng như lời Thánh dạy, tùy nơi tùy chốn thích hợp, chí công vô tư, thiện lành như trời đất.

Còn tính của chúng sinh giống tựa băng, lạnh giá thì đông cứng, có góc có cạnh, băng vốn là nước ngưng đọng thành, như đạo gia thường nói, tính người từ một khí nguyên thủy sinh ra.

Do đó mới hay nước kết thành băng, băng tan thành nước đều là giống nhau, không thêm không bớt như vậy chẳng phải là nguyên lý không tăng không giảm sao?

Thái Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy, Bồ Tát đã khai mở trí tuệ thực là huyền diệu, những điều nêu ra để thí dụ về đạo đều đầy đủ ý nghĩa. Chúng sinh chấp trước hình tướng giống như băng cứng ngắc, song nếu phá bỏ được tính ngưng đọng ngoan cố, tính Phật chân như liền hiện ra, tính trí tuệ bình đẳng không trụ hẳn một nơi nào.

Bồ Tát: Đúng vậy, tính chúng sinh bị nhiễm duyên trần thế, mắt nhìn hình tướng vật chất, tâm bị vật cuốn hút, mũi thấy mùi thơm, tâm liền muốn thưởng thức đều do lẽ ấy vậy.

Thái Sinh: Thưa, theo ý Bồ Tát làm cách nào

chế phục được tâm vọng niệm để giữ bền được tâm bồ đề.

Bồ Tát: Muốn rũ bỏ phăm tâm phải xa rời bốn tướng là: "ngã tướng, nhân tướng, chúng sinh tướng, thọ tướng" phải diệt trừ ngũ uẩn là "sắc, thụ, tưởng, hành, thức" ắt chúng sinh có được tâm bồ đề, về được nơi thanh tịnh.

Thái Sinh: Bữa nay được Bồ Tát khai đạo để mở trí, ơn ích rất nhiều, kính xin Bồ Tát giảng giải thêm về ý nghĩa của hai chữ "trí huệ".

Bồ Tát: Trí huệ có thể chia làm ba loại:

1. Bát nhã trí huệ, có thể thấy được ngũ uẩn đều là không, kẻ ấy giác ngộ được kinh, hiểu rõ được đạo.

2. Trung trí huệ là nghiên cứu học hỏi, phần lớn đều là những người thuộc các giới trí thức trong xã hội.

3. Hạ trí huệ là những kẻ thuộc loại thiếu thông minh, chưa thấu tỏ lẽ đạo đã tự cho là mình có trí tuệ, không biết rằng sự thiếu thông minh đã gây nên sự nhầm lẫn.

Thái Sinh: Thưa Bồ Tát thế nào là "vô tướng"?

Bồ Tát: Phàm có hình tướng đều là hư ảo sẽ tan biến chẳng thể tồn tại nên gọi là "vô tướng" Chúng sinh chấp hình tướng rất sâu; chúng sinh bố thí chấp tướng bố thí; chúng sinh nhìn Phật, chấp tướng nhìn Phật; nếu không chấp tướng bố thí thì công đức càng lớn; không chấp tướng nhìn Phật, trí tuệ càng sâu. Do đó, người tu cần phải đạt được cứu cánh của ba đức vô tướng bố thí.

Thái Sinh: Ba đức vô tướng bố thí là "bố thí tiền, bố thí pháp, bố thí dũng". Vô tướng nghĩa là không chấp tướng, hành đạo, tu đạo không được

giữ niệm tham vọng, giữ tâm mong cầu báo đáp, mà tâm lượng phải quảng đại, mới đạt được ba đức vô tướng bố thí.

Bồ Tát: Đúng vậy, như việc Thánh Hiền Đường phổ hóa lễ đạo Tam Tảo, chư đệ tử vì đạo công phu, công quả lập đức mà không chấp công đức vậy.

Thái Sinh: Thưa lời Phật dạy: "Tất cả pháp hữu vi như mộng ảo, như bọt nước, như giọt sương, như ánh chớp" là sao? Làm thế nào để tránh khỏi rớt vào tình trạng chấp "không".

Bồ Tát: Mười cõi muôn pháp vốn không không, ứng dụng không trở ngại, không thể đem "tướng hư vọng" gặp Như Lai, phải giác ngộ "tính thể không" để thấy tự tính Như Lai mới là chẳng chấp không.

Thái Sinh: Không thể chấp tướng, không thể lìa tướng, chấp tướng là hư vọng, lìa tướng là chấp không, thấy tướng không trụ, thấy không chẳng chấp, chẳng giữ chẳng bỏ đó là thực tướng.

Bồ Tát: Ha ha, Thái Sinh đã ngộ Phật pháp, vừa nói xong đã ngộ liền, thật chẳng uổng công trời xanh trồng cây.

Thái Sinh: Bồ Tát quả siêu phàm, dốc lòng lo cho chúng sinh song vẫn một dạ khiêm nhường. Kính xin Bồ Tát dạy thêm về ý nghĩa của chữ "thức".

Bồ Tát: "Thức" đại khái có thể phân chia thành chín loại, tiền ngũ thức gồm có: mắt (sắc), tai (thanh), mũi (hương), lưỡi (vị), thân (xúc). Thứ sáu là ý thức cũng là thức tâm vọng tưởng. Thức thứ bảy gọi là "mạt na thức" cũng là "thức truyền đạt" thức thứ tám là "ý thức tiềm tàng" (a lại da thức) cũng là nghiệp thức tức những chủng tử do chúng sinh nhiễm trần một đời tích tụ. Công phu học đạo đốn ngộ, cũng là pháp thấu triệt từ căn bản, không là pháp nhứt thời tạm bợ rỗng tuếch phải đạt tới thức thứ chín gọi là nguyên thần,

thức bạch tịnh, cảnh giới vô ý thức, cũng là tự tính, Phật tính nguồn cội.

Thái Sinh: A ha, chỉ một lát nghe lời dạy của Bồ Tát hơn cả mười năm đọc sách, chúng sinh nếu như hiểu gốc biết rễ, ắt hẳn là lợi ích vô cùng.

Tế Phật: Bữa nay tạm kết thúc việc đàm luận lý đạo tại đây, trò ngoan mau bái từ Bồ Tát.

Thái Sinh: Thưa vâng. *(Tế Phật cùng Bồ Tát Tịnh Quan chào tạm biệt nhau xong, Thái Sinh vội quỳ xuống làm lễ từ giã Bồ Tát, Bồ Tát cùng gật đầu đáp lễ.)*

Tế Phật: Trò ngoan, bữa nay thời giờ đã trễ, chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường, mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BỐN

CON CHÁU HIỂN LƯƠNG TIÊN TỔ ĐƯỢC NHỜ CHA ÔNG ÁC ĐỨC DI HỌA CHÁU CON

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 23 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Nhân tính bản thiện lạc đão nhiên
Nại trầm nghiệt hải thụ khổ tiên
Như tư nhân duyên kỷ nhân thức
Năng sám chân hối thoát khổ uyên.

Dịch

Tâm hiền tính tốt sướng vui thay
Biển khổ trầm luân khỏi đọa đày
Nghiệp chướng nhân duyên lo cởi gỡ
Chân thành sám hối thoát trùng vây.

Tế Phật: Cầm thú chỉ có bản tính trực giác, tâm không chứa sự gian tà xảo trá; văn minh lý trí đều phản lại tính tự nhiên của trời ban phát, cho nên tham muốn không chán, luôn luôn gian tà xảo trá, khiến đạo đức tiêu tan, tính tình mê loạn, chính khí bại hoại, đau khổ ngập tràn.

Do đó, con người nếu như không sống theo bản tính thiện tự nhiên của trời phú cho thì sẽ tệ hại hơn cả loài cầm thú, chỉ thấy văn minh đẹp đẽ bên ngoài còn nội tâm bên trong kém xa loài thú.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư cảm hóa lòng người rất sâu xa, người đời hiện nay chỉ mưu cầu sự lợi lộc cho riêng mình mà không nghĩ đến sự tai hại của kẻ khác, hành động như vậy há chẳng khiến đời sống mỗi ngày một sa đọa sao?

Tế Phật: Chúng sinh chỉ vì không tin nhân quả, không rõ về nhân quả, không hiểu luật nhân quả thuộc cõi vô hình, hoàn toàn chi phối cõi hữu hình. Bởi vậy, những kẻ làm điều bất lương bất nghĩa, cuối cùng sẽ hối chẳng kịp.

Bữa nay, thầy trò mình tới phỏng vấn một kẻ chuyên làm điều bất nhân ác đức, âm dương tuy cách

biệt hai đường, song thân nhân cũng không tránh khỏi đọa đày thống khổ.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quả là có cầu cũng khó được, hy vọng những kẻ làm điều ác thấy gương đó kinh sợ mà thức tâm.

Tế Phật: Mau lên đài sen, chúng ta chuẩn bị khởi hành.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới nơi, trò ngoan mở mắt ra.

Thái Sinh: Phía trước gia đình này âm khí quá nặng nề, khiến cảm thấy kinh hãi không rõ nguyên nhân tại sao?

Tế Phật: Trong chương sách Thái Thượng Cảm Ứng có nói: "Thiện ác quả báo như bóng theo hình" *(Thiện ác chi báo như ảnh tuỳ hình)* . Long mạch nhà này bị một lớp âm khí dày đặc bao phủ, đó là hậu quả của việc làm ác đức bị nghiệp báo.

Thái Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy, kính xin ân sư chỉ dạy thêm để được rõ gia đình này đã phạm vào những tội ác nào?

Tế Phật: Được, con hãy nhìn vị trung niên đang ngồi hút thuốc trên sô-pha kia, trước đây ít năm vì ham mê bài bạc nên đã buôn gian bán lận, sau đó lại còn lòng ma dạ quỉ, lập hội thâu tiền rồi bỏ trốn, tưởng rằng quỉ thần không hay, nào ngờ chỉ trừ không làm người mới không biết, nên mặc dù đã trốn về miền nam tìm nơi kín đáo ẩn mình song vẫn không tránh khỏi mắt phép của Tiên Phật theo dõi.

Thái Sinh: Quả là thất đức, trước sau gia đình này cũng bị ác nghiệp quả bao.

Tế Phật: Kẻ làm ác, chỉ có thể trốn lánh được một thời gian ngắn, chứ không thể thoát được cả đời, lại càng không tránh nổi kiếp sau, trò ngoan nhìn kỹ vị trung niên này sẽ thấy thần hồn điên đảo, vì hàng ngày say sưa trụy lạc, thần hình tiều tụy như xác ma, đời sống của con người sa đọa tới mức đó thì còn ý nghĩa gì?

Thái Sinh: Thưa vâng, vị đó coi bộ thực là bất thường, tâm bị rối loạn, luôn hoang mang kinh hãi.

Tế Phật: Tục ngữ có câu: "Tâm yên lý đạt" *(tâm an lý đắc)* hãng đêm được ngủ ngon; còn "Tâm không yên lý không đạt" *(tâm bất an lý bất đắc)* đêm đêm thường mất ngủ. Hiện tại nguyên linh của vị đó đang bị luật nhân quả siêu hình trừng phạt đày đọa.

Thái Sinh: Thưa đêm nay ân sư có ý hướng dẫn trò ngu dạo thăm âm phủ không?

Tế Phật: Thật không ngờ ký ức của trò ngoan lại rất tốt như vậy, những chuyện nói trước đây còn nhớ rõ. Theo thầy thì bản Nhân Gian Du Ký này chính là bản Tam Giới Du Ký tức cuộc dạo thăm để ghi chép những sự việc của cả ba cõi Đất Trời Người.

Thái Sinh: Thưa đa tạ tấm lòng ưu ái trò ngu của ân sư, vì nhờ đó mà trong cuộc du hành để viết sách Nhân Gian Du Ký trò ngoan lại có thể dạo thăm khắp ba cõi, ôn này quả là ba kiếp mới có được.

Tế Phật: A, thầy trò mình phải chuẩn bị mau, đã tới giờ khởi hành.

Thái Sinh: Thưa ân sư con đã sửa soạn xong. *(Đường xuống âm phủ, gió lạnh thổi ào ào, tiếng kêu than nghe não nuột, khiến chẳng ai dám mở mắt nhìn, lát sau Tế Phật và Thái Sinh đã tới khu Bình Dân.)*

Tế Phật: Đã tới nơi, có thể xuống đài sen quan sát.

Thái Sinh: Chốn này là nơi canh tác đồng ruộng, phía trước có hai lính coi ngục, đang dẫn một âm hồn lương thiện ra khỏi cửa lớn, chẳng rõ lý do tại sao?

Tế Phật: Thời gian giam giữ âm hồn lương thiện tại khu bình dân này đã mãn, do đó lính coi ngục dẫn âm hồn này tới nơi khác để lo liệu tiếp.

Thái Sinh: A thì ra nguyên nhân là như vậy, bữa nay được ân sư hướng dẫn tới đây con chẳng rõ phải phỏng vấn như thế nào đây?

Tế Phật: Trước hết thầy trò mình hãy vào bên trong đã rồi sau sẽ liệu.

Tướng Quân Giữ Cửa: Thưa có phải đây là Phật Sống Tế Công không?

Tế Phật: Đúng.

Tướng Quân Giữ Cửa: Lạy chào ngài Tế Phật, con thực quả vô lễ, vô lễ! Bởi lẽ con mới được đổi tới khu này ít tháng nay, cho nên không nhận ra ngài, kính xin đại Phật xá tội.

Tế Phật: Miễn lễ, bữa nay tôi hướng dẫn một vị phàm nhân lo việc viết sách tới đây để phỏng vấn, mong quí ngục giúp đỡ phương tiện cho.

Tướng Quân Giữ Cửa: Thưa vâng, xin ngài nán đợi để còn vào trình với trưởng khu.
(Sau khi trình báo xong, thấy Tế Phật tới vội vã nghinh tiếp, không dám lơ là).

Trưởng Khu: Ngài Tế Phật thân hành tới tệ khu trải biết bao cực khổ, thực là vinh hạnh vô cùng, tiếc rằng sự tiếp đãi không được chu toàn, kính xin ngài lượng thứ cho.

Tế Phật: Xin Trưởng Khu chớ quá quan trọng, bữa nay tôi tình cờ tới đây là bởi tại việc viết sách. Tôi muốn được phỏng vấn lại qui khu bình dân để có bằng chứng khuyến thiện, mong Trưởng Khu giúp đỡ phương tiện để cho con cháu chuyên làm ác ở thế gian của một số âm hồn thấy rõ cảnh đày đọa tại đây.

Trưởng Khu: Thưa vâng, kính mời Tế Phật cùng Thái Sinh vô trong đợi một chút.
(Trưởng khu vội ra lệnh cho thuộc cấp lo liệu, chuẩn bị các tài liệu cùng áp giải các âm hồn tới. Tế Phật và Thái Sinh tiến vào nhà khách của Trưởng Khu được tiếp đãi nồng hậu, lính hầu dâng trà thơm trái ngọt, lát sau quả nhiên âm binh áp giải ba âm hồn tới.)

Trưởng Khu: Các âm hồn đã được áp giải tới, mời Tế Phật định liệu.

Tế Phật: Trò ngoan, hãy phỏng vấn các âm hồn đó đi.

Thái Sinh: Xin tuân lệnh, xin hỏi vị âm hồn lương thiện, cớ sao vị lại cúi đầu sợ hãi như vậy?

Thiện Hồn: Thưa, nếu nói ra thì không biết bao nhiêu mà kể, tôi vốn đang tu luyện thần thức tại sở tụ thiện, song năm qua vì con cái trên dương thế hấp thụ văn minh vật chất Tây Phương, tham tiền đến nỗi lén sang phim con heo đem bán hoặc cho mướn kiếm lời, do đó đã khiến Minh Vương nổi giận bèn đày tôi xuống khu bình dân.

Thái Sinh: À, thì ra nguyên nhân là như vậy, quả là đáng tiếc..... Xin hỏi Trưởng Khu, con cái trên trần làm điều ác cũng ảnh hưởng tới âm phúc của cha mẹ há không công bằng sao?

Trưởng Khu: Câu hỏi của Thái Sinh rất có lý, song phải biết rằng tình thân huyết nhục có liên hệ, tinh thần nòi giống có ràng buộc, âm dương có

tường quan, do đó "Một con thành đạo, cửu huyền thất tổ thảy đều được siêu thăng." *(Nhất tử thành đạo, cửu huyền thất tổ tận siêu thăng.)* Nay lấy lẽ đó mà suy, đương nhiên "Một người làm ác, cửu huyền thất tổ đều bị xấu, bị nhục lây" *(Nhất nhân tố ác, cửu huyền thất tổ đồng mông kỳ tu, đồng mông kỳ nhục.)* ngoài lẽ đó ra, tội dâm là đầu muôn tội, vậy mà dám buôn bán loại phim dâm để kiếm lợi thì tội đó âm phủ chẳng thể tha thứ.

Thái Sinh: Trưởng Khu nói rất đúng, thật là kỳ quái, người đời nay tại sao lại chẳng thể thanh tịnh thức tâm để tránh làm điều ác?

Tế Phật: Này trò ngoan, con đã từng nằm mơ bao giờ chưa?

Thái Sinh: Thưa có.

Tế Phật: Vậy thì trong lúc đang nằm mơ con có thể biết được là con nằm mơ không?

Thái Sinh: Không thể nào biết được, ngoại trừ khi đã tỉnh thức.

Tế Phật: Đúng vậy, trong khi đang nằm mơ không thể hiểu rằng mình đang nằm mơ. Chúng sinh phàm trần ngày nay đang đi sâu vào con đường mê lầm, giống hệt kẻ nằm mơ vậy, cho mọi thứ đều thật, kỳ thực chỉ mặc một bộ áo bằng thịt mà thôi, tới khi bộ áo bằng thịt đó không còn sử dụng được nữa thì người phàm gọi là "chết", Tiên Phật kêu là "tỉnh ngủ". Sự khác biệt giữa hai cảnh giới này là một đằng cõi Tiên Phật vô hình, một đằng là cõi hữu hình bị hình thể không gian trói buộc mà thôi Do đó, người phàm thường nói: "Cảnh mộng là không" *(mộng cảnh giai không)* Tiên Phật thường nói "Cảnh đời là không" *(nhân sinh giai không)* chẳng khác nhau.

Thái Sinh: Ha ha, người đời chịu phận vinh nhục, được thua, muôn cảnh đều không.

Tế Phật: Đúng vậy, thôi con mau phỏng vấn vị thiện hồn thứ hai đi.

Thái Sinh: Thưa vâng..... Xin hỏi vị đại đức nhìn dung nhan vị thực là hiền lương song cớ sao vị lại phải tới đây?

Thiện Hồn: Tôi ngày trước tu đạo, chỉ vì tính cố chấp, tham lam tiền của lợi lộc, do đó công đức không đủ, cho nên không được về cõi trời, chỉ được ngụ tại sở tụ thiện hưởng phúc lành, không ngờ ít năm trước đây, con trai ở chốn phàm gian say mê tửu sắc, làm tiêu tan cả sản nghiệp của tôi để lại, khi trắng tay lại còn cả gan lập hội thâu tiền được khoảng trăm vạn, nửa đêm lén ôm tiền trốn đi, chỉ một ý nghĩ sai lầm mà gây thành tội tầy trời, do đó Minh Vương nổi giận, đuổi tôi ra khỏi sở tụ thiện và đày xuống đây.

Thái Sinh: Như vậy thì thực quả là đáng tiếc lắm thay.

Trưởng Khu: Lập hội lừa người, lòng dạ gian trá khiến người khác bị cướp đoạt tiền bạc cũng khiến cho xã hội hoang mang, do đó phàm những kẻ phạm vào tội vờ lập hội để đoạt tiền đều bị Minh Vương nghiêm trị.

Tế Phật: Trò ngoan hãy mau phỏng vấn vị thiện hồn thứ ba.

Thái Sinh: Thưa vâng..... Xin hỏi vị thiện hồn, cớ sao vị lại bị đày tại khu này?

Thiện Hồn: Đứa con trai chó má của tôi vô cùng bất hiếu, không nghĩ tới ơn dưỡng dục, đã làm thuốc giả bán cho người, khiến người bệnh không biết mua về uống, không những bệnh không thuyên giảm mà còn bị nặng thêm. Vì tội ác của thứ con chó má đã gây nên khiến Minh Vương nổi giận đày tôi tới khu này.

Thái Sinh: Chế thuốc giả bán cho người, hiện thời quả không thiếu.

Tế Phật: Bữa nay thời giờ đã trễ, trò ngoan chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Trưởng Khu: Lệnh cho các quan viên hãng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.
(Thái Sinh chào từ biệt Trưởng Khu cùng các thiện hồn)

Tế Phật: Trò ngoan mau lên đài sen, chúng ta trở lại Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI LĂM

THÁI SINH HỎI ĐẠO, CÁC ĐẠO THÔNG SUỐT TẾ PHẬT HOẰNG PHÁP, CÁC PHÁP SÁNG TỎ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Tôn giáo bố đạo hóa nhân quần
Vạn giáo đồng tông cộng canh vân
Tâm pháp diệu truyền không vô tướng
Khế hợp chân cơ chủng thượng căn.

Dịch

Đạo ban giáo lý khắp muôn nơi
Các phái cùng nhau gắng đắp bồi
Diệu pháp tâm truyền không sắc tướng
Thiên cơ hòa hợp hạt đâm chồi.

Tế Phật: Nhân Gian Du Ký đã noi theo ý nghĩa của lẽ đạo, mở rộng tâm bác ái, phát huy các phần chính yếu của mọi tôn giáo, nhờ truyền giáo đạt giáo hóa, do giáo hóa đạt đạo hóa, do đạo hóa đạt chân hành, do chân hành đạt chân tu. Nhờ sự chân tu tâm lượng rộng mở, đạt tới thành quả phổ hóa chân chính, đó là thể hiện toàn diện đạo lớn, còn ngược lại chỉ là bàn dông tán dài mà thôi.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy rất phải, đại đạo chí công, đại đạo vô tư.

Tế Phật: Bữa nay dùng phương thức viết sách, sẽ đem đạo luận đạo, đem tâm ứng tâm, để khảo về trí tuệ cùng sức học của trò ngoan.

Thái Sinh: Bữa nay ân sư đột nhiên khảo sát trò ngu, trò ngu sợ rằng tâm pháp còn kém cỏi sẽ khiến ân sư phiền lòng thì thật là chẳng tốt lành.

Tế Phật: Dùng tâm pháp luận đạo, há lại đem lòng phân biệt giữa thầy với trò sao, còn nếu như không thực hành cách này ắt là trò ngoan khó có thể phát huy trí tuệ siêu diệu tiềm tàng trong nội thức, và biết đâu kiếp này ta là thầy của trò ngoan, nhưng muôn ngàn kiếp trước trò ngoan chẳng đã từng là thầy ta, hơn nữa kẻ giác ngộ là thầy, kẻ mê lầm là trò. Tôn chỉ của tâm pháp bữa nay là phá chấp.

Thái Sinh: Thưa ân sư dĩ nhiên là như vậy, song nếu như có điểm nào thất lễ cùng ân sư, kính xin ân sư tha tội cho.

Tế Phật: Phật vốn không giận, không trách, hà lại cõn bắt lỗi sao.

Thái Sinh: Thưa phải, thưa phải. Cám ơn ân sư đã ban lời chỉ giáo, kính xin ân sư răn dạy tiếp.

Tế Phật: Thế nào gọi là "ĐẠO"?

Thái Sinh: Đức Lão Tử dạy rằng: "Đạo lớn vô hình, sinh để nuôi nấng trời đất; đạo lớn vô tình, xoay chuyển mặt trời mặt trăng; đạo lớn vô danh nuôi dưỡng muôn loài, ta không biết gọi tên là gì, nên miễn cưỡng gọi là "ĐẠO". *(Đại đạo vô hình, sinh dục thiên địa; đại đạo vô tình vận hành nhật nguyệt; đại đạo vô danh, trưởng dưỡng vạn vật, ngô bất tri kỳ danh, cưỡng danh viết: "ĐẠO").*

Tế Phật: Tên của trò ngoan là gì?

Thái Sinh: Thưa là Thái Sinh.

Tế Phật: Không có tên tại sao cõn gọi là Thái Sinh?

Thái Sinh: Thưa ân sư bởi vì hậu thiên tức là cõi hữu có phân biệt, có danh hiệu do đó mới có tên gọi Thái Sinh. Tiên thiên tức cõi vô nên vô danh vô ngôn, vô hình, vô tướng do đó mới đơn giản gọi là "ĐẠO", miễn cưỡng gọi là "ĐẠO" còn vốn không có cái tên gọi là "ĐẠO". Bởi lẽ đó tên gọi Thái Sinh bữa nay cũng là tên là họ miễn cưỡng, trò ngu vốn không tên không họ do một khí tiên thiên hóa thành.

Tế Phật: Trò ngoan thực đã biết dùng việc một cách thức thần.

Thái Sinh: Thức thần từ đâu tới, nguyên thần tới từ đâu, dùng việc thức thần ban đạo cơ lý, cũng là nguyên thần; nguyên thần dùng việc, nói đạo cơ lý, cũng là thức thần.

Tế Phật: Hiện tại trò ngoan đứng ở phương nào?

Thái Sinh: Thưa con không rõ là tại phương nào?

Tế Phật: Tại sao lại không biết phương hướng?

Thái Sinh: Hư không rộng lớn vô cùng, làm sao rõ được phương hướng, kẻ mê mong được sống bốn phương, kẻ giác ngộ cầu được "tự tính tây phương".

Tế Phật: Hiện tại người đứng trước mặt trò ngoan là ai?

Thái Sinh: Thưa chẳng có ai.

Tế Phật: Tại sao lại chẳng có?

Thái Sinh: Thưa Phật dạy: "Toàn thể pháp hữu vi, như mộng ảo, như bọt nước, như giọt sương, như ánh chớp, phải coi tất cả là như vậy." *(Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng ảo, như bào ảnh, như lộ diệc như điện, ưng tác như thị quan.)* do đó mà chẳng có.

Tế Phật: Dĩ nhiên là chẳng có, chết chẳng có, muôn duyên đều giả, muôn sự đều không, há phải tu đạo?

Thái Sinh: Hư không có một cách cao siêu, hư vô tồn tại một cách diệu kỳ, cái thanh bay lên, cái trược rớt xuống, cái thanh thành Phật, thành Tiên, thành Thần, thành Thánh; cái trược rớt xuống mắc vòng nhân quả luân hồi hấp dẫn, trói buộc nên thành người, thành vật, thành qủi, nhân duyên tự mời gọi, nhân quả tự kết liễu.

Do đó không mà chẳng không, tên gọi là thực không (chân không); thực không chẳng không, tên là thực tướng, thực tướng không tướng, bản thân nhiều oan nghiệt, sự mê muội bao trùm, bản tính bị lợi dục che phủ, trừ khử vật dục tham vọng, thấy được tất cả sự chân thiện mới rõ được cái sự qui giá của đại đạo ở tại đâu, mắt kẻ mê nhìn gần, tham lam mưu chiếm đoạt của cải lợi lộc trước mắt, tự

đắm chìm biển khổ oan nghiệt, tự đây đọa luân hồi.

Tế Phật: Thầy tặng thơ cho con, con hãy mau tu đạo.

Thái Sinh: Thầy ban cho con mười bài thơ, song con không thấy cần thiết, bởi lẽ bản tính đã không chấp, thì thơ cũng không còn tác dụng. Cho nên, kẻ giác ngộ tự độ mình, kẻ mê thầy độ, kẻ mê cần thầy ban thơ để trợ đạo, kẻ giác dùng bản tính trợ đạo, kẻ mê bị động, kẻ giác tự động; kẻ mê vĩnh viễn là chúng sinh, không thể thành đạo, kẻ giác tu hành có thể thành đạo.

Kẻ mê lấy mê nhập mê, lấy mê độ mê, cho mình là lớn, cho mình là cao; kẻ giác dùng lý giúp đạo, dùng lý hóa người, tự cho mình là nhỏ, là thấp. Kẻ cao chẳng cao, kẻ thấp chẳng thấp, kẻ lớn chẳng lớn, kẻ nhỏ chẳng nhỏ, kẻ lớn tự mê, kẻ nhỏ chẳng mê.

Tế Phật: Hãy mau đem tiền của con ra bố thí hết đi.

Thái Sinh: Hiện tại con đã đem hết tiền của ra rồi, công đức tuy quá lớn lao, có lúc thấy như dương cung bắn tên lên trời, vì không rõ chân lý, cuối cùng sẽ bị rơi rớt.

Tiền Phật cần tâm của con chứ không cần tiền của con, phúc đức khác với công đức là ở điểm đó.

Kẻ tu đạo cần phải có tâm đạo vĩnh cửu, chăm sóc thể xác, thành tâm bố thí, thành tâm lo cho đạo, tu tâm sửa tính, bỏ tật se sua, cần kiệm chăm sóc gia đình, dùng tiền của chúng sinh lo việc cho chúng sinh, lại còn phải thành tâm bố thí giúp đạo, phải tu cả tính lẫn mệnh mới gọi được là đầy đủ vậy.

Tế Phật: Con có cần thầy giảng giải về bến mê không?

Thái Sinh: Thưa, bến mê không cần chỉ, là đạo ắt tiến, không phải đạo ắt lùi; là đạo ắt giúp, không phải đạo không giúp; là ngay ắt theo, không ngay không theo; là lý ắt đọc, phi lý không đọc. Bởi vậy bến mê không cần hướng dẫn, chỉ những kẻ mê lầm mới cần dạy bảo.

Tế Phật: Con có còn cần thầy giảng giải về nhân quả không?

Thái Sinh: Thưa nhân quả cũng không cần giảng giải, kẻ đời này nhận là quả; kiếp này tạo là nhân. Bởi vậy nhân quả hoàn toàn do mình rõ, há phải nhờ người khác giảng giải.

Tế Phật: Trò ngoan có cần thấy rõ sự hiển hóa của ta không?

Thái Sinh: Ha ha, tu đạo không cần hiển hóa, hình tướng đều là không, hạ cần phải hiển hóa, chúng sinh tâm mê, nên cần hiển hóa, sự cần này là cần mê chẳng phải cần đạo. Tiên Phật tuy có hiển hóa, chịu biết bao khổ cực mới dẫn dắt nổi những kẻ mê lầm vào đường giác ngộ, chẳng phải dẫn mê vào mê.

Tế Phật: Nếu nói như vậy thì thế nào là đốn ngộ?

Thái Sinh: Đốn ngộ là khai mở tính Phật nguồn cội, giác ngộ được: "Bồ đề vốn không cây, gương sáng cũng không đài, mọi vật vốn đã không, lấy đâu nhuốm bụi trần" *(Bồ đề bản vô thụ, minh kính diệc phi đài, bản lai vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai?"*

Tế Phật: Thế nào gọi là tuỳ người ban pháp?

Thái Sinh: Sự giác ngộ của chúng sinh có nhiều trình độ, nhiều hoàn cảnh, chân đạo chỉ có một song lý đạo lại nhiều, nên cần phải tùy căn cơ mà truyền pháp lý mới tránh khỏi sự công kích, phỉ báng cùng đố kỵ.

Tế Phật: Ngày nay trò ngoan vì trời mã ra sức gắng gỏi rất là khổ cực.

Thái Sinh: Đã có tâm đại từ bi thì không còn đau khổ *(Đại từ vô thống, đại bi vô khổ)* .Người đời thạm tiền mê sắc, tự gieo nhân khổ nên lãnh quả khổ.

Tế Phật: Ha ha, ngày nay có được Thái Sinh hoằng pháp, đạo Thánh có thể chấn hưng vậy.

Thái Sinh: Thưa, chẳng thể chấn hưng, chẳng thể chấn hưng, chúng sinh tự tu tự độ, ý trời sử sự tự nhiên, cửa Thánh lúc nầy lại thấu triệt lớn, giác ngộ lớn, chẳng thể lại mê lầm.

Tế Phật: Bữa nay tham khảo tới đây, thành tích là **"không"** .

Thái Sinh: **"Không"** đại biểu **"viên mãn"** cũng đại biểu **"vô"** , không ở chính giữa viên mãn và vô, do đó tu đạo phải nắm giữ chữ **"trung"** vì có ở chính giữa mới thông suốt được tất cả.

Tế Phật: Mi chỉ khéo giả mồm, cắn răng co lưỡi lại.

Thái Sinh: A, ân sư động loạn.

Tế Phật: Chính mi loạn động.

Thái Sinh: Ha ha, trò ngu chịu thua.

PHỤ CHÚ: Phật vốn không sân, chỉ thử khảo sát định lực công phu của Thái sinh mà thôi, do đó đã cố ý nói một câu nghe chói tai để thử Thái Sinh mà Thái Sinh lại cho là Tế Phật mất bình tĩnh, nổi cơn tức giận, cho nên Tế Phật mới bảo Thái Sinh là tâm còn động. Bản tính nhất như vốn không động, bởi vậy công phu hàm dưỡng, công trình định thần của kẻ tu đạo vô cùng quan trọng, nên mới có bài kệ khuyên giải như sau:

Đại đạo truyền thiên hạ
Thiên sầu nhất chỉ khai
Hoan nhan vô nễ ngã
Các cá diện Như Lai.

Đạo lớn truyền thiên hạ
Muôn sầu tan biến ngay
Ngàn vui không giới hạn
Khắp chốn thấy Như Lai.

Tế Phật: Ha ha, trò ngoan, trò ngoan, kẻ sinh sau quả là đáng sợ, thế mới biết người sinh trước chẳng bằng kẻ sinh sau. Hiện tại đã về tới nơi đặt cối đã của con.

Thái Sinh: Lại phải bắt đầu dã gạo.

Tế Phật: Chẳng phải dã gạo mà là chà cát.

Thái Sinh: Đúng đúng, phò đàn cơ, phò đàn cơ.

(Lúc này Tế Phật muốn Thái Sinh trở về với bổn tánh nguyên lai để lãnh nhiệm vụ phò đàn cơ thay trời hoằng dương đạo pháp, tạm ngưng dũng tâm pháp luận đạo, còn sự phân biệt thấp cao là để giữ lễ thầy trò.)

Tế Phật: Bữa nay thầy trò mình diễn được màn tuồng hay ho chưa từng có.

Thái Sinh: Diễn thì hay mà diệu môn tâm pháp chẳng thông thì cũng giống như đọc mà chẳng hiểu.

Tế Phật: Đó là lẽ đương nhiên, mọi người đều phải tự giác ngộ, kể từ hồi thứ năm trong sách Nhân Gian Du Ký đến hồi này, trò ngoan đã được tôi luyện rất nhiều.

Thái Sinh: Quả đúng như vậy, do đó trò ngu phải ngưng sự bỏn cợt, nên có ý định thay đổi cách nói để có thể giúp ích khắp ba cõi.

Tế Phật: Chớ ngại, cách nói này có người khi nghe cảm thấy như được uống thuốc tiên cũng nước cam lộ, có người cảm thấy phải ngậm đắng nuốt cay, khổ đau không nói hết, có kẻ mặt mày choáng váng, mắt hoa, mỗi người một căn cỏ khác nhau nên sự lãnh hội chẳng giống nhau, sự tri giải, kiến giải khác nhau, kẻ đã giác ngộ được thì không phỉ báng, kẻ còn u mê chưa thức tỉnh thì lớn tiếng thóa mạ.

Thái Sinh: Hy vọng các tín hữu nơi đàn cỏ lãnh hội được đầy đủ, còn không người phổ biến tạp chí Thánh Hiền há chẳng uổng công phụng sự lắm ư? Hy vọng người thông hiểu giữ vững niềm tin, ra sức phát huy đạo giáo, thay trời hoằng pháp, kẻ chưa thông suốt chăm lo học đạo được tinh tiến, để đường đạo ngày một mở rộng thêm.

Tế Phật: Nhưng cũng phải là người có tâm học đạo, bỏ được tâm tham lợi u tối mới thực hiện nổi công tác phổ hóa.

Thái Sinh: Thưa đúng như vậy, song nguyện kẻ mê giác ngộ, chúng sinh lo tu, thượng sinh thức tỉnh.

Tế Phật: Con nói rất đúng, ngày nay các môn phái đạo giáo rất nhiều, người đời tu theo bất cứ pháp môn nào ta đều đồng ý, song vàng thật ít người biết, còn vàng giả lắm kẻ dại giành. Ngày nay độc giả cũng tín hữu của Thánh Hiền Đường muốn được vàng thiệt hay vàng giả là đều do mình lựa, thế mới biết là Phật không đến không đi. Có thơ rằng:

Thiên hồng hữu thủy thiên hồng nguyệt
Vạn lý vô vân vạn lý thiên.

Muôn hồng có nước muôn hồng nguyệt
Vạn lý không mây vạn lý thiên.

Ngày nay chư tín hữu Thánh Hiền Đường, nước

biếc xanh, không mây khói, mặt trăng mặt trời sáng tỏ, thiên tâm xuất hiện, tâm ấn trao truyền mầu nhiệm, muôn pháp khế hợp, mỗi câu đều xét thấu chân lý, người đời tự giác ngộ, chẳng thể tranh giành. Ngày nay Thánh Hiền Đường do trò ngoan giúp sức ổn định nhân tâm, công lao chẳng thể mai một.

Thái Sinh: Thưa, xin ân sư ban cho con công đó đi, hai tay con hiện trống trơn đây.

Tế Phật: Thầy tặng con đạo hiệu tiên thiên là "Đạo Hoằng" có nghĩa là phát huy đạo pháp.

Thái Sinh: Xin cảm tạ ân sư, Đạo Hoằng, Đạo Hoằng, ha ha thâm diệu, thâm diệu.

Tế Phật: Đây là lần tâm pháp truyền chân, kể từ sách Nhân Gian Du Ký về sau có thể đem phưởng thức viết sách này ra áp dụng, để có thể sử dụng được tâm pháp, theo ý của thầy phải tùy nghi thích ứng, chớ có thi hành một cách bừa bãi, giống như tuy có thuốc bổ hay, nhưng không thể uống được thật nhiều vậy.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư, trò ngu xuẩn ngốc bữa nay làm sao có thể giải đáp thông suốt nổi?

Tế Phật: Ha ha, trò biết, thầy biết, chẳng thể nói, chẳng thể nói, thôi ta trở về, Thái Sinh hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI SÁU

BÁC ÁI, NHÂN ÁI, TỪ BI, TRUNG TRINH CẢM ỨNG CÙNG MỘT LẼ

ĐƯỜNG ĐẠO, CHÂN LÝ, SINH MỆNH, CHÂN TÂM LINH TÍNH KHÔNG HAI NGHĨA

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 3 tháng 3 năm Nhâm Tuất (1982).

Thơ

Bác ái tồn tâm cứu thế nhân
Vạn giáo hợp nhất cộng canh tân
Nễ ngã vô phân thi đại giáo
Hưng khâm khai hoài tảo dục sân.

Dịch

Bác ái dốc lòng cứu thế nhân
Hợp cùng muôn giáo quyết canh tân
Ta người như một lo công quả
Mở rộng từ tâm quét dục sân.

Tế Phật: Bữa nay là ngày lành tháng tốt vì là dịp lễ thánh đản của đức Thượng Đế Huyền Thiên, khắp chốn vui mừng tấp nập cử hành lễ chúc thọ đăng thiêng liêng. Ha ha, quả là chẳng thể bàn luận, bởi vì tập tục các nơi khác nhau, nên mê lầm và giác ngộ không giống nhau, do đó lễ chúc thọ cũng khác hẳn nhau; có nơi mổ heo mổ dê dâng cúng; có nơi thịt cá đầy bàn, có chốn chay tịnh chỉ bày hoa quả, bông trái, bánh mứt; có nơi chỉ đốt ba cây nhang; có chốn chỉ có tấc lòng thành dâng hiến. Nhìn những cảnh tượng này khiến ta hoa cả mắt.

Tôn giáo ngày nay cũng giống như vậy, ảnh hưởng

qua lại lẫn nhau rất là phức tạp, lý thuyết mông lung rối rắm, ai cũng nói mình đúng khiến người nghe càng phân vân, chẳng rõ sẽ về đâu, đi tới đâu. Ha ha "lễ phân","giáo chia", lễ đã phân biệt, giáo còn chia rẽ hơn, chỉ có đạo là chẳng xa lìa, bởi lẽ đạo huyền vi với tự tính hoàn toàn bình đẳng, nguyên lai diện mục giống nhau, do đó đạo vô cùng cao sâu, chẳng hẹp hòi mà lớn rộng, mọi người có thể hành, chẳng phải người nọ hành được, người kia không hành được, nơi này thích hợp, nơi khác không thích hợp, nếu quan niệm lệch lạc thì chẳng thể gọi là đạo lớn.

Cho nên ngày nay mỗi tôn giáo phải quan niệm lại nghĩa đạo cho thật đúng đắn, không thể không đem tinh thần bác ái quảng đại ra làm gương mẫu cho mọi người noi theo, phải bỏ ưu khuyết điểm mới có thể tạo dựng được ý nghĩa chân thực của đạo. Bữa nay thầy trò mình lại tới phỏng vấn một vị chân tu thuộc Tin Lành giáo.

Thái Sinh: Thưa ân sư, việc này quả là khó khăn lắm lắm.

Tế Phật: Vị tu sĩ này cũng là độc giả của tạp chí Thánh Hiền.

Thái Sinh: Thưa, con chẳng thể ngờ được vị tu sĩ này lại có được tấm lòng quảng đại sẵn sàng dung nạp tôn giáo khác.

Tế Phật: Tạp chí Thánh Hiền có nhiều độc giả thuộc các tôn giáo khác điều đó chẳng có gì là lạ bởi lẽ lập trường phổ hóa của tạp chí Thánh Hiền tuyệt nhiên không cao ngạo, khoe khoang cũng huyền hoặc mê tín do đó mới có thể thích ứng với mọi nhân tâm thời mạt thế, phù hợp với đạo đại đồng thế giới.

Kẻ sáng lẽ đạo, thấy đạo là lớn; kẻ không sáng lẽ đạo, coi đạo là nhỏ; kẻ sáng lẽ đạo coi đạo là chính; không sáng lẽ đạo coi đạo là tà.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư vô cùng siêu diệu, đạo như đường đi, không có phân biệt giàu sang với nghèo hèn, biên giới với chủng tộc, hiền với ngu, nhỏ với lớn, phải mọi người có thể thực hành, ứng dụng được mới có thể gọi là đạo lớn, giáo lớn.

Tế Phật: Trò ngoan, con nói rất đúng, có như vậy các tôn giáo mới không chia rẽ, thế giới mới thoát nỗi cái họa phân tranh, nhân loại mới được sống thái hòa.

Thái Sinh: Nhân loại có thái bình, tôn giáo có thái hòa, thế giới có đại đồng mới thực là hoàn toàn tốt đẹp..... Vả lại Thánh Hiền Đường vốn đã chủ trương tôn giáo hợp nhất, bữa nay lại phỏng vấn một tôn giáo khác, liệu có tránh khỏi một số giáo sĩ tôn giáo bạn bãi xích cùng phỉ báng chăng?

Tế Phật: Ngày nay tinh thần phổ hóa đạo pháp của Thánh Hiền Đường chí công vô tư, ra sức hòa giải tôn giáo xã hội đồng thời cũng là phương thức phổ biến đạo lý của thầy trò ta. Do đó mình càng phải phát triển đường lối giáo hóa đầy ý nghĩa chân thực này, khi sứ mệnh thành công tự vấn lương tâm hẳn là không thẹn, gắng hết sức lăm. Nếu như có một tôn giáo nào đó vì ích kỷ hẹp hòi không chịu dễ dàng dung nạp kẻ khác tiến vào mảnh vườn tu của mình thì làm sao gọi là bác ái rộng lượng được, há chẳng khẩu thiện mà tâm chẳng thiện sao, để rồi chỉ tự chuốc lấy sự thấp hèn xấu xa mã thôi vậy.

Thế mới hay, thời xưa vì sự giao thông không thuận tiện nước này nước kia cách trở, ngày nay việc đi lại hết sức dễ dàng, việc truyền thông tin tức càng mau chóng tiện lợi. Do đó chỉ tại một số nhà truyền giáo, truyền pháp không giúp đệ tử hấp thụ nổi, nên họ chẳng chịu tu trì, cũng có một số nhỏ mưu đồ lợi lộc, hoặc dẫn dụ kẻ khác sùng thượng mình nên mới xảy ra tình trạng trên. Như hiện nay nhà Phật thường dẫn chứng: "Tức tâm tức Phật" "Thị tâm thị Phật"(Tâm là Phật)thế mới biết

mỗi người đều có Phật tính, chứ chẳng phải chỉ có những người khoác áo thầy tu mới có Phật tính, không phải chỉ những ai được mặc áo tôn giáo mới được kính nể, bởi vậy chỉ cần có quyết tâm tin tưởng mà thôi. Kẻ đã tiêu cực thì cho dù có được khoác áo tôn giáo đi nữa họ cũng vẫn cứ tiêu cực vì thế tôn giáo có hay ho sáng láng cách mấy cũng trở thành vô nghĩa. Tôn giáo được sáng lập vốn là để thương yêu loài người, nếu như từ bỏ tôn chỉ đó tức là đẩy tôn giáo tới chỗ mông lung huyền hoặc, chắc chắn sẽ bị người ta chỉ trích và xa lìa, cho nên tôn giáo phải tay liền tay, tâm liền tâm, nếu như quan niệm ngoài ta ra đều là ngoại đạo; ngoài tôn giáo của ta ra không có tôn giáo nào bằng, thì càng khiến người ta hoài nghi mất tin tưởng, hoặc càng đẩy người ta tới chỗ u mê cuồng tín mà thôi. Do đó, đức Khổng có dạy rằng:"Đạo không hành, ta đã biết rõ! kẻ trí thì quá mức, kẻ ngu thì chẳng tới. Đạo chẳng tỏ, ta cũng biết rõ! kẻ trí thì quá mức, kẻ ngu thì chẳng tới. *(Đạo chi bất hành dã, ngô tri chi hỹ! tri giả quá chi, ngu giả bất cập dã. Đạo chi bất minh dã, ngô tri chi hỹ! hiền giả quá chi, ngu giả bất cập dã)* Và Ngài còn dạy thêm song cũng cũng một ý như trên: "Biết thì cho là biết, không biết thì cho là không biết" *(Tri chi vi tri chi, bất tri vi bất tri)* cơ hiểu được như thế mới thực là biết vậy. Việc học đạo là việc bình thường của mọi người, chớ tự cho đạo giáo của mình là cao hơn hết, nếu như có mặc cảm tự tôn như thế thì quả là bệnh hoạn quá rồi, phản bội hẳn tinh thần nguyên thủy của đấng giáo chủ lúc sinh thời răn dạy.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng, tinh thần cứu đời của đức Ky Tô quả là tấm gương vĩ đại để người đời noi theo, tin tưởng rằng những tín đồ giàu đức tin nơi Chúa thì đều có lòng vị tha bác ái vô biên.

Tế Phật: Trò ngoan đã giải trừ được hết những chướng ngại trong tâm, giờ đây thầy trò ta hãy bắt đầu cuộc hành trình.

Thái Sinh: Thưa ân sư, con đã sửa soạn xong, kính mời thầy lên đường.....

Tế Phật: Đã tới nơi, Thái Sinh hãy tạm nán lại trên đài sen, đợi thầy niệm chân ngôn để vị tu sĩ ở trong chung cư cao bốn tầng kia xuất hồn luận đạo với con.

Thái Sinh: Thưa vâng, có phải là vị trung niên đang đọc sách trong phòng kia không?

Tế Phật: Đúng đấy.

Thái Sinh: Thưa bên cạnh vị đó con thấy có một vị phụ nữ cùng một đứa nhỏ đang ngồi xem truyền hình, con sợ rằng sẽ quấy rầy họ.

Tế Phật: Chỉ khiến tu sĩ đó gục đầu trên bàn nghỉ ngơi ít phút mà thôi.

Thái Sinh: Thưa hay lắm, con làm sao hiểu rõ được pháp lực của ân sư.....
(Sau khi Tế Phật niệm chân ngôn, vị tu sĩ đang ngồi đọc sách tự nhiên như kẻ ngái ngủ, miệng ngáp mấy cái, rồi đầu gục trên bàn, hồn vía mê đi.)
.....pháp lực của ân sư quả là vi diệu vô biên.
(Lúc này vị tu sĩ đó giống hệt như đang ngủ say, nguyên linh nhẹ nhàng bay tới trước Tế Phật.)

Thiện Sĩ: Thưa, thánh linh phía trước từ đâu tới?

Tế Phật: Tôi là Phật Sống Tế Công, bữa nay vì trước tác sách Nhân Gian Du Ký nên đã niệm chân ngôn để vị xuất hồn tới đây trong giây lát.

Thiện Sĩ: A, thì ra nguyên nhân là Phật Sống Tế Công tới. Xin kính chào ngài.

Tế Phật: Miễn lễ, hy vọng vị có thể đem hết sở học của mình ra đóng góp vào sách Nhân Gian Du Ký.

Thiện Sĩ: Thưa hay lắm, song tiếc vì công trình nghiên cứu Thánh kinh chưa thực sâu xa, nhưng cũng may là được thấm nhuần tinh thần cứu đời của Chúa Ki Tô từ tấm bé, nên bữa nay nếu như được hỏi về căn bản giáo lý cũng xin tận tâm trình bày.

Tế Phật: Hiện thời nguyên linh của con đang được thầy gia hộ, con hãy cứ bắt đầu cuộc vấn đạo đi.

Thái Sinh: Xin vâng lệnh..... Thưa, Ki Tô giáo đã nổi danh về tinh thần bác ái cứu đời, hẳn là ngài thấu tỏ hòn ai hết về vấn đề này, vậy kính xin ngài chỉ dạy thêm cho.

Thiện Sĩ: Được lắm, Ki Tô giáo lấy tinh thần bác ái khoan dung làm tôn chỉ, tôi thiết nghĩ vấn đề quan trọng nhất của con người là đức tin và sự bình đẳng, nếu cơ được hai đức tính trên thì mọi sự bất bình đều giải quyết dễ dàng. Chỉ cần con người cảm ứng được với đấng thiêng liêng, tâm linh tự nhiên đạt tới trạng thái ấm áp yên vui, hết mọi phiền muộn khổ héo. Sẽ không còn tính gian tham, giận dữ, khổ sở cúi đầu, mà tìm lại được cảnh đời hạnh phúc nơi vườn lạc thú sẵn có của chính mình, do đó sẵn sàng đem sinh mệnh ra dâng hiến không một mảy may nuối tiếc, để bảo vệ tín ngưỡng cho dù phải "tuẫn đạo" nghĩa là chết vì đạo mà lòng vẫn chẳng hề đau khổ oán hờn. Bởi vậy mỗi hơi thở người ta đều cảm nhận được trọn vẹn dũng khí thiêng liêng cùng đức tin cao cả.

Bề trên luôn luôn muốn chúng ta dũng cảm đứng lên, ngọn lửa thiêng đốt cháy sinh mệnh sẽ thắp sáng cùng sưởi ấm cõi đời tối tăm giá lạnh. Đấng thiêng liêng còn muốn chúng ta đem trái tim hồng của mình ra tưới mát cho những tâm hồn đọa lạc héo úa, để họ cũng được an hưởng niềm vui như chúng ta. Cho nên, kẻ có tình yêu thương, có Phật tính trong tâm, sẽ chẳng quá vì cái ta riêng tư mà đánh mất hồn tính cùng thần trí, có thể cảm thông

được với đấng trọn lành. Chớ vì ham hưởng thụ mà giam hãm tâm linh của mình, bởi vì đoạn đường tương lai sáng sủa ở ngay trước mắt chúng ta, đang chờ đón chúng ta, đợi chúng ta đi trên đó bằng đôi chân mạnh mẽ hiên ngang, bằng thần trí vững vàng, ắt hẳn chúng ta sẽ vĩnh viễn được ơn trên che chở.

Tôi hy vọng những ai còn hoang mang hãy mau mở từng cánh cửa hoài nghi đang khép kín, để bước đi trên nẻo đường đức tin rộng mở, bao nhiêu tội lỗi trần gian sẽ được bề trên rửa sạch, bao nhiêu sai lầm sẽ được ơn trên tha thứ hết.

Thái Sinh: Lời dạy của ngài rung động tỏ tình cảm kích lòng người quá đỗi, như nguồn nước ấm chảy vào hồ băng giá, như làn ánh sáng tuôn tràn mặt đất, xua tan bóng tối cùng ẩm khí nặng nề, khói mây tan loãng. Tin rằng những lời chỉ dạy chân thành đích xác vừa rồi chắc chắn sẽ giúp mọi người cảm nhận được đức tin và dũng khí chân thực, khiến mọi kẻ tuyệt vọng đang thoi thóp được sống lại cuộc đời tin yêu hạnh phúc, giúp kẻ học đạo có được tinh thần can đảm hăng say đạt được mục đích mong cầu, cùng thiết tha phát huy sức mạnh thiêng liêng của tình thương và bác ái.

Thiện Sĩ: Như quí đường đã trình bày trong Duyên Cách là chủ tịch của quí đường là ngài Khưu tiên sinh đã phải trải qua biết bao khó khăn gian khổ mới xây dựng nổi tòa Thánh Hiền Đường há chẳng phải là nhờ tinh thần can đảm vô biên hay sao.

Thái Sinh: Quả đúng như vậy, trước đây mấy hôm tờ nhật báo Trung Hoa đã đăng tải để phổ biến và khích lệ.

Thiện Sĩ: Thật đáng tiếc, tôi không theo dõi nhật báo Trung Hoa, nên không được rõ nội dung, song tôi cũng nghe nói vị xã trưởng của quí xã đã hoàn thành được trách nhiệm phục vụ xã hội với kết quả vô cùng tốt đẹp, công đức hết sức lớn lao, quả là đã khiến mọi giới khâm phục.....

(Lúc này có một vị thiếu nhi, chạy tới bên Thiện Sĩ bọi "ba ba" liền bị một vị phụ nữ trạc tuổi trung niên nắm lấy tay kéo lại và nói: "Ba con mệt nhọc để ba nghỉ một chút, con không được tới quấy rầy." Tế Phật đã muốn an thần định phách cho Thiện Sĩ song lại thôi.)

Thái Sinh: Tôi có nhận được một bức thư hỏi thăm sức khỏe của một người cháu ngoại, trong thư có một câu chúc lành là *"Dĩ mã nội lợi"*. Vậy xin hỏi ý nghĩa thế nào?

Thiện Sĩ: *"Dĩ mã nội lợi"* có nghĩa là "Chúa ở cùng con".

Thái Sinh: Xin giải thích thêm.

Thiện Sĩ: Bởi lẽ khi đức bà Maria hoài thai, nhà tiên tri dự đoán rằng bào thai đó là đức thánh linh giáng thế, là Chúa Ki Tô cứu đời, nên họ tôn vinh ngài là *"Dĩ mã nội lợi"* nghĩa là Chúa ở cùng con, và cũng có thể hiểu là mọi người đều được ở cùng Ngài, được chia sẻ thánh linh Thượng Đế, bởi vậy mọi người phải luôn luôn giữ gìn tâm linh sao cho được trọn lành để được ở chung cùng Ngài mãi mãi.

Thái Sinh: Thưa thì ra nguyên lai là như vậy..... Bẩm còn trên biểu ngữ thường treo có thấy đề rằng: "Ta là đường đi, là chân lý, là sự sống; nếu tin ta ắt được cứu chuộc." Vậy thưa có phải những lời Chúa dạy đó rất thâm sâu không? Những kẻ nông cạn chắc hẳn sẽ chẳng hiểu nổi.

Thiện Sĩ: Cho ý nghĩa của câu nói đó thâm sâu là bởi đã đem sự khôn ngoan của lý trí ra phân tích.

Thái Sinh: Thưa thực là mắc cở, song vì đã mạo muội viết sách để phổ truyền mà lại giảng lý đạo chẳng thông, vậy kính xin mục sư chỉ giáo.

Thiện Sĩ: A ha, Thái Sinh chớ quá khiêm nhường.

Thái Sinh: Thưa có phải Chúa nói "Chỉ có một con đường" cũng giống như Phật nói: "Chẳng có hai pháp môn"; "tự ngã" chẳng có hai, mỗi người chỉ có một "chân ngã" là (tính Phật); noi theo "chân ngã" tức Phật tính thì đó cũng là "con đường" vậy.

Thiện Sĩ: Ha ha, quả là siêu việt, quả là huyền diệu, huyền diệu, thực chẳng thẹn với danh nghĩa Thánh Hiền Đường.

Thái Sinh: Xin cảm tạ Chúa đã ban ân, nên mới được vinh hạnh lãnh hội được chân lý cao siêu..... Thưa, còn câu Chúa dạy: "Phải thuộng yêu kẻ thù của ta" ý nghĩa thế nào?

Thiện Sĩ: Thượng Đế dạy chúng ta: "Nếu bị người hành hạ con không được báo thù, giả sử có kẻ tát má này, con hãy chìa má kia cho họ. Có kẻ đang muốn đoạt áo con, con hãy khẳng khái cởi áo ra và đưa cho họ. Nếu như có kẻ bắt con phải đi một dặm đường con hãy vui vẻ đi hai dặm.

Thái Sinh: Dẫn chứng cũng đã tạm đủ, nếu như mọi người đều tuân theo lời dạy của Thượng Đế thì trần gian ắt hẳn trở thành thiên đàng. Các tôn giáo sẽ không phỉ báng, khinh khi nhau, lòng người cũng chẳng ghét bỏ nhau.

Thiện Sĩ: Sở dĩ con người không làm theo lời Thượng Đế dạy là bởi lẽ vốn sống tại thiên đàng, song vì bị ngoại duyên dụ dỗ mê hoặc nên đã đem tấm nguyên linh của mình mà chôn vùi nơi địa ngục, cho nên con người phải nghĩ tới việc trở về sống bên Thượng Đế, vậy hãy mau xưng tội cũng cầu xin ơn trên tha thứ để linh hồn chóng được cứu chuộc.

Thái Sinh: Thưa cách xưng tội cũng cầu xin ơn trên tha thứ phải theo hình thức như thế nào?

Thiện Sĩ: Cầu xin ơn trên tha thứ không bó buộc phải theo đúng một hình thức lễ lạy nào nhất định hết , chỉ cần đem tấc dạ chí thành, cũng trái tim chất chứa những điều muốn nói thực tình dâng hiến Thượng Đế, thì đó cũng là một cách đảnh lễ bề trên rồi vậy.

Thái Sinh: Thưa, nếu như muốn cầu xin thì lời nguyện phải như thế nào?

Thiện Sĩ: Có thể đọc lời nguyện như sau:"Kính lạy đấng Cha Trời, xin tha thứ cho con, rửa sạch lỗi lầm của con, con sẽ đốc tâm thành kính theo Ngài, vượt bụi bậm tới nguồn ánh sáng, con sẽ đem tình thương cảm hóa tha nhân, đem lòng nhân cứu giúp người đời. Lạy Chúa, con nguyện cầu được mãi mãi gần ngài. A men.

Thái Sinh: Thưa hay lắm, ánh sáng của đức Thánh Linh đã chiếu ngời tâm linh kẻ hèn ngu này. Song còn hai tiếng A men ý nghĩa ra sao?

Thiện Sĩ: Có nghĩa là "lòng xin nguyện như vậy."

Tế Phật: Hay lắm, đêm nay đã khuya, cơ lẽ nên kết thúc cuộc vấn đạo tại đây, hãy đội tôi niệm chân ngôn để vị được an hồn định phách. *(Lúc này gặp pháp lực của Tế Phật, Thiện Sĩ dần dần tỉnh thức.)*
Tạm ngưng cuộc vân du, Thái Sinh mau lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa vâng, con đã sẵn sàng, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI BẢY

DO ĐÀN CỜ HỎI ĐÀN CỔ THUẬT RỒ LỄ TRỜI CÀNG CẦU LÝ CÀNG TỐI LÝ SỰ THẬT ĐÁNG BUỒN

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 23 tháng 3, năm Nhâm Tuất (1982)

Thơ

Giáo hóa chúng sinh nhủ sỏn đăng
Ngũ phân nhiệt độ nan cứu chừng
Đảo giá từ hằng phi nhị hí
Nhất mạch vĩnh trường quí hữu hằng.

Dịch

Dạy người khó tựa vượt non cao
Chẳng dám hy sinh cứu được nào
Thuyền Phật há đem cho trẻ giỡn
Thả dòng trường cửu quí là bao.

Tế Phật: Kẻ truyền pháp, dạy đạo phải có đức tin tuyệt đối, cùng tinh thần phục vụ hy sinh cao độ, mới mong giúp hành giả ban pháp cứu đời thành công, còn nếu như thiếu lòng nhiệt thành thì làm sao có thể hướng dẫn được lòng người hướng về đường chính? Thậm chí có lắm kẻ hăng ngày lớn tiếng bàn về việc tu đạo, đóng cửa tạo xe, miệng nói tâm chẳng hành, lòng dạ hẹp hòi mở miệng nói đại từ bi, theo như ta thấy thì toàn là nói dối mà thôi, họ chẳng rõ tinh thần nhập cửa Thánh, tu Thánh đạo; hăng ngày họ chỉ cầu Thần Thánh ban thơ, chỉ rõ bến mê, hoặc hỏi về nhân quả, nếu tu đạo như vậy, đương nhiên một kẻ phàm phu, đối với tâm linh của mình hoàn toàn vô ích, bỏ hình bắt bóng, tự mình đi lạc đường để rồi lìa xa đạo lớn.